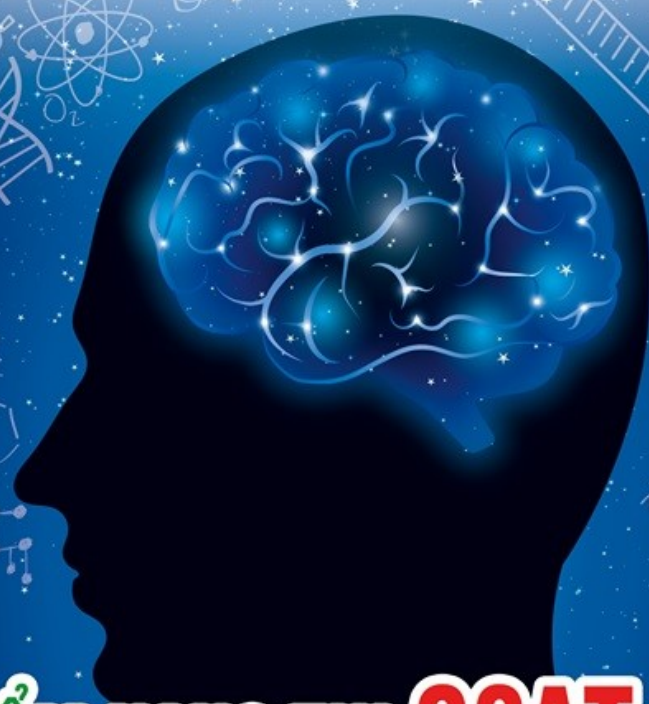


NGUYỄN LÊ GIANG - ĐINH KHÁNH TOÀN



CẨM NANG THI GSAT SAMSUNG 2018



CHÌA KHOÁ THÀNH CÔNG CHO CÔNG VIỆC CỦA BẠN

SAMSUNG

SAMSUNG

SAMSUNG

SAMSUNG

SAMSUNG

SAMSUNG

SAMSUNG



NEW BOOK 2018

CẨM NANG THI GSAT SAMSUNG 2018

Biên soạn:

Ths. Nguyễn Lê Giang
Ths. Đinh Khánh Toàn



Copyright by jb.com.vn

Mục lục

PHẦN 1. GIỚI THIỆU TẬP ĐOÀN SAMSUNG	6
PHẦN 2. NỘI HỒ SƠ VÀ THI TUYỂN.....	9
PHẦN 3. CHẾ ĐỘ ĂN NGỦ & HỌC TẬP	16
PHẦN 4. CÁC DẠNG ĐỀ GSAT.....	45
A. DẠNG BÀI TẬP HÌNH ẢNH	45
1. Tìm hình khác loại	45
BÀI TẬP TỰ LUYỆN	55
ĐÁP ÁN.....	61
2. Dạng bài đếm hình.....	62
BÀI TẬP TỰ LUYỆN	65
ĐÁP ÁN.....	69
3. Dạng bài tập tìm hình theo quy luật cho trước.....	70
BÀI TẬP TỰ LUYỆN	75
ĐÁP ÁN.....	83
4. Dạng bài tìm hình còn thiếu, thừa	84
BÀI TẬP TỰ LUYỆN	90
ĐÁP ÁN.....	98
5. Dạng bài tập 3D.....	99
BÀI TẬP TỰ LUYỆN	105
ĐÁP ÁN.....	113

6. Dạng tìm hình có tính chất gần giống hình cho sẵn hoặc tiếp theo 1 chuỗi cho sẵn 114

BÀI TẬP TỰ LUYỆN 121

ĐÁP ÁN..... 127

7. Dạng bài ghép hình, thêm hình, tổ hợp hình..... 129

BÀI TẬP TỰ LUYỆN 135

ĐÁP ÁN..... 142

B. DẠNG BÀI TẬP VỀ SỐ HỌC, TÍNH TOÁN 143

1. Dạng bài tìm số tiếp theo của 1 dãy số cho trước, hoặc số còn thiếu trong 1 tổ hợp..... 143

BÀI TẬP TỰ LUYỆN 151

ĐÁP ÁN..... 153

2. Dạng bài tìm số còn thiếu của 1 tổ hợp..... 154

BÀI TẬP TỰ LUYỆN 161

ĐÁP ÁN..... 166

3. Dạng bài tìm số khác loại, số bị sai hoặc số thừa 167

BÀI TẬP TỰ LUYỆN 169

ĐÁP ÁN..... 173

C. DẠNG BÀI HỖN HỢP 174

1. Dạng bài tập suy luận, giải toán số học..... 174

BÀI TẬP TỰ LUYỆN 179

ĐÁP ÁN..... 182

2. Dạng bài hỗn hợp..... 183

BÀI TẬP TỰ LUYỆN	187
ĐÁP ÁN.....	189
PHẦN 5. ĐỀ THI GSAT MẪU	191
ĐỀ MẪU 01	191
ĐÁP ÁN 01	210
ĐỀ MẪU 02	213
ĐÁP ÁN 02	230
PHỤ LỤC.....	233
1. Dạng bài gấp giấy.....	233
2. Dạng bài đục lỗ hoặc cắt giấy.....	241

PHẦN 1. GIỚI THIỆU TẬP ĐOÀN SAMSUNG

1. Thông tin chung

SAMSUNG

- Tên đầy đủ: Samsung Việt Nam là các chi nhánh của Samsung Hàn Quốc, hiện nay có 5 nhà máy chính thức được tổ chức tuyển dụng chung vào 2 đợt trong năm

[1] Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam (SEV)

[2] Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên (SEVT)

[3] Công ty TNHH Samsung Electro-Mechanics Việt Nam (SEMV)

[4] Công ty TNHH Samsung Display Việt Nam (SDV)

[5] Công ty TNHH Samsung SDI Việt Nam (SEV)

- Địa chỉ: Tập trung tại 2 KCN Bắc Ninh và Thái Nguyên

[1] KCN Yên Phong 1, Xã Yên Trung, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh

[2] KCN Yên Bình 1, Thị Xã Phố Yên, Tỉnh Thái Nguyên

- Thành lập và hoạt động: Từ tháng 2008
- Tổng vốn đầu tư: Hơn 10 tỷ USD cho tổ hợp 5 nhà máy. Ngoài ra hiện nay Samsung đang đầu tư thêm nhà máy sản xuất đồ gia dụng (tivi, tủ lạnh, điều hòa ...) tại nhà máy đặt tại TP HCM
- Nổi bật:
 - ✓ SEV là nhà máy sản xuất điện thoại di động đầu tiên với quy mô hoàn chỉnh tại Việt Nam

- ✓ SEV, SEVT là những nhà máy sản xuất điện thoại lớn nhất trên thế giới
- ✓ Các sản phẩm chính: Điện thoại di động model mới nhất trên thế giới, Main, Pin, Màn hình ...
- Nhân sự: hơn 100,000 người, trong đó khối lượng nhân sự staff up (Tốt nghiệp đại học trở lên) có khoảng 8,000 người.
- Định hướng của Samsung Việt Nam: Samsung luôn quyết tâm đạt tới môi trường lao động tốt hàng đầu Việt Nam

2. Giờ làm việc: 44h/tuần

Ngày làm việc: Từ Thứ 2 đến Thứ 7 (Cứ 2 tuần thì nghỉ 1 ngày Thứ 7)

Giờ ca sáng: 8h - 17h, ca tối: 20h - 5h

Tiền lương theo ca:

- ✓ Ca ngày: 100% lương theo giờ
- ✓ Ca đêm: 100% lương + 35% phụ cấp ca đêm

Làm thêm giờ:

- ✓ Tăng ca ngày thường: 150% lương ngày thường
- ✓ Vào nghỉ lễ: 300% lương ngày thường
- ✓ Vào ngày nghỉ cuối tuần: 200% lương ngày thường

3. Lương thưởng & Chế độ đãi ngộ

Mức lương cơ bản khởi điểm cho SV mới tốt nghiệp là ~ 10 triệu đồng (Chưa bao gồm tiền thưởng và phụ cấp khác)

Cấu trúc lương gồm:

- ✓ Lương hàng tháng = Lương cơ bản (Tối thiểu 10 trđ) + Phụ cấp

✓ Tiền thưởng: 2 tháng (7 và 12) thưởng năng suất lao động + 1 tháng thử 13

✓ Khuyến khích

Samsung được đánh giá là 1 trong những công ty trả lương cao nhất tại Việt Nam. Ngoài ra, chế độ nhân sự của Samsung luôn tuân thủ theo Luật lao động tại Việt Nam nên mọi vấn đề về bảo hiểm, hưu trí, phụ cấp, hỗ trợ đi lại cho nhân viên.... của Samsung là điều không phải bàn cãi.

PHẦN 2. NỘI HỒ SƠ VÀ THI TUYỂN

1. Nội hồ sơ vào Samsung

Hàng năm Samsung có 2 đợt tuyển dụng lớn vào Tháng 4-5 và Tháng 10-11, bạn có thể nộp hồ sơ tuyển dụng tại: www.samsungcareers.com.vn

Nếu bạn lần đầu tiên đăng nhập, vui lòng kích [Ứng viên mới] để hoàn thành hồ sơ của bạn.

 Ứng viên mới

Nếu bạn đã đăng ký với chúng tôi, sử dụng địa chỉ email và mật khẩu để đăng nhập vào hồ sơ cá nhân của bạn.

E-mail

Mật khẩu

[Bạn quên mật khẩu?](#)

 Đăng nhập  Thiết lập lại

Tại trang đăng nhập, bạn chọn Ứng viên mới hoặc Đăng nhập bằng Email và Mật khẩu đã đăng ký trước đó

Bước 1: Sau khi Đăng ký thành viên thành công. Hãy kiểm tra Email (Cả Hộp thư Spam...) bạn sẽ nhận được Mail xác nhận từ Samsung

SEV RECRUITING <recruit.sev@samsung.com> 15:24 (54 phút trước) ☆  

tôi tôi ▾

Thân gửi Ứng viên,
Cảm ơn bạn đã đăng ký tài khoản tại www.samsungcareers.com.vn và chào mừng bạn đến với cơ hội việc làm tại Samsung Việt Nam. Vui lòng click vào nút dưới đây để hoàn thành việc đăng ký tài khoản.

 [Vui lòng xác nhận đăng ký của bạn](#)

Ứng viên lưu ý: email này chỉ được gửi đến tài khoản của bạn và chỉ có chức năng xác minh tài khoản của bạn. Email này không có tác dụng nếu được chia sẻ với những ứng viên khác.
Cảm ơn bạn,

The above message is intended solely for the named addressee and may contain trade secret, industrial technology or privileged and confidential information otherwise protected under applicable law including the Unfair Competition Prevention and Trade Secret Protection Act. Any unauthorized dissemination, distribution, copying or use of the information contained in this communication is strictly prohibited. If you have received this communication in error, please notify the sender by email and delete this communication immediately.

상기 메일은 지정된 수신인만을 위한 것이며 부정경쟁 방지 및 영업비밀 보호에 관한 법률을 포함하여 관련 법령에 따라 보호의 대상이 되는 **영업비밀, 산업기술 등을 포함**하고 있을 수 있습니다. 본 문서에 포함된 정보의 전부 또는 일부를 **무단으로 제3자에게 공개, 배포, 복사 또는 사용하는 것은 엄격히 금지**됩니다. 본 메일이 잘못 전송된 경우, 발신인에게 알려 주시고 즉시 삭제하여 주시기 바랍니다.

Bước 2: Đăng nhập bằng tài khoản đã được xác nhận, bạn tìm đến Tin tuyển dụng mình thấy phù hợp để nộp hồ sơ

● Kết quả tìm kiếm: Tổng số 1 công việc

Số	Công ty	Việc làm Số	Chức vụ	Địa điểm
1	SEV	253565	TUYỂN KỸ THUẬT VIÊN TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP CAO ĐẲNG 2017 (MỚI)	Bắc Ninh/ Thái Nguyên

Mô tả

Vị trí
Tóm tắt

TUYỂN DỤNG KỸ THUẬT VIÊN TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP/CAO ĐẲNG

(Đọc kỹ nội dung dưới đây trước khi ứng tuyển)

Cần thiết
Những nhiệm vụ và trách nhiệm

Yêu cầu - Tốt nghiệp Trung Cấp/ Cao Đẳng Tất cả các chuyên ngành Kỹ thuật (Cơ Khí, Điện, Điện Tử, CNTT,

Địa điểm làm việc:

- Tại Bắc Ninh: Samsung Display Việt Nam (SDV), Samsung Electronics Việt Nam (SEV)

- Tại Thái Nguyên: Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên (SEVT)

Nền tảng /
Kinh nghiệm

HỒ SƠ CẦN CHUẨN BỊ (Bắt buộc mang theo trong suốt quá trình dự tuyển tại SAMSUNG)

1. Bản gốc Chứng minh nhân dân

2. Bảng tốt nghiệp THPT, bảng tốt nghiệp Cao Đẳng và bảng điểm (Bản gốc) Giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc bảng điểm tối thời điểm hiện tại có dấu Nhà trường hoặc chụp từ Website của Nhà trường (Đối với Ứng viên chưa tốt nghiệp)

Những kỹ năng cần thiết/
Những thuộc tính

Lưu ý:

- Ứng viên sử dụng trình duyệt Internet Explorer để tạo và đăng nhập tài khoản.

- Điền đầy đủ thông tin (Mục * là bắt buộc), đính kèm bản scan Bảng TN, Bảng điểm (File PDF hoặc File Word) sau đó nộp đơn.

- Hồ sơ ứng tuyển của Ứng viên sẽ bị hủy bỏ nếu ứng viên không thực hiện đúng thông tin nêu trên.

- Hạn nộp hồ sơ: **31-05-2017**

« Trước

Nộp hồ sơ »

Bạn có thể xem Tình trạng hồ sơ của mình tại **"Tình trạng của tôi"**

Trang chủ | Tuyển dụng kinh nghiệm

Tình trạng của tôi

Thông tin Công ty | Thoát

Vietnamese ▼

Bước 3: Lưu ý khi viết CV online gửi đến Samsung

Nhà tuyển dụng Samsung quan tâm nhất đến những phần nào trong CV của bạn?

(1) Sử dụng thông tin liên hệ:

Thông tin cá nhân

Tên

Họ

Tên đệm

Tên

Tên tiếng Anh

Họ

Tên đệm

Tên

Số chứng minh thư

Ngày cấp chứng minh thư

Nơi cấp chứng minh thư

Ngày sinh

Giới tính

Điện thoại di động

E-mail

Nguyên quán

Tỉnh/ Thành Phố

Quận/ Huyện

Địa chỉ

Hãy dùng số điện thoại luôn online để nhà tuyển dụng có thể gọi và nhắn tin đến bất cứ lúc nào.

Sử dụng một email thông dụng. VD như: nguyenvana_bkhn@gmail.com

Tuyệt đối tránh dùng những email thiếu thiện cảm như:

VD: handoivodoi@.... ; 9xkute@.... ; hoangtu_lactroi@....

Mọi thông tin cơ bản trong CV phải thật chính xác! VD như: Chuyên ngành đào tạo - Trường lớp - Bằng cấp, Các chứng chỉ, khóa học nghiệp vụ ...

(2) **Kinh nghiệm làm việc:** Hãy nêu những nơi bạn làm việc từ 3 tháng trở lên, kể cả những công việc part-time, thông tin này chứng tỏ bạn là một sinh viên năng động.

Kinh nghiệm làm việc

Công ty	Chức danh và vị trí	Ngày bắt đầu đi làm	Ngày cuối cùng	Chi tiết

(3) **Đầu tư viết "Giới thiệu về bản thân"**

Đây cũng là câu hỏi đầu tiên trong buổi phỏng vấn Samsung, do đó bạn hãy đầu tư viết thật hay và lưu lại phần này phòng khi đi phỏng vấn

* Hãy giới thiệu về bản thân (trong khoảng 500 ~ 1400 ký tự bao gồm cả dấu cách)

Phần giới thiệu bản thân nên nêu ngắn gọn những nội dung cơ bản sau:

- 1) Họ tên đầy đủ của bạn
- 2) Năm sinh
- 3) Là cử nhân chuyên ngành nào? (Nếu bạn chưa tốt nghiệp thì nói: “Em sẽ tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành vào khoảng tháng)
- 4) Trường đại học nào?
- 5) Ứng tuyển vào vị trí nào?
- 6) Định hướng nghề nghiệp hoặc Lý do em thi vị trí này! (Có thể thêm phần này hoặc đợi nhà tuyển dụng hỏi)

(4) Đầu tư viết "Lý do ứng tuyển vào Samsung"

* Nếu rõ lý do tại sao bạn muốn làm việc tại Samsung (trong khoảng 500 ~ 1400 ký tự bao gồm cả dấu cách)

Có nhiều cách để viết phần này, hãy lựa chọn một trong số các lý do dưới đây và biến thành đoạn văn/câu chuyện của riêng bạn.

- Tên gọi và lịch sử của Samsung
- Logo, màu sắc đặc trưng của Samsung
- Màu áo đồng phục của Samsung

- Chiến lược – định hướng phát triển của Samsung
- Bề dày văn hóa, môi trường, yếu tố con người tại Samsung

(Lưu ý: Không nên đưa lý do, muốn ứng tuyển vào Samsung vì Lương thưởng cao (Cho dù sự thật là thế!) vì nhà tuyển dụng đánh giá bạn cũng sẽ nhảy việc nếu có một nơi khác trả lương cao hơn. Và Samsung không hề muốn tuyển dụng một nhân viên kém trung thành như vậy!)

2. Các vòng thi tuyển vào Samsung

Quy trình thi vào Samsung: Sau bước Nộp Hồ sơ nêu trên, bạn đã hoàn thành 10% chặng đường để tiến bước vào các công ty kể trên.

Nộp hồ sơ	Thi GSAT	Thi TOEIC	Phòng vấn
• Theo tin tuyển dụng	• P1. Toán học • P2. Tư duy Logic	• Toeic Test	• Phòng vấn 1 lần

Địa điểm thi thông thường là **Trung tâm Hội nghị Quốc Gia (Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội)**

3. Bài thi GSAT - TOEIC

Bài thi TOEIC:

Bài Toeic được cung cấp bởi Viện khảo thí giáo dục Hoa Kỳ (ETS) do IIG Việt Nam tổ chức. Bài thi trong 120 phút, không quá khó và gần như ai trình độ Anh Văn B-C đều có thể làm được.

- Phần nghe (45 phút đầu): Bạn hãy tập trung nhìn hình ảnh, vận dụng mọi vốn từ, lắng nghe trọng âm để chọn đáp án chính xác nhất theo cảm quan
- Phần đọc hiểu (75 phút sau): Hãy ôn thật kỹ 12 thì tiếng Anh cơ bản và một số mẫu câu đặc biệt như Not ... Only ...; But ... Also ...; So ... that ...; Who, Which, Whom, That....

Bài thi GSAT (Global Samsung Aptitude Test)

Bài GSAT vào SamSung là bài thi quan trọng quyết định rằng bạn có cơ hội để vào Samsung hay không. Có đến hơn 70% thí sinh bị loại ở vòng thi GSAT cho thấy mức độ cần thiết và quan trọng của cuốn sách này như thế nào.

Bài thi GSAT trong 90 phút gồm 3 phần:

- (1) **GSAT Hình học:** Hình 2D, Hình 3D, Tìm hình theo quy luật...
- (2) **GSAT Số học:** Tìm số theo dãy, theo quy luật, số còn thiếu...
- (3) **Toán Logic:** Tính toán sản lượng, doanh thu; quãng đường; phần trăm tăng giảm; so sánh kết quả từ một phép tính hàm số...

Mọi dạng câu hỏi thi GSAT kèm đáp án, giải thích và đề mẫu sẽ được chúng tôi trình bày chi tiết ở các phần sau trong cuốn sách này

4. Phỏng vấn

Sau tầm 2 tuần bạn sẽ nhận được kết quả gửi qua email và Tin nhắn về lịch phỏng vấn. Hội đồng phỏng vấn thường gồm 3 người Việt Nam và 1 người Hàn Quốc. Hãy chuẩn bị 1 bộ trang phục phỏng vấn cho riêng bạn và tạm đặt tên nó là "**Bộ quần áo may mắn**" để giúp bạn tự tin khi đi thi tuyển.

Trang phục phỏng vấn Samsung

Mẹo: Hãy diện trang phục "**đẹp trai, xinh gái**" nhất có thể, theo phong cách **Hàn Quốc**, có thể thêm chút nước hoa (Dành cho Nam hoặc Nữ), quần áo phải là gấp phẳng phiu. Vì hội đồng phỏng vấn có chấm điểm phần trang phục của bạn và chủ tịch hội đồng của Samsung thích điều này.

a. Mẫu trang phục và những tài liệu cần chuẩn bị



Trang phục và tài liệu cần chuẩn bị

-  Chuẩn bị bộ trang phục phỏng vấn hoàn hảo
-  Bộ trang phục phải thật sạch, là gấp cẩn thận và phù hợp
-  Đừng quên những chi tiết nhỏ như: Lau chùi giày sạch sẽ, các phụ kiện nhỏ, móng tay phải được cắt tỉa gọn gàng
-  Tạo tinh thần thoải mái cho bản thân, để bạn cảm thấy thật tự tin
-  In ra 5 bản CV (photo) dự phòng để gửi cho nhà tuyển dụng
-  Chuẩn bị danh sách tài liệu về tổ chức, các câu hỏi phỏng vấn mà bạn nghĩ rằng có thể bị hỏi (kèm ý trả lời)

b. Các thông tin chuẩn bị trước buổi phỏng vấn

Chuẩn bị trước buổi phỏng vấn



- Nghiên cứu và đọc trước các thông tin về tổ chức (qua website, facebook hoặc trực tiếp) 
- Tạo sự kết nối với công ty qua việc sử dụng 1 sản phẩm của họ, join vào group facebook 
- Thực hành trả lời các câu phỏng vấn điển hình trước gương và/hoặc qua máy ghi hình 
- Nếu bạn sắp được gọi đi phỏng vấn qua video, vậy bạn nên thực hành trước 
- Tạo cho mình tâm lý tự tin và lạc quan 
- Tạo sự vui vẻ và hạnh phúc trên khuôn mặt 
- Xem trước sơ đồ đến nơi phỏng vấn để không bị trễ hẹn 

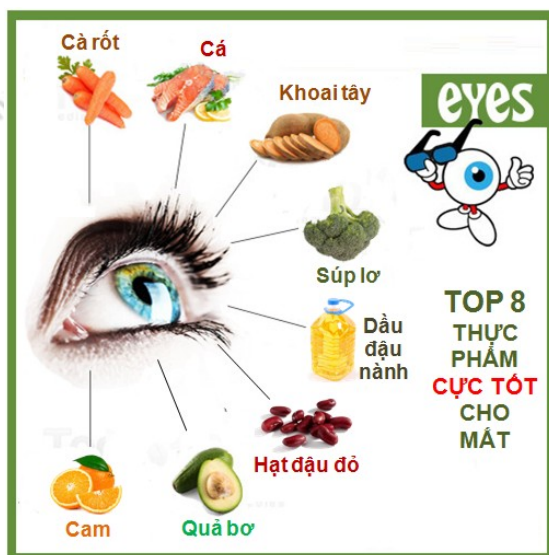
PHẦN 3. CHẾ ĐỘ ĂN NGỦ & HỌC TẬP

1. Chế độ ăn uống

➤ Tăng cường Thị lực - Khi giải các câu hỏi GSAT dạng hình ảnh

Hãy giữ gìn đôi mắt bằng chế độ làm việc sau:

- ❖ Nghỉ ngơi tầm 5 - 10' cho mỗi 1 giờ làm việc. Bằng cách nhắm mắt, nghe nhạc, hoặc mát xa nhẹ lên mắt
- ❖ Nên chớp mắt nhiều hơn để đỡ khô mắt. Tối thiểu 4 lần/phút.
- ❖ Giữ khoảng cách giữa mắt với màn hình máy tính hoặc vở ghi. Khoảng cách phù hợp: 50 - 60cm = 1 cánh tay của bạn
- ❖ Lau chùi màn hình máy tính, ngồi đọc sách ở nơi có nhiều ánh sáng (ánh sáng tự nhiên càng tốt)
- ❖ Nhỏ mắt thường xuyên trước khi đi ngủ
- ❖ Ăn uống các thực phẩm bổ cho mắt (Xem ở phần dưới đây!)



1) Cà rốt



Cà rốt chứa hợp chất beta-carotene, có thể chuyển đổi thành vitamin A trong gan giúp sáng mắt, tăng thị lực

Ngoài ra, cà rốt còn giúp giải độc gan, giảm nguy cơ sỏi thận, tốt cho tim mạch

2) Cá (Cá thu, Cá ngừ, Cá chim, Cá hồi...)



Cá có Omega-3, Omega-6, DHA, Vitamin C và Khoáng chất. Tốt cho tim mạch và thị giác.

3) Súp lơ, khoai tây



Súp lơ có Vitamin A giúp sáng mắt, chống đục thủy tinh thể, tăng cường hệ miễn dịch

Khoai tây chứa nhiều tinh bột, cellulose, vitamin B1, B2, phot pho, riêng khoai tây nấu chín có vitamin C khá cao. Giúp giảm thâm mắt, tăng độ ẩm cho da

4) Dầu đậu nành



Dầu đậu nành có 25% Oleic acid, một acid béo không no chứa Omega-9; 52% Linoleic acid, một acid béo không no thiết yếu Omega-6.

Cả 2 loại Omega trên đều rất tốt cho mắt và võng mạc.

5) Hạt đậu đỏ



Hạt đậu đỏ có chất xơ chống táo bón, điều hoà huyết áp, tăng khí huyết lưu thông lên não, giảm béo và tăng thị lực

6) Ớt



Ớt có nhiều vitamin A , vitamin B6, beta-carotene, lycopene là những loại vitamin và dưỡng chất tốt cho mắt.

(Lưu ý: Ăn nhiều ớt cay sẽ không tốt cho dạ dày, hãy kết hợp ăn điều độ và/hoặc kết hợp với các thực phẩm rau củ quả khác)

7) Quả bơ



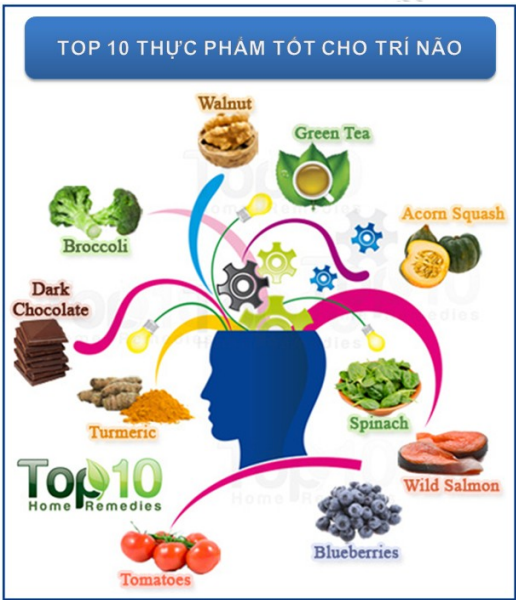
Quả bơ có 25 loại Vitamin tốt cho sức khỏe và thị lực. Trong đó có Omega-3, carotenoid. Hàm lượng chất béo không bão hòa đơn (MUFA) ngăn ngừa các vấn đề thoái hóa điểm vàng, đục thủy tinh thể. Các chất chống oxy hóa lutein và zeaxanthin bảo vệ mắt khỏe mạnh bằng cách cải thiện hấp thụ carotenoids từ thực phẩm.

8) Cam



Cam có rất nhiều Vitamin C giúp mắt chống được các tia cực tím từ ánh nắng mặt trời (*vốn có thể gây tổn hại cho các protein trong thủy tinh thể*), tăng cường sự khỏe mạnh cho giác mạc và võng mạc của mắt.

- **Tăng cường Trí não - Khi giải các câu hỏi GSAT số học và tính toán**



Điều chỉnh theo khẩu phần ăn của người Việt, chúng tôi đưa ra một số lời khuyên cho món ăn của bạn như sau:

1) Bữa sáng



Sữa chua + Hoa quả dầm

(Dành cho người bận rộn)



Sinh tố Chuối + Quả Việt Quất +
Dâu tây



Trứng trắng + Cà chua +
Khoai tây



Sinh tố Bơ + Mãng Cầu

Khẩu phần: Sữa chua + Hoa quả dầm

Gồm: Chuối, Quả việt quất, Quả óc chó, Dâu tây

Sẽ giúp bạn:

- Có nhiều Calo cho cả ngày
- Omega-3s tiết kiệm năng lượng
- Tăng oxy hoá tế bào
- Chất béo

2) Bữa trưa



Ngũ cốc + Táo + Sữa tươi



Bánh mì kẹp thịt

Ngũ cốc tăng chất xơ: Giúp làm việc trong thời gian dài

Bánh mì kẹp thịt (Phù hợp với người bận rộn)

3) Bữa tối



Cá hồi, cá thu, cá ngừ và các loài cá biển khác. Bởi trong cá có:

- DHA (axit docosaehaenoic)
- Omega-3s
- Giúp não sản sinh Nơ ron trí nhớ

Ngoài ra, DHA trong cá còn giúp chữa bệnh Tim mạch, Protein chống lão hoá



Tôm, Cua biển, hải sản, thịt bò có nhiều:

- Vitamin B, các khoáng chất như chất Sắt, Kali, Canxi, Đồng...
- Vitamin D, K, B1...



(Chọn các loại dầu hữu cơ,

Dầu ô liu, dầu dừa, dầu quả bơ và bơ sữa trâu.

Trữ dầu trong các chai tối màu, không trong suốt, để ở nơi mát, tránh ánh nắng trực tiếp và nhiệt độ cao. Đừng để chai dầu ở bên cạnh hay trong tủ phía trên bếp đun. Luôn đóng chặt nắp và cất

chưa tinh chế hay ép lạnh)

đúng chỗ sau khi sử dụng. Đồng thời, bạn chỉ nên mua lượng dầu đủ dùng cho 2 tháng.

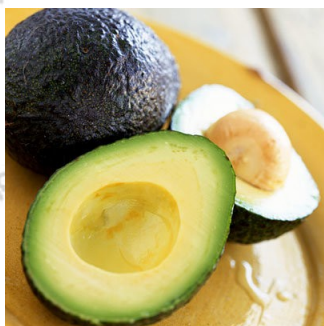


Rau xanh: Súp lơ, rau cải, rau dền, bầu, bí, rau bina....

- Vitamin E
- Vitamin C
- Folate

Ví dụ: Một thìa rau bina tươi có 15% lượng vitamin E hàng ngày và 1/2 chén rau bina đã nấu chín có 25% lượng ăn hàng ngày

4) Bữa ăn phụ



Quả bơ có 25 loại Vitamin tốt cho sức khoẻ.

- Vitamin E
- Vitamin C: Chống Oxy hoá, chống bệnh down, Alzheimer (chứng mất trí nhớ của người già)



Các loại hoa quả

- Giúp Não sản sinh Nơ ron trí nhớ
- Tăng khoáng chất



Ngũ cốc

- Giảm chứng viêm, căng thẳng oxy hoá và các yếu tố nguy cơ mạch máu khác như huyết áp cao - tất cả đều có thể có vai trò làm tăng nguy cơ mắc bệnh não và tim



Hạt hướng dương, hạt bí ngô, hạt dưa và các loại hạt:

- Vitamin E

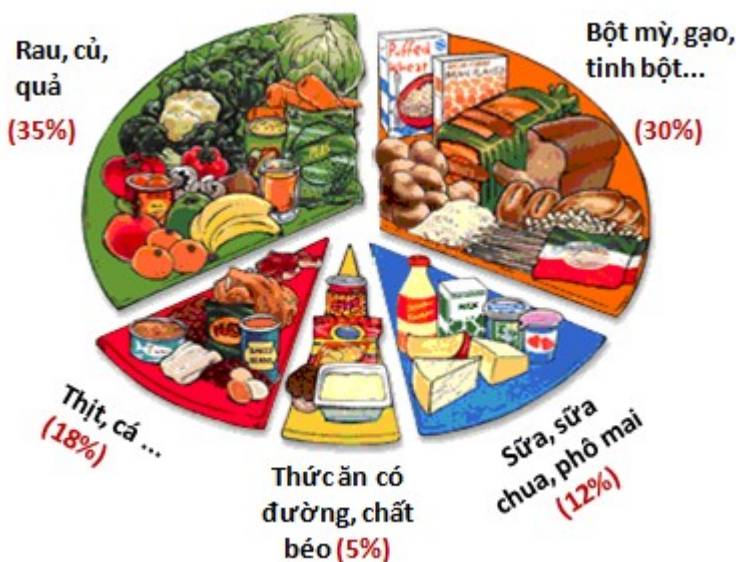


Bơ đậu phộng

- Vitamin E
- Chất béo
- Chất bão hoà
- Chất béo trans
- Chất xơ

Tốt cho não và tim

Tỷ trọng ăn uống cân bằng trong ngày/tuần/tháng khuyến nghị theo hình tròn sau:



Bạn nên ăn rau, củ, quả nhiều nhất (35%), thậm chí hãy ăn nhiều hơn tỷ lệ này. Vì sao vậy?

Vì rau củ quả giúp tăng cường tiêu hóa, giảm táo bón, bổ sung chất xơ, kéo dài tuổi thọ, kéo dài sự minh mẫn đặc biệt khi bạn phải lao động cường độ cao, suy nghĩ nhiều.

Bạn nên ăn tinh bột (gạo, ngô, sắn....), bột mỳ nhiều thứ 2 (30%). Vì sao vậy?

Bởi đây là dạng thức ăn giúp bạn no lâu, vận động bền bỉ, đủ sức khỏe cho một ngày bận rộn, tuy nhiên không nên ăn quá nhiều tinh bột, bạn cũng có thể giảm tỷ trọng 30% này xuống. Đối với một số bạn tập thể hình chắc chắn sẽ phải lưu ý vấn đề này.

Thịt, cá chỉ nên ở mức (18%). Vì sao vậy?

Một là vì ngân sách ăn uống của gia đình bạn.

Hai là thịt cá rất khó hấp thu nếu bạn ăn quá nhiều, trong thịt cá có nhiều cholesterol, gây nguy cơ tăng mỡ máu, các bệnh về tim mạch. "Một ngày bạn không nên ăn quá 150 gram đối với mọi loại thịt" - Đây là lời khuyên từ Viện dinh dưỡng quốc gia.

Theo các nhà nghiên cứu dinh dưỡng, một người bình thường không nên ăn quá 300 - 500g thịt đỏ (bò, lợn, bê...) mỗi tuần. Tốt nhất chỉ ăn 2 lần/tuần (khẩu phần 100 - 150g/lần ăn, tùy cân nặng và mức độ béo để tăng giảm phù hợp), và tốt nhất là luộc thịt, hầm thịt.

- Thịt gà chỉ ăn 3 lần/ tuần, lượng không quá 150gr/ngày.
- Thịt lợn chỉ nên ăn 3 lần/tuần. Không ăn thịt lợn với thịt bò, gan dê, đậu tương vì có thể tương khắc.
- Thịt gà và các loại thịt trắng bình thường chỉ ăn 3 lần/ tuần, lượng không quá 150gr/ngày. Không ăn thịt gà với kinh giới, tỏi, hành sống, thịt chó, gan chó, mật...
- Thịt bò rất giàu calo, đạm, dinh dưỡng. Ăn thịt bò tránh ăn cùng hải sản, thịt lợn, đậu nành, trà... vì chúng kỵ thịt bò.
- Thịt nạc cũng không ăn quá nhiều hàng ngày vì sẽ dẫn đến tăng nguy cơ mắc bệnh tim mạch, xơ cứng động mạch... Các

nhà khoa học Anh đã chứng minh, ăn nhiều thịt nạc còn nguy hơn thịt mỡ, bởi thịt nạc khi chế biến sẽ sinh ra chất cysteine gây tổn thương gen, ung thư, đặc biệt là ung thư trực tràng

- Thịt mỡ có nhiều chất béo, ăn nhiều không có lợi cho sức khỏe, về tim mạch như mỡ trong máu cao, xơ cứng động mạch...

Bạn nên sử dụng sữa trên 10% mỗi ngày (mức hợp lý là 12%). Vì sao vậy?

Bạn biết đấy! Sữa tốt cho chúng ta từ khi mới sinh ra. Do đó, sữa và chế phẩm sữa là nguồn canxi có giá trị sinh học cao, trong thành phần có đầy đủ các chất đạm, chất béo, đường, vitamin và chất khoáng. Sữa không những giúp phát huy trí não, trí nhớ mà còn giúp vóc dáng thon gọn, khoẻ khoắn.

Bạn nên hạn chế ăn/uống thức ăn có đường càng nhiều càng tốt. Mức 5% là mức tối đa cho bạn. Vì sao vậy?

Đường là thành phần tồi tệ nhất duy nhất được thêm vào trong chế độ ăn uống hiện đại. Đường cung cấp calo không có chất dinh dưỡng bổ sung và có thể làm hỏng sự trao đổi chất của bạn trong thời gian dài.

Các loại đường tự nhiên trong rau, củ, quả hoàn hảo cho sức khỏe của bạn. Tuy nhiên, các loại đường từ bánh kẹo, nước giải khát thì thực sự không tốt tí nào.

Ăn/uống quá nhiều đường sẽ khiến bạn tăng cân nhanh chóng và dẫn đến nhiều bệnh tật như bệnh béo phì, tiểu đường loại II và bệnh tim.

2. Chế độ ngủ nghỉ

- Hãy chắc chắn rằng bạn ngủ đủ 7h/ngày và 30 phút buổi trưa.

- Chế độ ngủ: Ngủ từ 11h tối - 6h sáng; Ngủ trưa: 30 phút (nếu có thể)
- Ăn đúng bữa, đủ chất, ngủ đủ giấc
- Một ngày nên uống tối thiểu 2 lít nước (*Lượng nước cần cho một kg cơ thể là 40 ml, nên một người nặng 50 kg uống 2 lít nước mỗi ngày là đủ*)

3. Chuẩn bị không gian học tập

Hãy tìm một nơi yên tĩnh nhất mà bạn có thể đến thường xuyên để học bài.



VD: Hãy chọn 1 căn phòng càng ít đồ đạc, ít tranh ảnh, màu sắc, các vật dụng linh tinh càng tốt → Vì điều này sẽ giúp bạn tập trung, không bị phân tâm bởi những vật dụng không liên quan

- Hãy treo lên căn phòng mà bạn học từ 2 tấm bảng trở lên. VD: Bảng mica nhựa trắng - Chúng sẽ giúp bạn phác thảo nhanh ra

các Bản đồ Mindmap và cũng giúp bạn không ngò lì mãi một chỗ

- Tắt chuông điện thoại và để chế độ không làm phiền. P/S: Hình như có một số điện thoại có chức năng cài đặt tin nhắn tự động, bạn có thể kích hoạt chức năng nhắn tin tự động với thông báo là: **"Tôi đang ôn thi, vui lòng để lại tin nhắn"**
- Học theo nhóm tầm từ 2 - 4 người là hiệu quả nhất. Bạn có thể học nhóm online, học nhóm qua group...

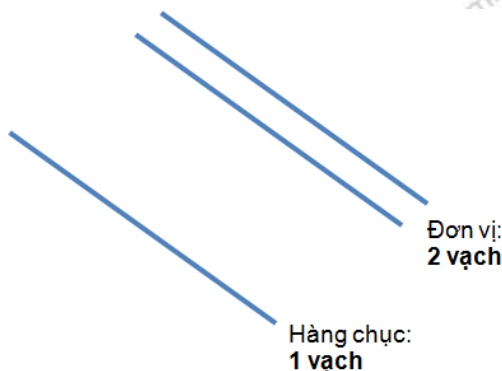
4. Rèn luyện kỹ năng tính nhẩm nhanh

MEO TÍNH TOÁN

(1) Cách nhân nhanh 2 chữ số của người Nhật:

VD: **12 x 13**

Bước 1: Vẽ số thứ nhất. **Số 12**



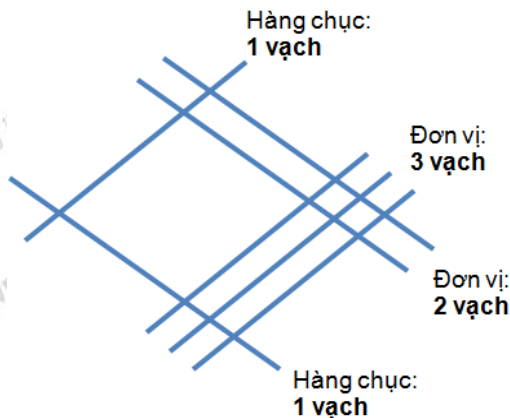
Vẽ từ trái qua phải.

Số 12 gồm hàng chục 1 và Đơn vị 2

Nên tương ứng với:

- 1 vạch Hàng chục
- 2 vạch Hàng đơn vị

Bước 2: Vẽ số thứ hai. **Số 13**



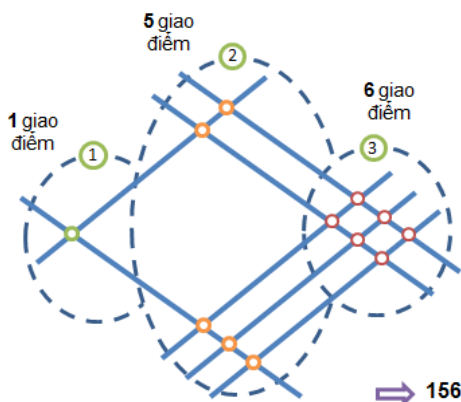
Vẽ từ trên xuống dưới

Số 13 gồm hàng chục 1 và Đơn vị 3

Nên tương ứng với:

- 1 vạch Hàng chục
- 3 vạch Hàng đơn vị

Bước 3: Đếm số giao điểm



Chia hình vẽ thành 3 khu vực theo hình elip (1), (2), và (3)

Bạn đếm số giao điểm lần lượt trong hình elip (1), (2), và (3)

Kết quả sẽ là số cần tìm:

1 _ _

_ 5 _

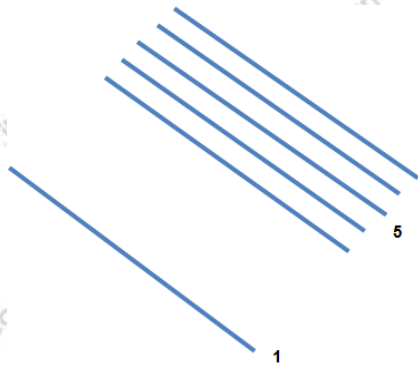
_ _ 6

1 5 6

Bằng cách này bạn có thể nhân nhanh mọi số 2 chữ số với nhau.

VD 2: 15×16

Bước 1: Vẽ số thứ nhất. Số 15



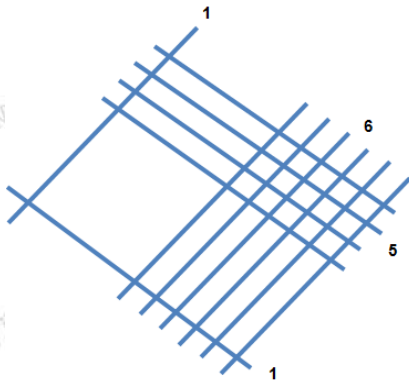
Vẽ từ trái qua phải.

Số 15 gồm hàng chục 1 và Đơn vị 5

Nên tương ứng với:

- 1 vạch Hàng chục
- 5 vạch Hàng đơn vị

Bước 2: Vẽ số thứ hai. **Số 16**



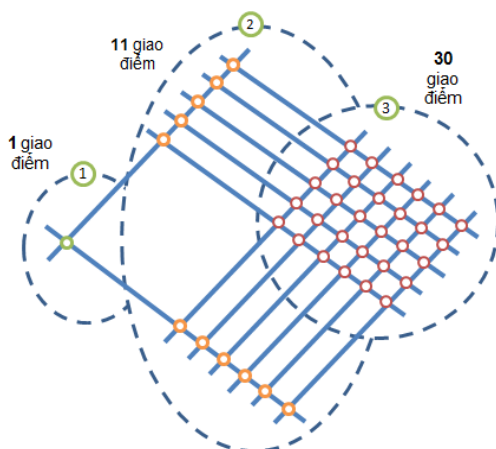
Vẽ từ trên xuống dưới

Số 16 gồm hàng chục 1 và Đơn vị 6

Nên tương ứng với:

- 1 vạch Hàng chục
- 6 vạch Hàng đơn vị

Bước 3: Đếm số giao điểm



Chia hình vẽ thành 3 khu vực theo hình elip (1), (2), và (3)

Bạn đếm số giao điểm lần lượt trong hình elip (1), (2), và (3)

Kết quả được tính như sau, cộng theo từng cột :

1 _ _

1 1 _

_ 3 0

2 4 0

Lưu ý: Cách tính này cũng sẽ khá mệt nếu đếm giao điểm nhiều có khi bị hoa mắt. Vậy nên vẫn có cách nhân 2 số có 2 chữ số tuyệt vời hơn.

(2) Cách nhân nhẩm nhanh 2 số có 2 chữ số:

VD: 25×28

Bước 1: Tìm phần dư của số đứng đầu

$$\begin{array}{cc} & \text{---} & \\ 2 & 5 & \times & 2 & 8 & = & _ & \\ 1 & 2 & & 1 & 2 & & & \end{array}$$

4

Lấy 2 số hàng chục nhân với nhau: $2 \times 2 = 4$. **Nhớ 4**

Bước 2: Tìm hàng đơn vị và phần dư của hàng chục

$$\begin{array}{cc} & \text{---} & & & \\ 2 & 5 & \times & 2 & 8 & = & _ & _ & 0 \\ 1 & 2 & & 1 & 2 & & & & \end{array}$$

4 4

Lấy 2 số hàng đơn vị nhân với nhau: $5 \times 8 = 40$. **Viết 0 nhớ 4**

Vậy hàng đơn vị là 0, phần dư của hàng chục là 4

Bước 3: Tìm hàng chục và phần dư của hàng trăm

$$\begin{array}{cc} & \text{---} & & & & & & \\ 2 & 5 & \times & 2 & 8 & = & _ & _ & 0 \\ 1 & 2 & & 1 & 2 & & & & \end{array}$$

$26 = 2 \times 8 + 5 \times 2$

4 4

Lấy số hàng chục của 25 x hàng đơn vị của 28 = 2×8

Lấy số hàng đơn vị của 25 x hàng chục của 28 = 5×2

Tổng của 2 số trên = $2 \times 8 + 5 \times 2 = 26$

$$\begin{array}{r} 25 \\ 1 \quad 2 \end{array} \times \begin{array}{r} 28 \\ 1 \quad 2 \end{array} = \begin{array}{r} 3 \\ 4 \end{array} \begin{array}{l} \text{Viết 0} \\ \text{nhớ 3} \end{array} \begin{array}{r} 0 \\ 0 \end{array}$$

Lấy $26 + 4 = 30$. **Viết 0 nhớ 3**

Vậy hàng chục là 9, phần dư của hàng trăm là 3

Bước 4: Tìm hàng trăm (End)

$$\begin{array}{r} 25 \\ 1 \quad 2 \end{array} \times \begin{array}{r} 28 \\ 1 \quad 2 \end{array} = \begin{array}{r} 3 \\ +4 \end{array} \begin{array}{r} 7 \\ 0 \\ 0 \end{array}$$

Ở số đầu đã có nhớ 4. Cộng 2 phần dư: $4 + 3 = 7$

Vậy kết quả = 700

VD: 82×77

Bước 1: Tìm phần dư của số đứng đầu

$$\begin{array}{r} 82 \\ 1 \quad 2 \end{array} \times \begin{array}{r} 77 \\ 1 \quad 2 \end{array} = \begin{array}{r} 56 \\ \end{array}$$

Lấy 2 số hàng chục nhân với nhau: $8 \times 7 = 56$. **Nhớ 56**

Bước 2: Tìm hàng đơn vị và phần dư của hàng chục

$$\begin{array}{r} 82 \\ 12 \end{array} \times \begin{array}{r} 77 \\ 12 \end{array} = \begin{array}{r} 56 \\ 14 \end{array}$$

Lấy 2 số hàng đơn vị nhân với nhau: $2 \times 7 = 14$. **Viết 4 nhớ 1**

Vậy hàng đơn vị là 4, phần dư của hàng chục là 1

Bước 3: Tìm hàng chục và phần dư của hàng trăm

$$\begin{array}{r} 82 \\ 12 \end{array} \times \begin{array}{r} 77 \\ 12 \end{array} = \begin{array}{r} 56 \\ 14 \end{array}$$

$70 = 8 \times 7 + 2 \times 7$

Lấy số hàng chục của 82 x hàng đơn vị của 77 = 8×7

Lấy số hàng đơn vị của 82 x hàng chục của 77 = 2×7

Tổng của 2 số trên = $8 \times 7 + 2 \times 7 = 70$

$$\begin{array}{r} 82 \\ 12 \end{array} \times \begin{array}{r} 77 \\ 12 \end{array} = \begin{array}{r} 7 \\ 56 \\ 14 \end{array}$$

Viết 1 nhớ 7

Lấy $70 + 1 = 71$. **Viết 1 nhớ 7**

Vậy hàng chục là 1, phần dư của hàng trăm là 7

Bước 4: Tìm hàng trăm (End)

$$\begin{array}{r}
 82 \times 77 = 6314 \\
 \begin{array}{cc} 1 & 2 \end{array} \quad \begin{array}{cc} 1 & 2 \end{array}
 \end{array}$$

+ 7
56

Ở số đầu đã có nhớ 56. Cộng 2 phần dư: $56 + 7 = 63$

Vậy kết quả = 6314

(3) Cách nhân nhẩm nhanh 2 số có n chữ số (nhanh nhất thế giới hiện nay):

VD: 12345×54321

Với cách tính này, bạn sẽ không sợ bất kỳ phép nhân 2 chữ số nào nữa!

Bước 1: Viết lại 2 số cần nhân theo hàng dọc như hình dưới

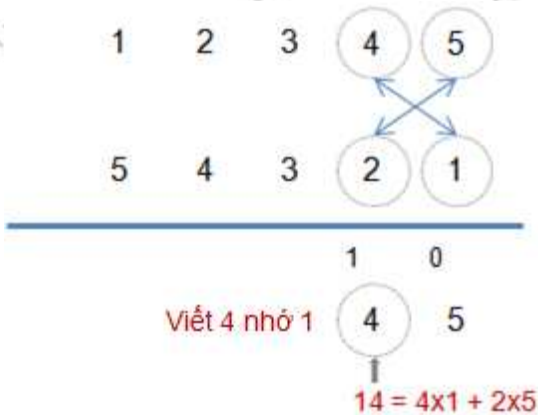
$$\begin{array}{ccccc}
 1 & 2 & 3 & 4 & 5 \\
 5 & 4 & 3 & 2 & 1
 \end{array}$$

Bước 2: Tìm hàng đơn vị



Số hàng đơn vị = $5 \times 1 = 5$. **Viết 5 nhớ 0**

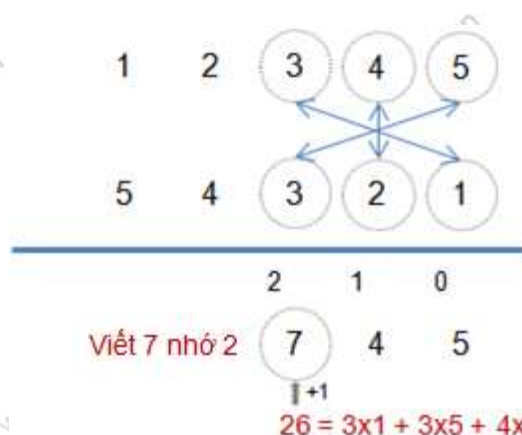
Bước 3: Tìm hàng chục



Số hàng chục = $4 \times 1 + 5 \times 2 = 14$.

Do nhớ 0, nên vẫn là 14. **Viết 4 nhớ 1**

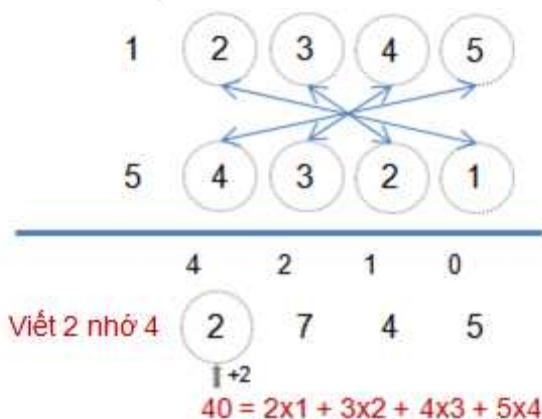
Bước 4: Tìm hàng trăm



Số hàng trăm = $3 \times 1 + 5 \times 3 + 4 \times 2 = 26$.

Do có nhớ 1 nên phải là $26 + 1 = 27$. **Viết 7 nhớ 2**

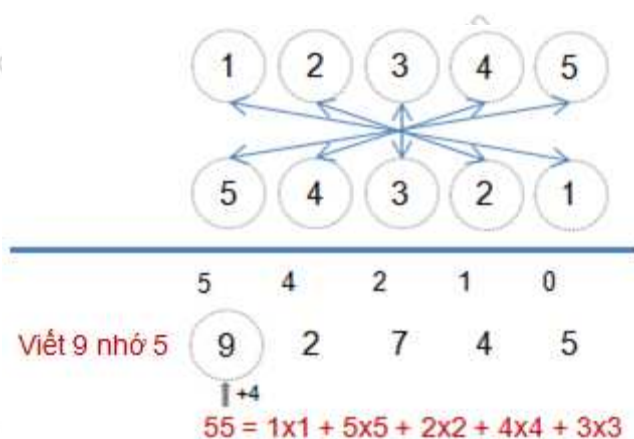
Bước 5: Tìm hàng nghìn



Số hàng nghìn = $2 \times 1 + 3 \times 2 + 4 \times 3 + 5 \times 4 = 40$.

Do có nhớ 2 nên phải là $40 + 2 = 42$. **Viết 2 nhớ 4**

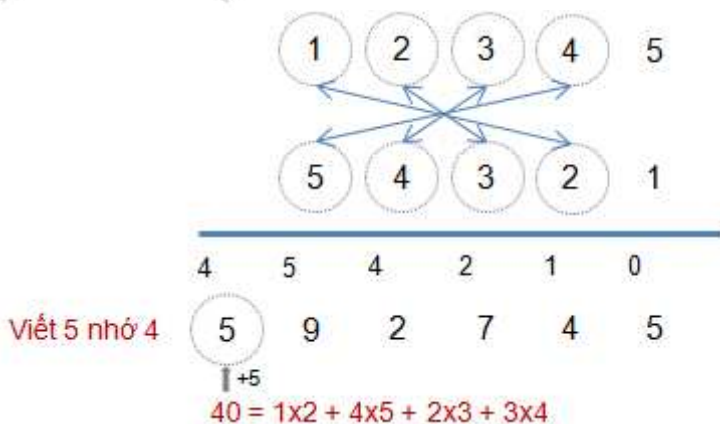
Bước 6: Tìm hàng vạn



Số hàng vạn = $1 \times 1 + 5 \times 5 + 2 \times 2 + 4 \times 4 + 3 \times 3 = 55$.

Do có nhớ 4 nên phải là $55 + 4 = 59$. **Viết 9 nhớ 5**

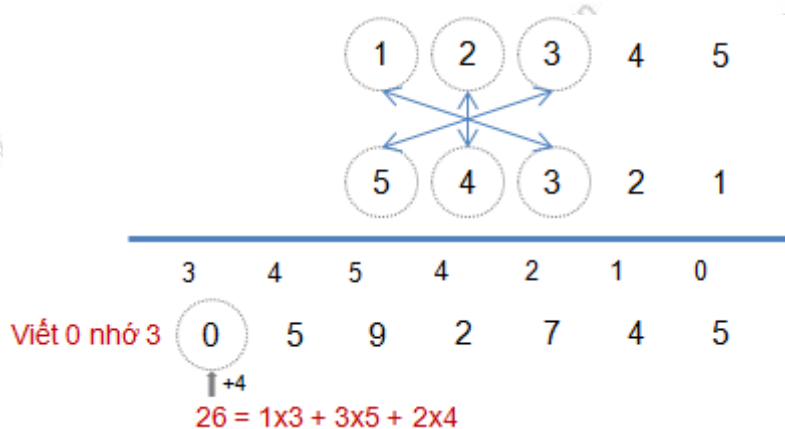
Bước 7: Tìm hàng trăm nghìn



Số hàng trăm nghìn = $1 \times 2 + 4 \times 5 + 2 \times 3 + 3 \times 4 = 40$.

Do có nhớ 5 nên phải là $40 + 5 = 45$. **Viết 5 nhớ 4**

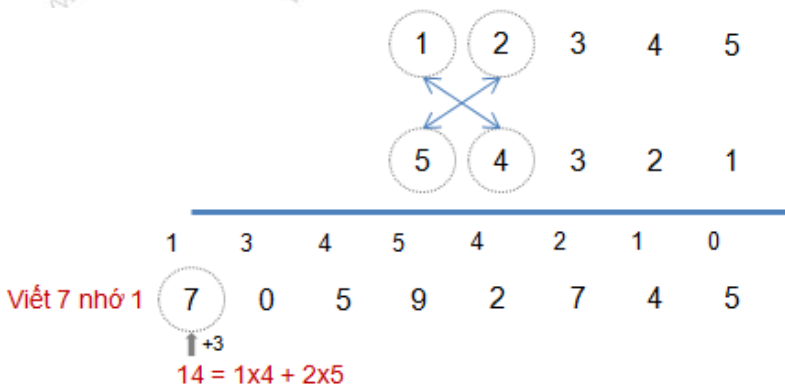
Bước 8: Tìm hàng triệu



Số hàng triệu = $1 \times 3 + 3 \times 5 + 2 \times 4 = 26$.

Do có nhớ 4 nên phải là $26 + 4 = 30$. **Viết 0 nhớ 3**

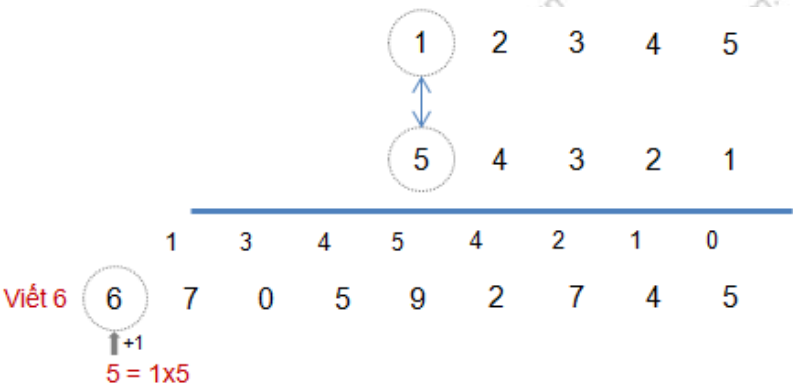
Bước 9: Tìm hàng chục triệu



Số hàng chục triệu = $1 \times 4 + 2 \times 5 = 14$.

Do có nhớ 3 nên phải là $14 + 3 = 17$. **Viết 7 nhớ 1**

Bước 10: Tìm hàng trăm triệu



Số hàng trăm triệu = $1 \times 5 = 5$.

Do có nhớ 1 nên phải là $5 + 1 = 6$. **Viết 6.**

Bước 11: Vậy ta có kết quả: $12345 \times 54321 = 670.592.745$

Với cách tính này, bạn có thể nhân 2 số bất kỳ luôn!

VD: 12345×4321

Lúc này bạn sẽ hiểu đây là phép nhân 2 số: 12345×04321

(Trương tự: $12345 \times 321 \Leftrightarrow 12345 \times 00321$)

Bước 1: Viết lại 2 số theo hàng dọc như hình bên

1	2	3	4	5
0	4	3	2	1

Và bạn tiếp tục dùng cách như trên để tính nhé!

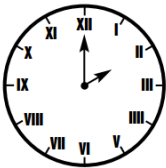
PHẦN 4. CÁC DẠNG ĐỀ GSAT

A. DẠNG BÀI TẬP HÌNH ẢNH

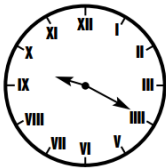
1. Tìm hình khác loại

Đối với dạng bài tập này phần lớn dựa vào sự nhanh mắt và trí nhớ tạm thời trong thời gian ngắn tìm sự khác biệt giữa các hình trong đề. Các hình có thể phân thành từng cặp giống nhau hoặc phân chia theo 1 loạt các hình giống nhau nhưng chỉ khác góc xoay.

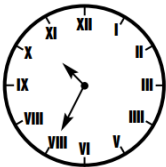
Ví Dụ 1. Tìm hình khác loại so với những hình còn lại.



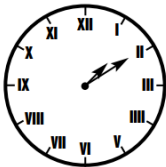
A



B



C



D

A. Hình A

B. Hình B

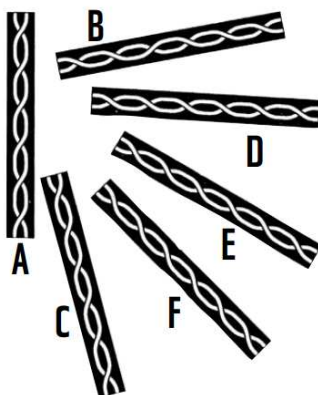
C. Hình C

D. Hình D

Đáp án: C. Hình C

Giải thích: Chỉ cần quan sát kỹ và cẩn thận ta sẽ thấy hình C có số VII được thay bằng số VIII

Ví dụ 2. Tìm hình khác loại so với những hình còn lại.

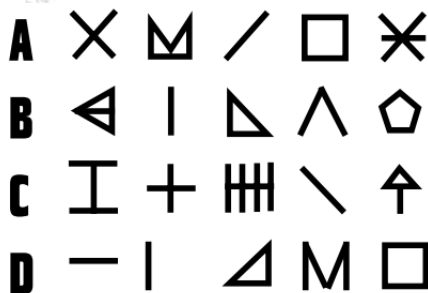


- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E F. Hình F

Đáp án: B. Hình B

Giải thích: Quan sát kỹ chúng ta sẽ thấy các hình tương tự nhau đều có dạng 2 sợi đan xen trên dưới liên tiếp nhau. Chỉ có hình B khác loại đó.

Ví dụ 3. Tìm hàng có tính chất khác trong các hàng dưới đây



- A. Hàng A B. Hàng B

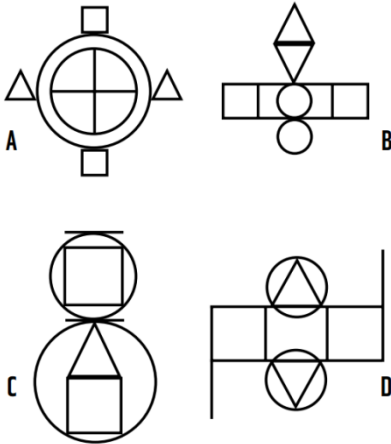
C. Hình C

D. Hình D

Đáp án: D. Hàng D

Giải thích: Các hàng đều tuân theo quy luật có các hình tạo bởi 1,2,3,4,5 đoạn thẳng. Riêng hàng D có 2 hình tạo bởi 3 đoạn thẳng, không có hình tạo bởi 5 đoạn thẳng

Ví dụ 4. Tìm hình khác nhất trong các hình sau:



A. Hình A

B. Hình B

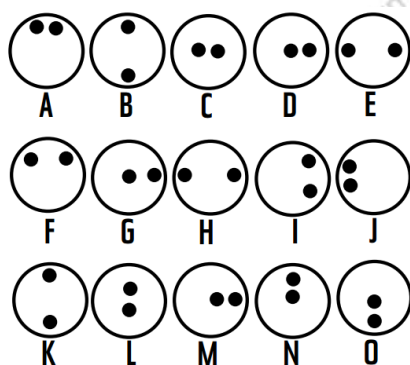
C. Hình C

D. Hình D

Đáp án: C. Hình C

Giải thích: A, B, D đều cấu tạo bởi 2 hình tròn, 2 hình vuông, 2 đường thẳng, 2 tam giác. Riêng hình C chỉ có 1 tam giác

Ví dụ 5. Tìm hình khác loại?

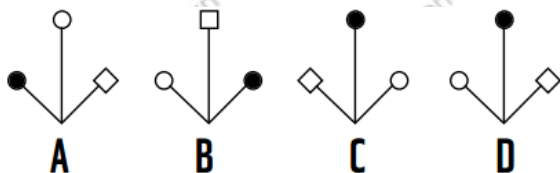


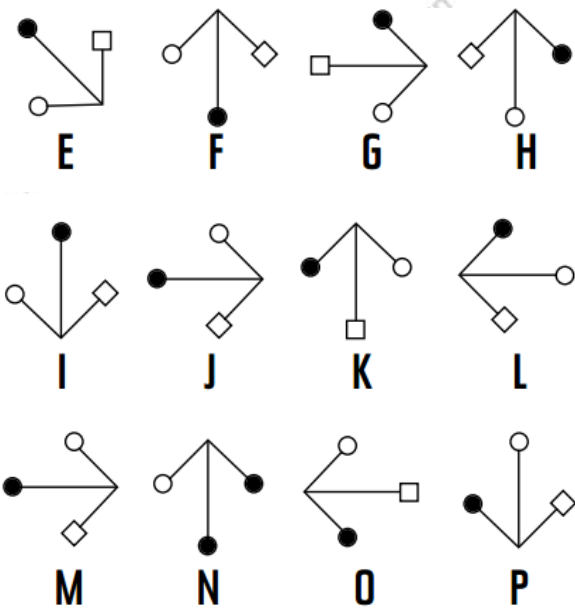
- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
 D. Hình D E. Hình E F. Hình F
 G. Hình G H. Hình H I. Hình I
 J. Hình J K. Hình K L. Hình L
 M. Hình M N. Hình N O. Hình O

Đáp án: G. Hình G

Giải thích: Các hình đều tạo thành cặp A-J, B-E, C-L, D-N, F-I, H-K, M-O trừ hình G

Ví dụ 6. Tìm hình khác loại so với các hình còn lại





- | | | |
|-----------|-----------|-----------|
| A. Hình A | B. Hình B | C. Hình C |
| D. Hình D | E. Hình E | F. Hình F |
| G. Hình G | H. Hình H | I. Hình I |
| J. Hình J | K. Hình K | L. Hình L |
| M. Hình M | N. Hình N | O. Hình O |
| P. Hình P | | |

Đáp án: N. Hình N

Giải thích: Các hình đều có cấu tạo bởi 1 vuông trắng + 1 tròn trắng + 1 tròn đen. Hình N có 2 hình tròn đen và không có hình vuông trắng

Ví dụ 7. Tìm hình khác loại so với các hình còn lại?

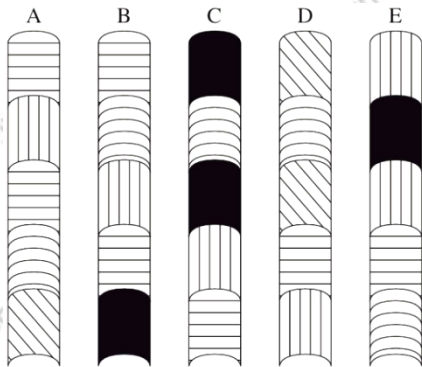


- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E F. Hình F

Đáp án: D. Hình D

Giải thích: Các hình tuân theo thứ tự xếp chồng dần lên nhau.
Trừ hình D có 2 vị trí cuối cùng đảo ngược.

Ví dụ 8. Tìm hình khác tính chất so với các hình còn lại



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

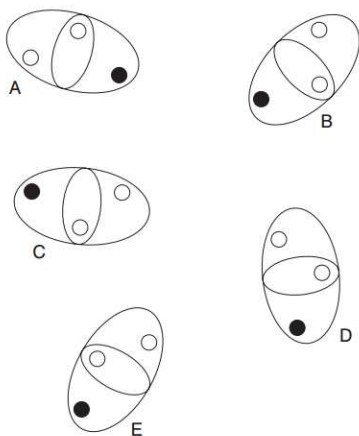
D. Hình D

E. Hình E

Đáp án: B. Hình B

Giải thích: Theo quan sát chúng ta thấy các hình đều có cấu trúc về hình đồ số 1 và 3 giống nhau. Trừ hình B khác loại tính chất trên

Ví dụ 9. Tìm hình khác nhất so với các hình còn lại



- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

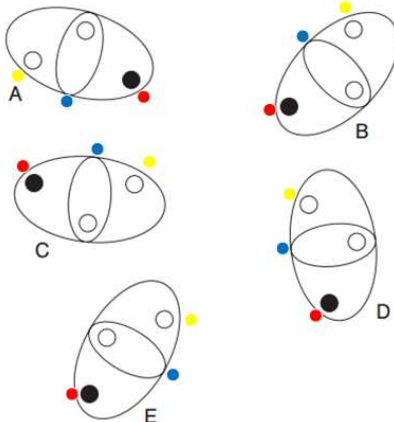
Đáp án: E. Hình E

Giải thích: Đây là 1 dạng các hình giống hệt nhau, chỉ khác mỗi góc quay. Có 2 cách để làm dạng bài này

Cách 1: Lấy 1 hình làm chuẩn sau đó xoay tròn theo chiều kim đồng hồ (hoặc ngược lại tùy thích) các hình khác đến khi giống như hình chuẩn, nếu xoay đủ 360° mà không thấy giống thì hình đó khác loại. Nếu trong trường hợp lần đầu tiên đã có 2 hình khác nhau thì chứng tỏ 1 trong 2 hình đó khác loại, chỉ cần so sánh với 1 hình thứ 3 là tìm ra đáp án.

Trong trường hợp này lấy Hình A làm hình chuẩn, Hình B xoay ngược chiều 90° , Hình C xoay ngược chiều 180° , Hình D xoay ngược chiều 45° ta sẽ nhận được kết quả giống hình A. Chỉ có hình E xoay đủ 360° nhưng không nhận được kết quả giống hình E

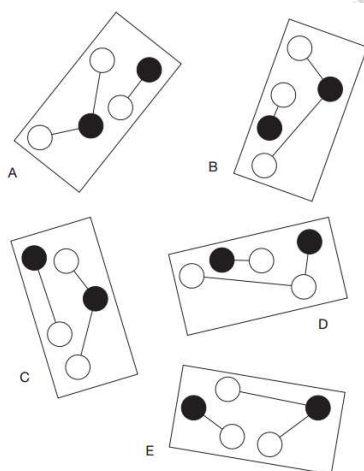
Cách 2: Chọn 3 điểm cố định trên 1 hình rồi so sánh với những hình khác, từ đó dễ dàng nhận ra hình khác loại



Trong trường hợp này ta lấy cố định 3 điểm: 1 (chấm đỏ) tại vị trí hình tròn đen, 2 (chấm xanh) tại vị trí giao 2 elip không có hình tròn trắng, 3 (chấm vàng) tại vị trí hình tròn trắng ngoài elip nhỏ. 3 điểm này sẽ xếp thành thứ tự đỏ, xanh, vàng theo chiều kim đồng hồ. Chỉ có hình E là khác loại.

Khi làm bài các bạn có thể chấm lên đề thi như hình bên cạnh và dễ dàng nhận thấy kết quả.

Ví dụ 10. Tìm hình khác loại so với những hình còn lại



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

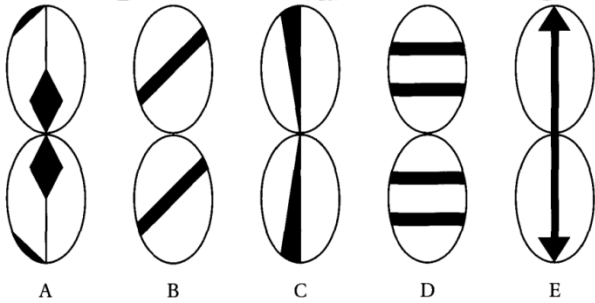
E. Hình E

Đáp án: D. Hình D

Giải thích: Các hình đều có 3 trắng và 2 đen, kết nối 2 có 1 trắng 1 đen do đó sự khác nhau chỉ đến từ kết nối 3. Các hình có cấu trúc trắng đen trắng, chỉ có hình D khác loại

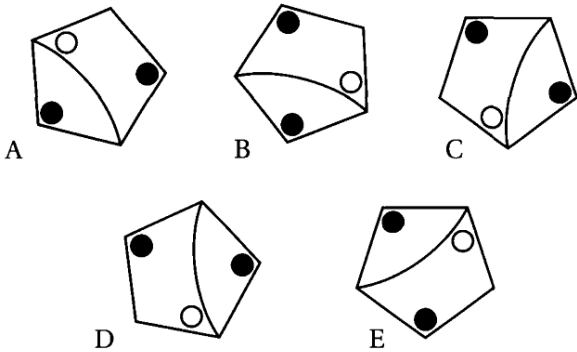
BÀI TẬP TỰ LUYỆN

1. Tìm hình khác loại



- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

2. Tìm hình khác tính chất các hình còn lại



- A. Hình A B. Hình B C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

3. Tìm hình khác loại



A



B



C



D



E

A. Hình A

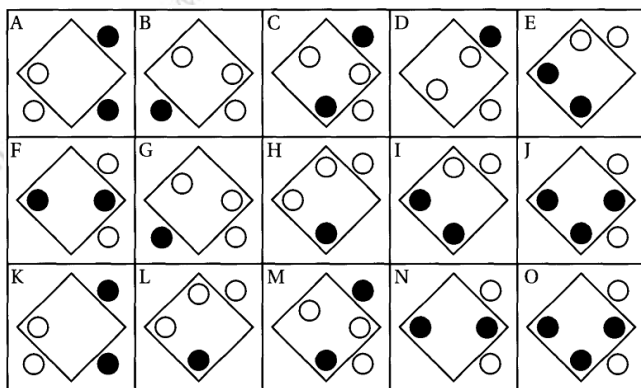
B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

4. Tìm hình khác tính chất so với các hình còn lại



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

F. Hình F

G. Hình G

H. Hình H

I. Hình I

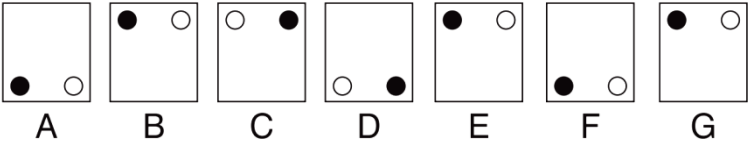
J. Hình J

K. Hình K

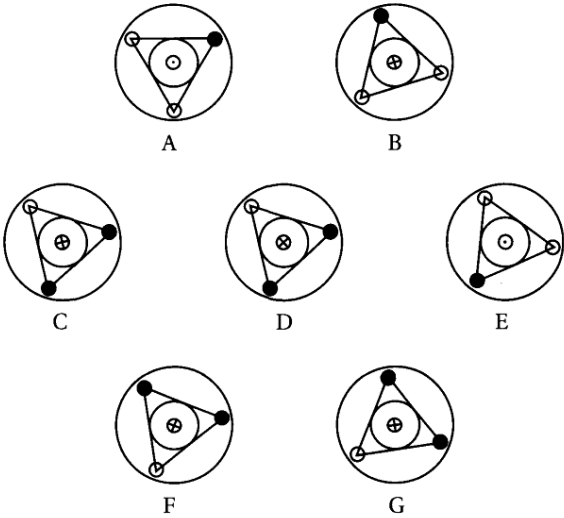
L. Hình L

M. Hình M N. Hình N O. Hình O

5. Tìm hình không thuộc về dãy hình sau



6. Tìm hình khác tính chất so với những hình còn lại



A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E F. Hình F
G. Hình G

7. Dãy hình nào khác loại so với những dãy hình còn lại



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

8. Tìm hình khác loại



A



B



C



D



E



F



G

A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

F. Hình F

G. Hình G

9. Tìm hình khác loại



A



B



C



D



E



F



G

A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

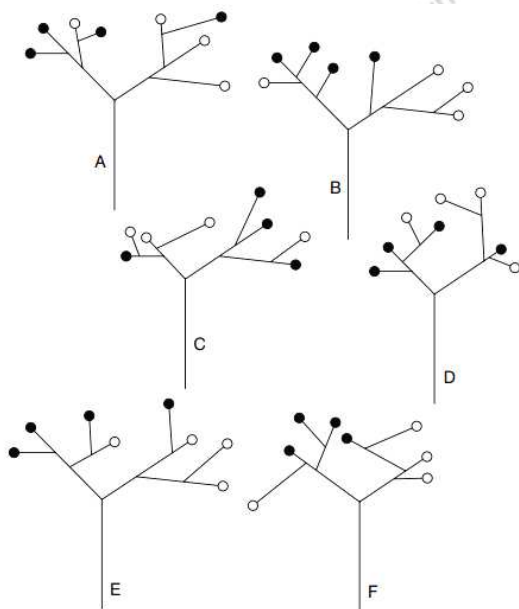
D. Hình D

E. Hình E

F. Hình F

G. Hình G

10. Tìm hình khác tính chất so với các hình còn lại



- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E F. Hình F

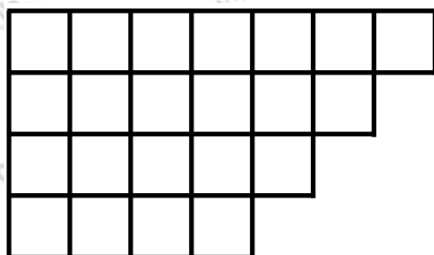
ĐÁP ÁN

1. B. Hình B
2. B. Hình B
3. C. Hình C
4. Hình D
5. Hình E
6. Hình B
7. Dây hình B
8. Hình D
9. Hình C
10. Hình C

2. Dạng bài đếm hình.

Đây là dạng bài rất đơn giản nhưng các bạn thường dễ nhầm lẫn do chủ quan và thiếu kỹ năng. Phương pháp tốt nhất để làm dạng bài này là phải tuân theo quy luật nhất định do thói quen của bạn đặt ra. Thói quen của tôi là ***“Đếm từ trái qua phải, từ trên xuống dưới”***.

Ví dụ 1. Có bao nhiêu hình vuông trong hình dưới đây



Đáp án: 40 hình vuông

Giải thích: Đếm từ trái qua phải, từ trên xuống dưới

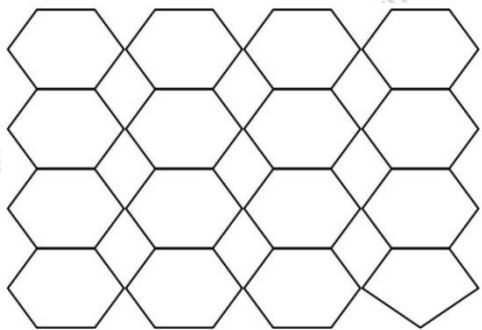
Hình 1 ô vuông nhỏ: 22 hình

Hình 4 ô vuông nhỏ: 12 hình

Hình 9 ô vuông nhỏ: 5 hình

Hình 16 ô vuông nhỏ: 1 hình

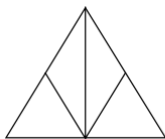
Ví dụ 2. Có bao nhiêu hình lục giác trong hình dưới đây



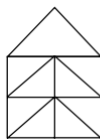
Đáp án: 21 hình

Giải thích: có 15 hình nhỏ và 6 hình lớn (chú ý hình cuối cùng phía dưới bên phải là hình ngũ giác)

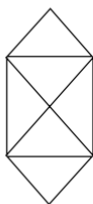
Ví dụ 3. Trong số các hình sau hình nào có nhiều hình tam giác nhất



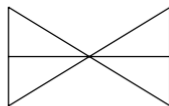
A



B



C



D

A. Hình A

B. Hình B

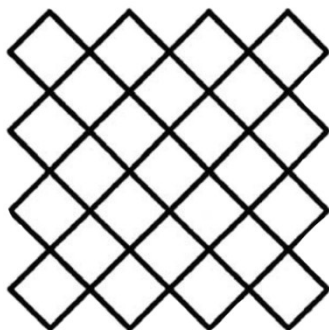
C. Hình C

D. Hình D

Đáp án: B. Hình B

Giải thích: A (7 tam giác); B (11 tam giác); C (10 tam giác); D (6 tam giác)

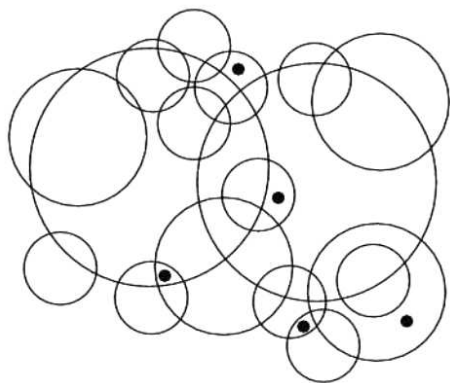
Ví dụ 4. Có bao nhiêu hình thoi bên dưới



Đáp án: 42 hình thoi

Giải thích: 25 hình thoi nhỏ, 12 hình thoi nhỏ (ghép từ 4 hình) và 5 hình thoi to (ghép từ 9 hình)

Ví dụ 5. Có bao nhiêu hình tròn chứa chấm đen.

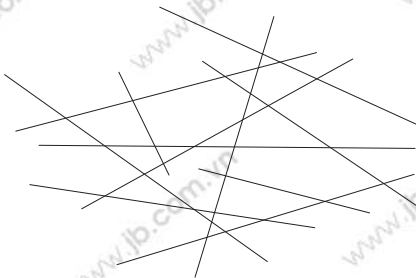


Đáp án: 9 hình tròn có chứa chấm đen

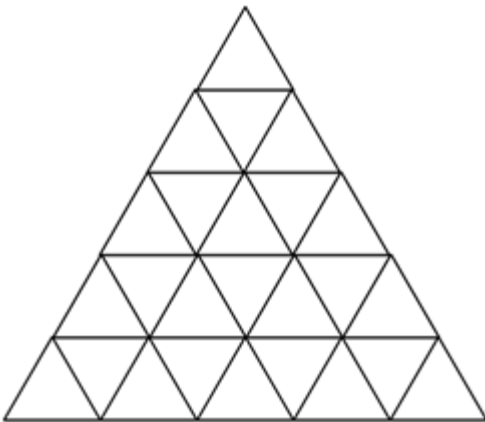
Chú ý: Dựa vào từng chấm đen để đếm hình tròn chứa nó, nhớ phải đếm cả hình tròn to bên ngoài nếu có.

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

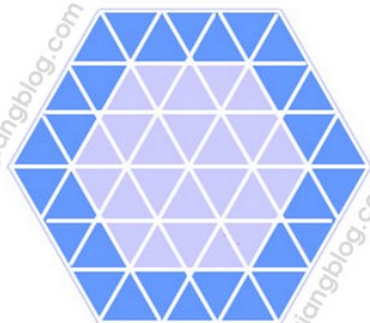
1. Hình dưới đây có bao nhiêu đường thẳng



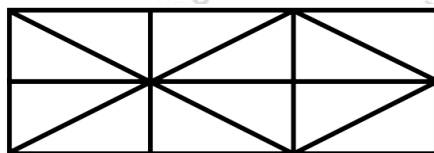
2. Có bao nhiêu hình tam giác trong hình dưới đây



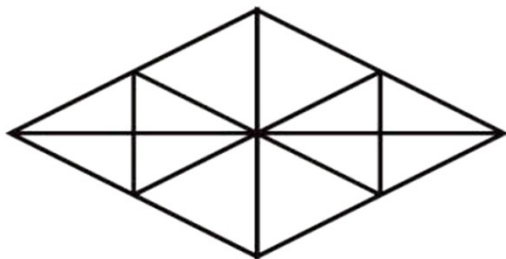
3. Hãy tìm kiếm số hình lục giác đều trong hình dưới đây



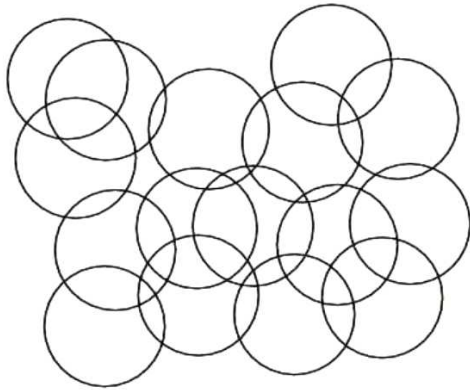
4. Có bao nhiêu hình tam giác bên dưới



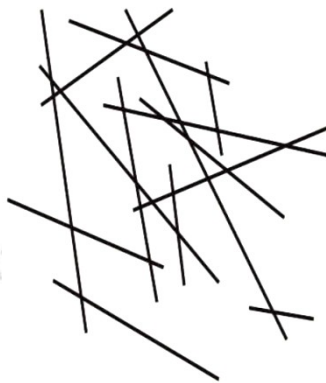
5. Có bao nhiêu hình tam giác trong hình dưới đây



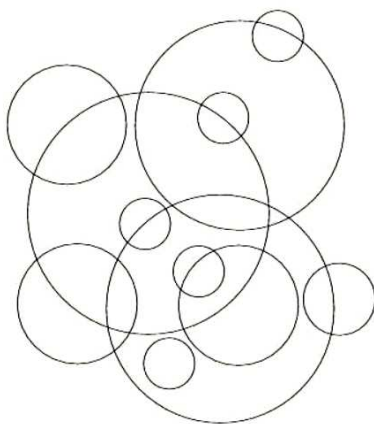
6. Có bao nhiêu hình tròn trong hình dưới đây



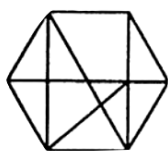
7. Có bao nhiêu đường thẳng



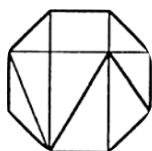
8. Có bao nhiêu đường tròn trong hình dưới đây



9. Trong số các hình sau, hình nào có số hình tam giác nhiều nhất



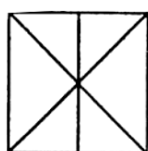
A



B



C



D

10. Có bao nhiêu đường thẳng trong hình dưới đây



ĐÁP ÁN

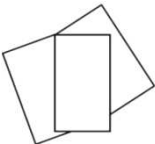
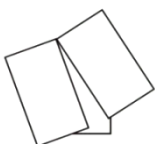
1. 11 Đường thẳng
2. 47 hình tam giác
3. 27 hình lục giác đều
4. 25 hình tam giác
5. 28 hình tam giác
6. 16 hình tròn
7. 14 đường thẳng
8. 12 hình tròn
9. Hình A
10. 15 đường thẳng

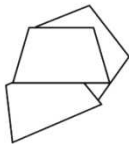
3. Dạng bài tập tìm hình theo quy luật cho trước

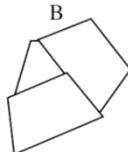
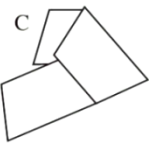
Đây là dạng bài tập tương đối khó, các bạn phải tìm ra quy luật đã có từ hình trước đó, sau đó áp dụng để tìm hình cần thiết theo câu hỏi của đề đưa ra.

Nguyên tắc cơ bản là xét từ những cái to và nổi bật trước, sau khi loại dần những yếu tố không tạo ra quy luật, bạn sẽ tìm được thứ mình cần.

Ví dụ 1.

Nếu hình  chuyển thành hình 

Thì hình  sẽ chuyển thành hình nào sau đây ?

A  B  C 

D  E 

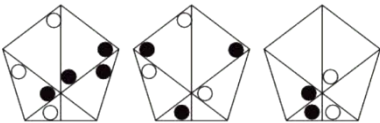
A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

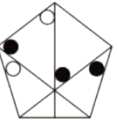
Đáp án: B. Hình B

Giải thích: Chúng ta thấy đây là dạng rất cơ bản, xét quy luật của hình cho trước chúng ta thấy từ hình ban đầu chuyển tới hình đích chỉ cần đảo vị trí hình nằm trên cùng xuống dưới cùng. Do đó dựa trên quy luật trên dễ dàng tìm được hình B sẽ đáp ứng điều kiện của đề bài

Ví dụ 2.

Nếu  chuyển thành hình 

Thì  sẽ chuyển thành hình nào sau đây?

 **A**  **B**  **C**  **D**

A. Hình A **B. Hình B**
C. Hình C **D. Hình D**

Đáp án: D. Hình D

Giải thích: Xếp chồng 3 hình ngũ giác lên nhau, các chấm đen trắng sẽ xuất hiện ở hình xếp chồng theo quy luật sau:

Trắng + trắng = trắng

Đen + đen = Không xuất hiện

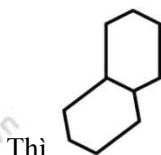
Trắng + đen = đen

Từ quy luật trên ta thấy hình D sẽ thỏa mãn điều kiện.

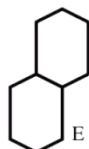
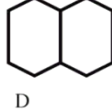
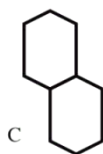
Ví dụ 3.



chuyển thành hình



chuyển thành hình nào dưới đây?



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

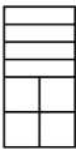
E. Hình E

Đáp án: B. Hình B

Giải thích: Từ quy luật cho sẵn chúng ta thấy tại điểm giao của 2 hình tạo thành nếp gấp chồng 2 hình lên nhau. Hình bên trên giữ nguyên vị trí và hình bên dưới gấp ngược lên trên

Theo quan sát đó từ hình cho sẵn chúng ta cũng lấy giao điểm của 2 hình lục giác, giữ nguyên hình bên trên và gấp hình bên dưới ngược lên ta sẽ được hình B

Ví dụ 4.

Nếu  chuyển thành hình 

Thì  chuyển thành hình nào dưới đây?

 **A**  **B**  **C**  **D**  **E**

- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

Đáp án: C. Hình C

Giải thích: Theo quy luật cho sẵn chúng ta thấy xuất hiện những đoạn thẳng chia đều các khoảng trống từ hình ban đầu. Theo quy luật này thì đáp án chính xác sẽ là hình C

Ví dụ 5.



- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

Đáp án: E. Hình E

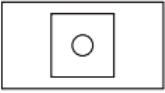
Giải thích: Xếp chồng 2 hình ngũ giác lên nhau, những đường nào nối 2 đỉnh giống nhau ở 2 hình thì giữ lại, những đường nào không giống nhau thì loại bỏ. Sau khi giữ lại các đường giống nhau, chuyển đường thẳng $\Leftrightarrow$ đường cong ta sẽ được hình cuối theo quy luật.

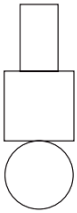
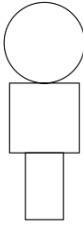
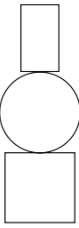
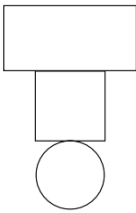
Dựa vào quy luật đó ta sẽ tìm được E là hình phù hợp.

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

1.

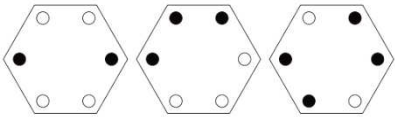
Nếu hình  chuyển thành hình 

Thì hình  sẽ chuyển thành hình nào sau đây?

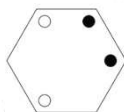
A  B  C  D  E 

- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

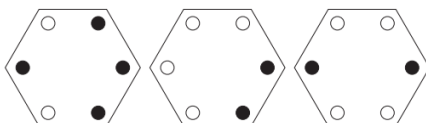
2.

Nếu dãy hình 

chuyển thành hình

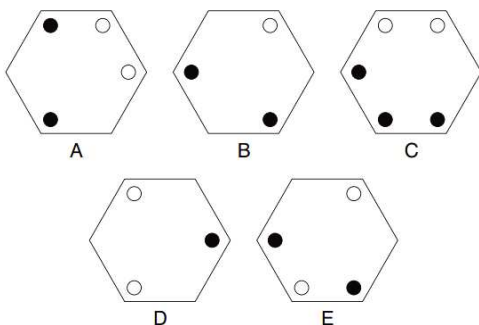


Thì đây hình



sẽ chuyển thành

hình nào sau đây ?



A. Hình A

B. Hình B

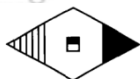
C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

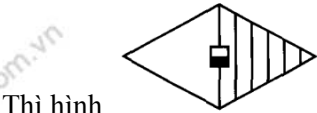
3.

Nếu hình



chuyển thành hình



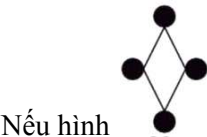


sẽ chuyển thành hình nào sau đây ?

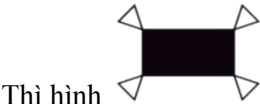


- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

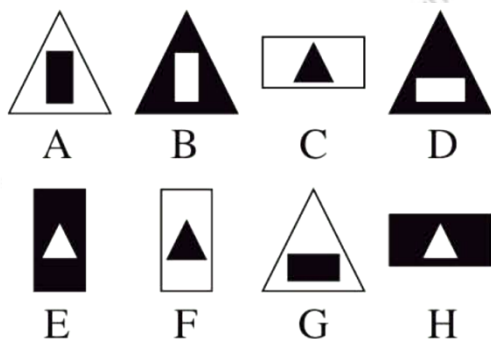
4.



chuyển thành hình



sẽ chuyển thành hình nào sau đây ?



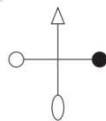
- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E F. Hình F
G. Hình G H. Hình H

5.

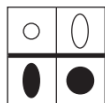
Nếu hình



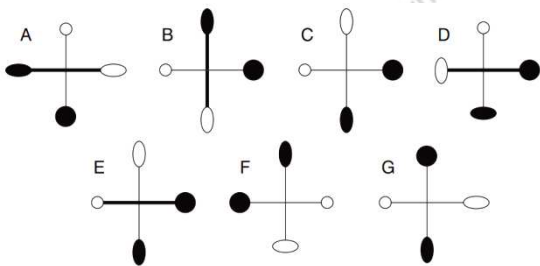
chuyển thành hình



Thì hình

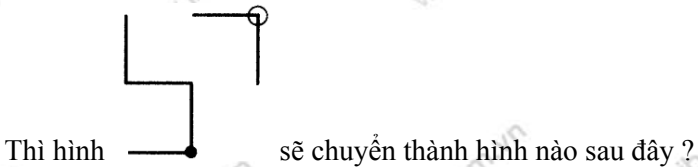
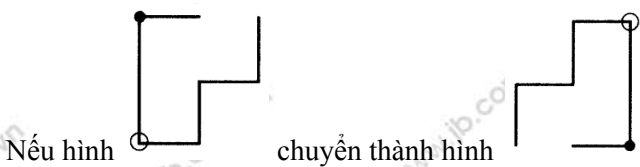


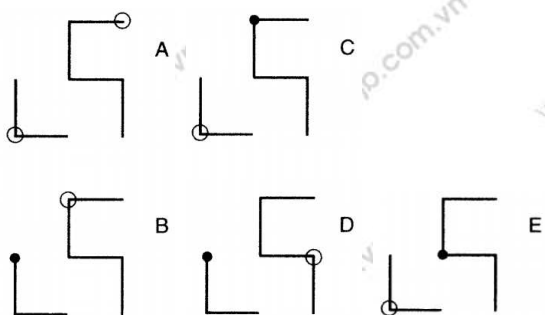
sẽ chuyển thành hình nào sau đây ?



- A. Hình A
- B. Hình B
- C. Hình C
- D. Hình D
- E. Hình E
- F. Hình F
- G. Hình G

6.





A. Hình A

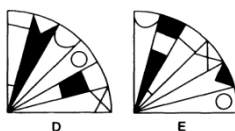
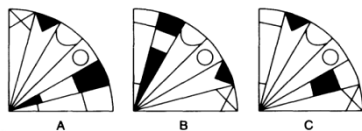
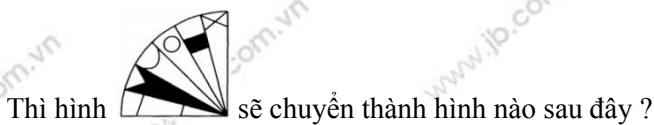
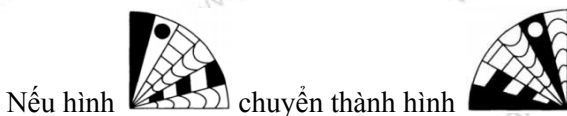
B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

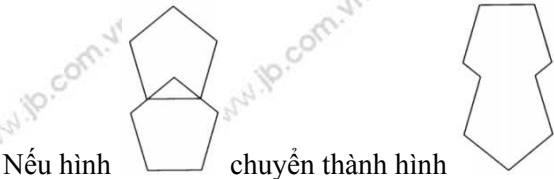
E. Hình E

7.

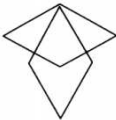


- A. Hình A
- B. Hình B
- C. Hình C
- D. Hình D
- E. Hình E

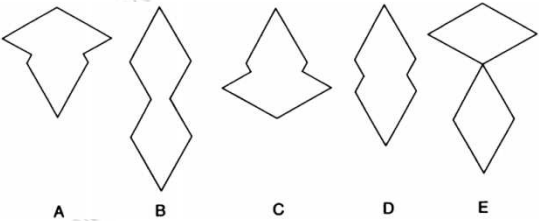
8.



Thì hình



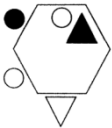
sẽ chuyển thành hình nào sau đây ?

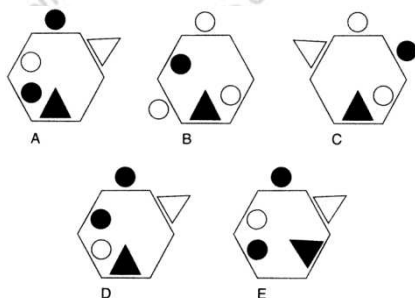


- A. Hình A
- B. Hình B
- C. Hình C
- D. Hình D
- E. Hình E

9.

Nếu hình  chuyển thành hình 

Thì hình  sẽ chuyển thành hình nào sau đây ?



A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

10.

Nếu hình  chuyển thành hình 

Thì hình  sẽ chuyển thành hình nào sau đây ?



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

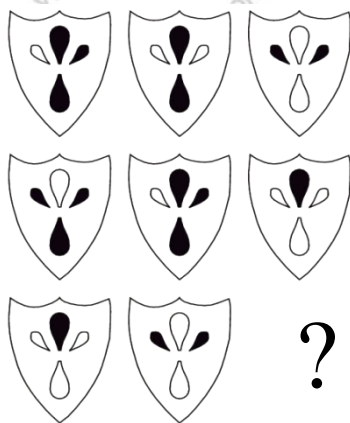
ĐÁP ÁN

1. A. Hình A
2. B. Hình B
3. E. Hình E
4. B. Hình B
5. E. Hình E
6. C. Hình C
7. B. Hình B
8. C. Hình C
9. A. Hình A
10. B. Hình B

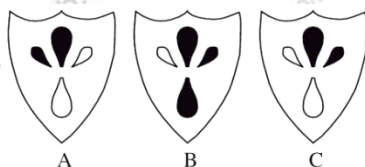
4. Dạng bài tìm hình còn thiếu, thừa

Đây cũng là 1 dạng bài tương tự như trên, chỉ khác là chúng ta không được cho 1 dạng quy luật có sẵn mà phải tìm quy luật chung cho 1 loạt các hình, sau đó tìm hình còn thiếu hoặc thừa trong số các hình đề bài cho

Ví dụ 1.



Tìm phần còn thiếu ở hình trên?



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

Đáp án: B. Hình B

Giải thích: Xét theo hàng ngang và hàng dọc ta thấy mỗi hàng phải có ít nhất 1 thành phần đen và trắng. Do đó tại dấu hỏi, xét theo hàng ngang hay cột dọc thì đều còn thiếu chấm đen phía dưới. Do đó B là đáp án.

Ví dụ 2. Tìm hình còn thiếu trong tổ hợp dưới đây

A

B

C

D

A. Hình A

B. Hình B

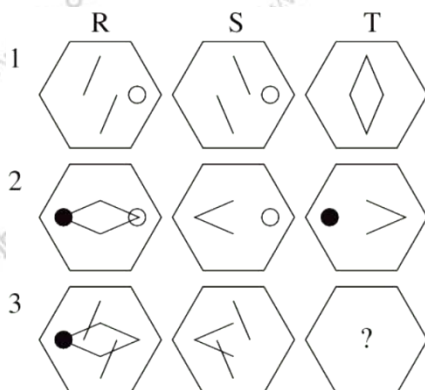
C. Hình C

D. Hình D

Đáp án: D. Hình D

Giải thích: theo 2 hàng có sẵn chúng ta dễ dàng tìm ra quy luật 4 ô đều có cùng dạng đường thẳng, hình tròn thì sẽ nằm tại 4 vị trí khác nhau, xung quanh đường thẳng. Dựa trên quy luật đó ta thấy hình D sẽ thỏa mãn điều kiện

Ví dụ 3.



Tìm hình còn thiếu tại vị trí dấu ?



- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

Đáp án: E. Hình E

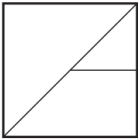
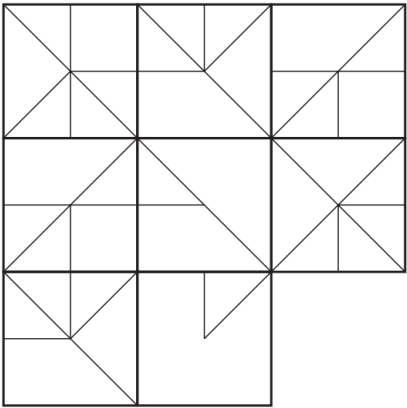
Giải thích: Từ các hình cho sẵn ta tìm quy luật để xác định hình tại vị trí dấu hỏi

Xét hàng ngang: Ghép R và S ta được hình T phần khác nhau sẽ xuất hiện, phần giống nhau sẽ biến mất

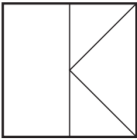
Xét hàng dọc: Ghép 1 và 2 ta được hình 3, tương tự phần khác nhau sẽ xuất hiện, phần giống nhau sẽ biến mất

Từ các quy luật đó ta tìm được hình E sẽ thỏa mãn điều kiện.

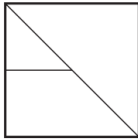
Ví dụ 4. Tìm phần còn thiếu của hình vuông sau:



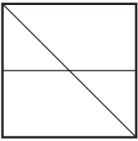
A



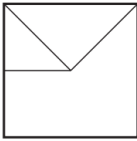
B



C



D



E

A. Hình A

B. Hình B

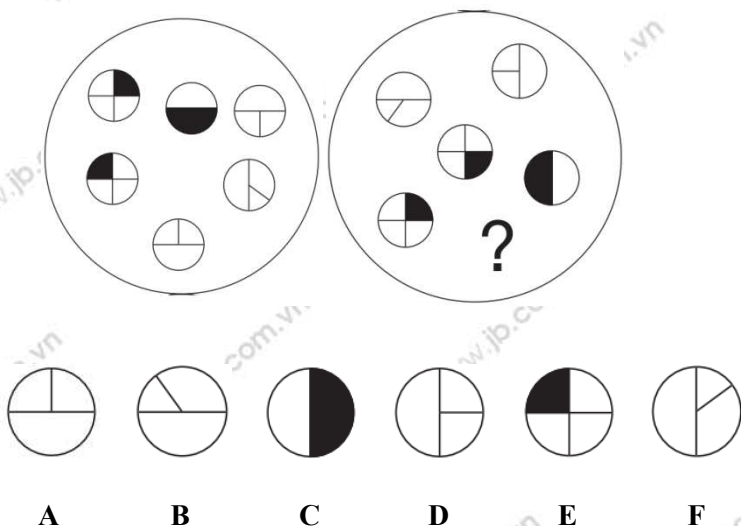
C. Hình C

D. Hình D E. Hình E

Đáp án: C. Hình C

Giải thích: Xếp trong 2 ô vuông đầu tiên theo hàng ngang và cột dọc ta đều được hình vuông thứ 3 theo quy luật: những phần giống nhau thì biến mất, phần khác nhau thì xuất hiện. Theo quy luật đó ta sẽ tìm được đáp án C phù hợp

Ví dụ 5. Tìm phần còn thiếu tại dấu?



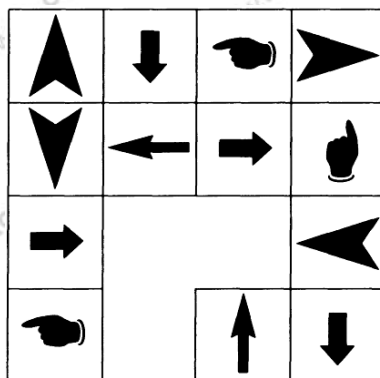
A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E F. Hình F

Đáp án: D. Hình D

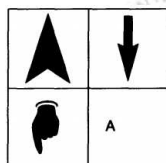
Giải thích: Mỗi hình tròn nhỏ tổ hợp bên phải đều giống tương ứng hình tròn nhỏ tổ hợp bên trái xoay 90° theo chiều kim đồng hồ, do đó hình D sẽ phù hợp với yêu cầu.

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

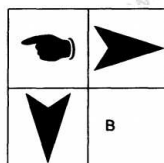
1.



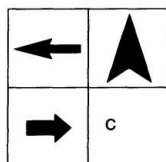
Tìm hình còn thiếu trong dấu ? ở trên



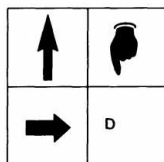
A



B



C



D

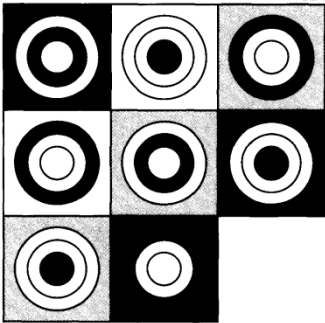
A. Hình A

B. Hình B

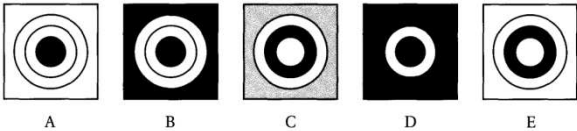
C. Hình C

D. Hình D

2.

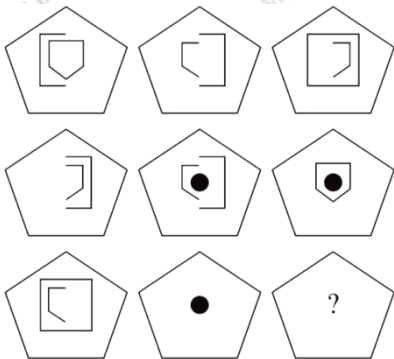


Hình nào sau đây còn thiếu trong hình vuông trên?

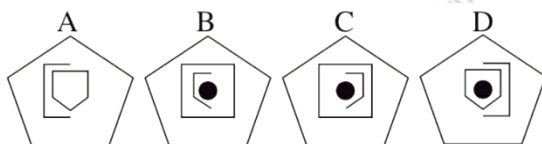


- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

3.



Hình nào còn thiếu trong phần dấu ? ở trên



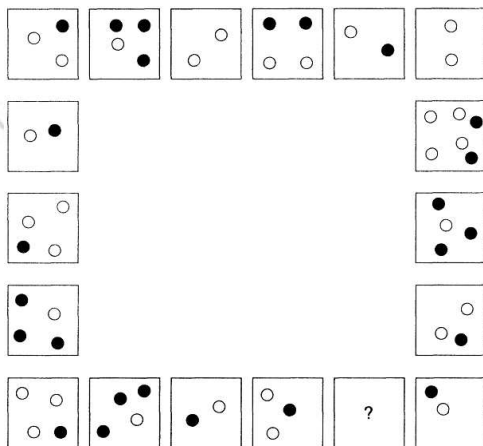
A. Hình A

B. Hình B

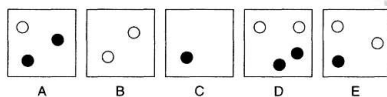
C. Hình C

D. Hình D

4.



Tìm hình phù hợp trong phần dấu ? phía trên



A. Hình A

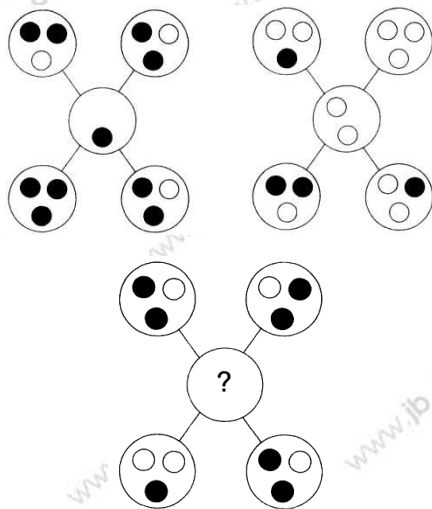
B. Hình B

C. Hình C

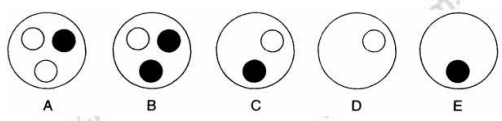
D. Hình D

E. Hình E

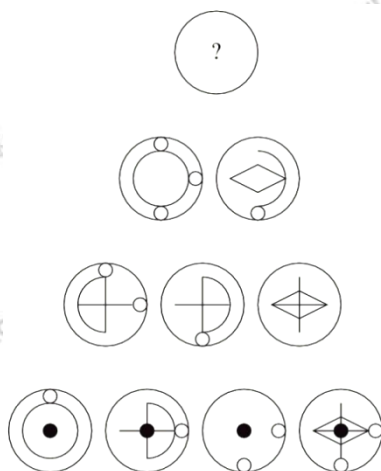
5.



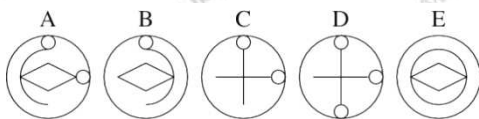
Tìm phần còn thiếu trong dấu ? ở trên



6.

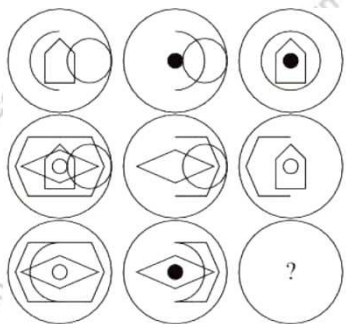


Tìm hình còn thiếu trong dấu ? ở trên

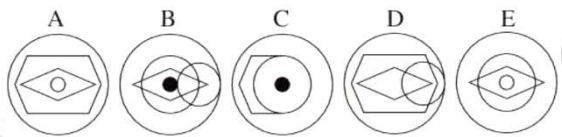


- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

7.

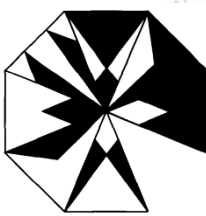


Hình nào dưới đây phù hợp để thay thế dấu ? trong hình trên

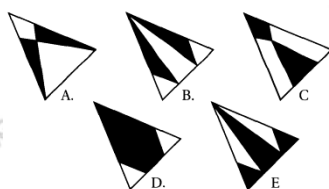


- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

8.

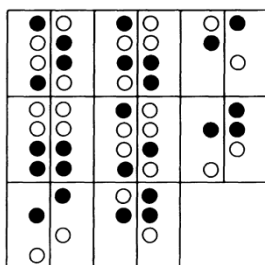


Phần nào dưới đây còn thiếu trong hình bát giác phía trên

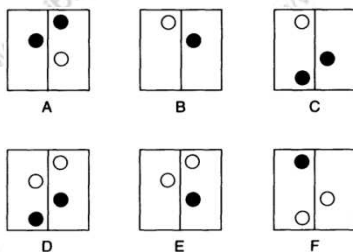


- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

9.

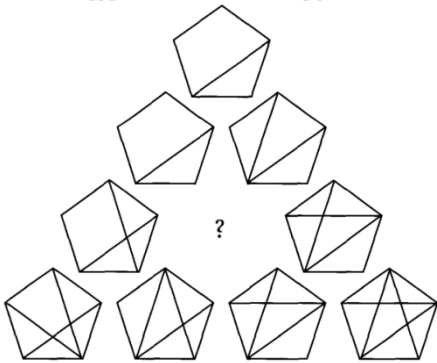


Hình nào dưới đây là phần còn thiếu của hình trên

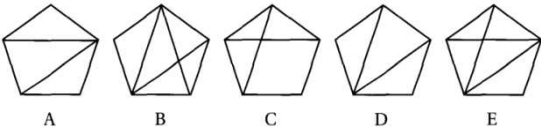


- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E F. Hình F

10



Hình nào dưới đây hợp logic khi thay thế vị trí dấu ? ở hình trên



- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

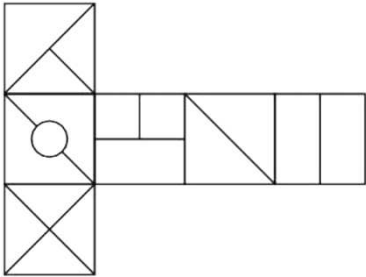
ĐÁP ÁN

1. D. Hình D
2. E. Hình E
3. B. Hình B
4. B. Hình B
5. D. Hình D
6. A. Hình A
7. C. Hình C
8. E. Hình E
9. E. Hình E
10. D. Hình D

5. Dạng bài tập 3D

Đây là một dạng bài tập tương đối khó vì nó phải dùng trí tưởng tượng không gian rất lớn, và rất dễ gây nhầm lẫn. Nguyên tắc chung của dạng đề này là bạn cần đánh dấu một mặt cố định và tìm những mặt tiếp xúc với nó theo vị trí trái, phải, trên, dưới hoặc đối diện

Ví dụ 1. Từ 6 mặt cho sẵn của một hộp được mở ra, hãy tìm hình hộp trước khi mở



A



B



C



D



E



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

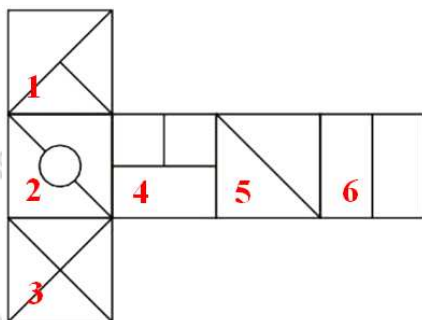
D. Hình D

E. Hình E

Đáp án: D. Hình D

Giải thích: Đây là bài đầu tiên của dạng này vì vậy nhóm tác giả xin được trình bày chi tiết để các bạn nắm rõ phương pháp làm các bài tập dạng này

Bước 1. Ta đánh dấu số cho các mặt để dễ nhớ



Bước 2. Lấy 1 mặt cố định, sau đó gập dần các mặt khác vào để nhận biết hình hộp ban đầu. trong trường hợp này ta lấy mặt 2 làm mốc. Như vậy sau khi gập dần các mặt vào ta sẽ có thứ tự như sau: mặt 1 trên, 3 dưới, 4 phải, 6 trái, đối diện là 5.

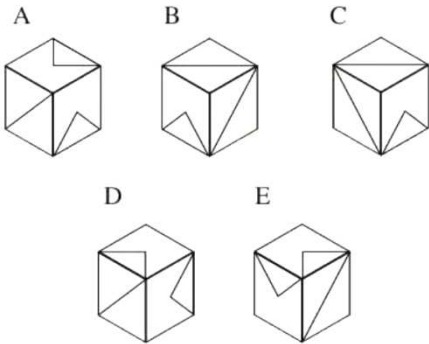
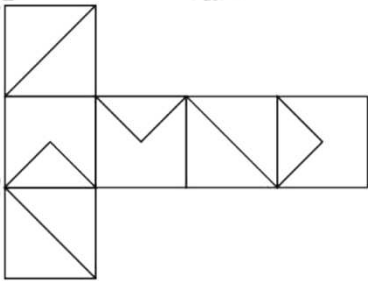
Bước 3. Theo các đáp án, ta lựa chọn những hình có mặt 2 làm mốc, xoay hình sao cho giống hình chúng ta đã sắp sẵn.

- ❖ Hình B: 2 mốc, 1 phía trên (đúng), 6 bên phải → sai
- ❖ Hình C: 2 mốc, 3 xoay xuống dưới, 4 lúc này nằm bên trái → sai
- ❖ Hình D: 2 mốc, 1 xoay lên trên, 4 lúc này nằm bên trái → đúng

Từ đó ta tìm được đáp án D

Nếu trường hợp cả 3 đáp án trên sai ta sẽ loại cả 3 đáp án này và tiếp tục xét 2 đáp án còn lại với 1 mặt làm mốc khác.

Ví dụ 2. Hãy tìm hình hộp trước khi mở ra được tổ hợp sau đây

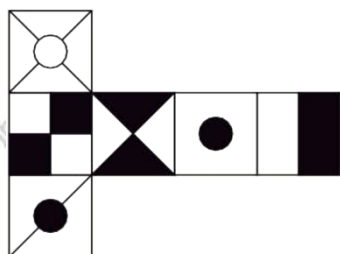


- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

Đáp án: A. Hình A

Giải thích: cách làm tương tự như ví dụ 1

Ví dụ 3. Hãy tìm hình hộp trước khi mở ra được tổ hợp sau đây?



A



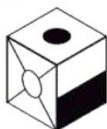
B



C



D



E



A. Hình A

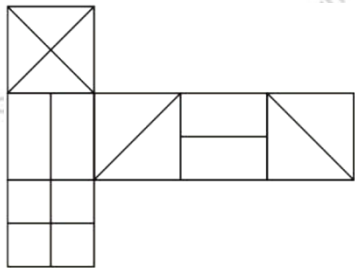
B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

Đáp án: C. hình C**Giải thích:** cách làm tương tự như ví dụ 1**Ví dụ 4.** Hãy tìm hình hộp trước khi mở ra được tổ hợp sau đây



A

B

C



D

E



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

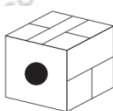
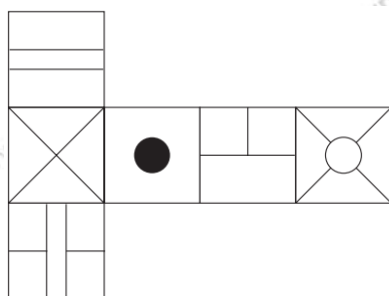
D. Hình D

E. Hình E

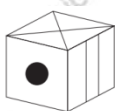
Đáp án: C. Hình C

Giải thích: cách làm tương tự như ví dụ 1

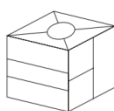
Ví dụ 5. Hãy tìm hình hộp trước khi mở ra được tổ hợp sau đây



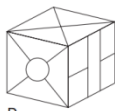
A



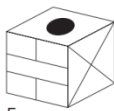
B



C



D



E

A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

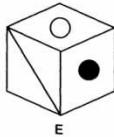
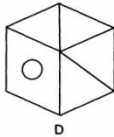
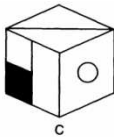
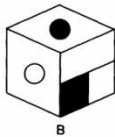
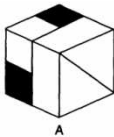
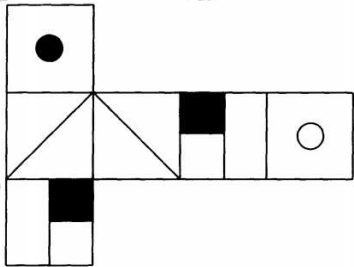
D. Hình D

E. Hình E

Đáp án: D. Hình D**Giải thích:** Cách làm tương tự như ví dụ 1

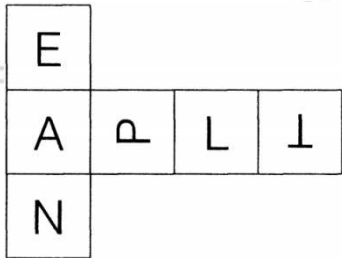
BÀI TẬP TỰ LUYỆN

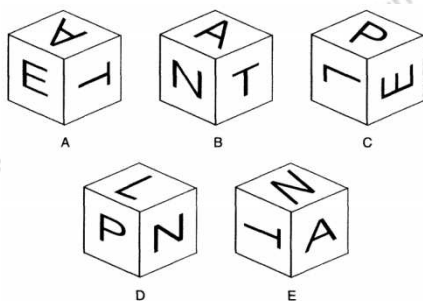
1. Hãy tìm hình hộp trước khi mở ra được tổ hợp sau đây



- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

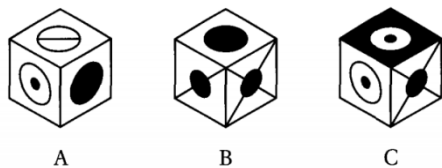
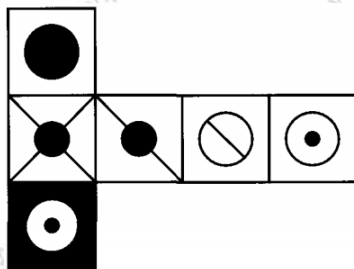
2. Hãy tìm hình hộp trước khi mở ra được tổ hợp sau đây





- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

3. Tìm hình hộp mở ra được tổ hợp dưới đây





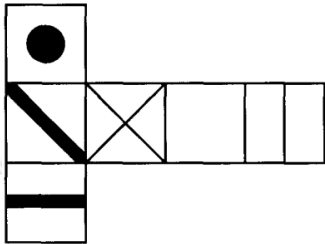
D



E

- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

4. Tìm hình hộp mở ra được tổ hợp dưới đây



A



B



C



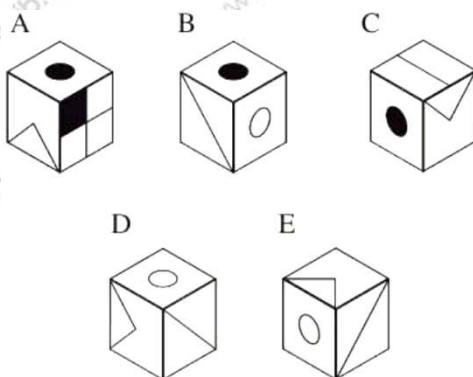
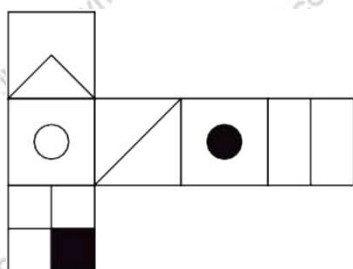
D



E

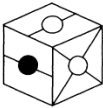
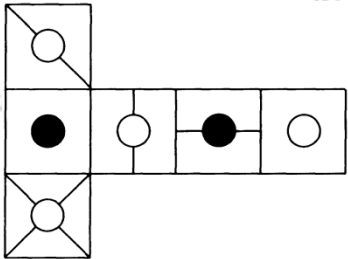
- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

5. Tìm hình hộp mở ra được tổ hợp dưới đây

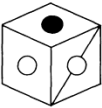


- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

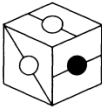
6. Tìm hình hộp mở ra được tổ hợp dưới đây



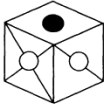
A



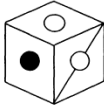
B



C



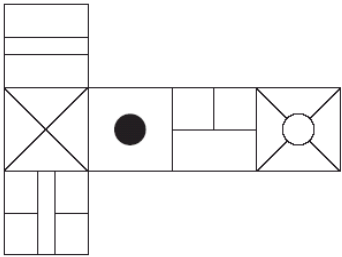
D

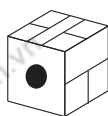


E

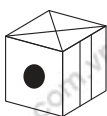
- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

7. Tìm hình hộp mở ra được tổ hợp dưới đây

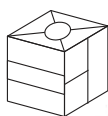




A



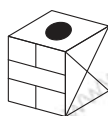
B



C



D



E

A. Hình A

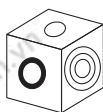
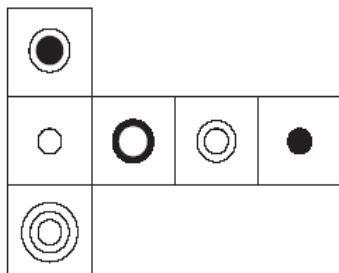
B. Hình B

C. Hình C

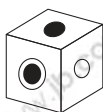
D. Hình D

E. Hình E

8. Tìm hình hộp mở ra được tổ hợp dưới đây



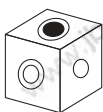
A



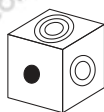
B



C



D



E

A. Hình A

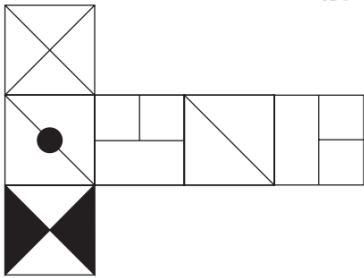
B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

9. Tìm hình hộp mở ra được tổ hợp dưới đây



A



B



C



D



E

A. Hình A

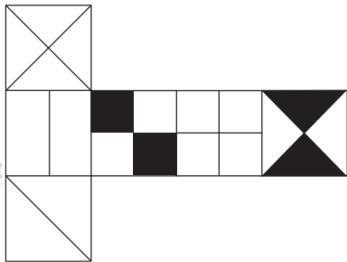
B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

10. Tìm hình hộp mở ra được tổ hợp dưới đây





A



B



C



D



E

A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

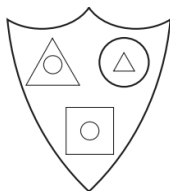
ĐÁP ÁN

1. E. Hình E
2. C. Hình C
3. A. Hình A
4. D. Hình D
5. E. Hình E
6. E. Hình E
7. D. Hình D
8. E. Hình E
9. B. Hình B
10. D. Hình D

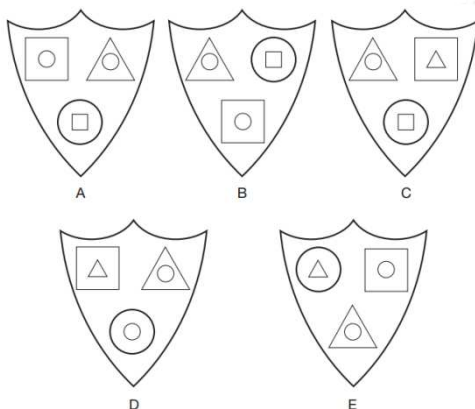
6. Dạng tìm hình có tính chất gần giống hình cho sẵn hoặc tiếp theo 1 chuỗi cho sẵn

Đây là dạng bài chúng ta cần tìm quy luật của hình cho trước, sau đó ứng dụng quy luật đó để tìm hình tương tự. Nguyên tắc chung của dạng đề này là chúng ta cần xét từ những thứ lớn và nổi bật trước, sau đó tìm ra quy luật của chúng trước khi quan tâm đến những chi tiết nhỏ

Ví dụ 1.



Hình nào dưới đây có tính chất gần giống hình bên trên nhất?



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D E. Hình E

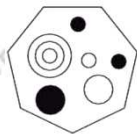
Đáp án: E. Hình E

Giải thích: Hình cho sẵn có dạng:

- ⇒ Hình tròn chứa hình tam giác
- ⇒ Hình tam giác chứa hình trong
- ⇒ Hình vuông chứa hình tròn

Dựa vào các tính chất trên chúng ta thấy chỉ có hình E thỏa mãn yêu cầu

Ví dụ 2.



Hình nào dưới đây có tính chất giống hình trên nhất?



A



B



C



D



E

- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

Đáp án: D. Hình D

Giải thích: Quy luật

Khu vực màu: các hình tròn màu trắng ngăn cách 2 hình tròn màu đen nhỏ sang khác phía với 1 hình tròn màu đen lớn

Cấu trúc hình: Một hình tròn màu trắng lớn bao quanh hình tròn màu trắng trung và nhỏ

⇒ Từ 2 tính chất trên ta thấy hình D thỏa mãn

Ví dụ 3.



Tìm hình phù hợp với chuỗi trên



A



B



C



D



E



F

- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E F. Hình F

Đáp án: A. Hình A

Giải thích:

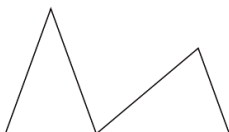
Từ hình 2 khúc $\rightarrow$ 3 khúc: thêm 1 hình khác loại vào đầu hình

Từ hình 3 khúc $\rightarrow$ 4 khúc: thêm 1 hình khác loại vào cuối hình

$\Rightarrow$ Từ hình 4 khúc $\rightarrow$ 5 khúc: thêm 1 hình khác loại vào đầu hình

$\Rightarrow$ Đáp án A thỏa mãn

Ví dụ 4.



Hình nào dưới đây nối tiếp chuỗi hình trên



A



B



C



D



E

A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

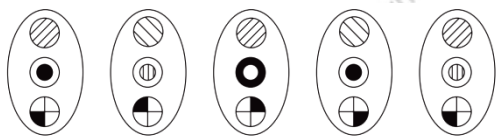
E. Hình E

Đáp án: C. Hình C

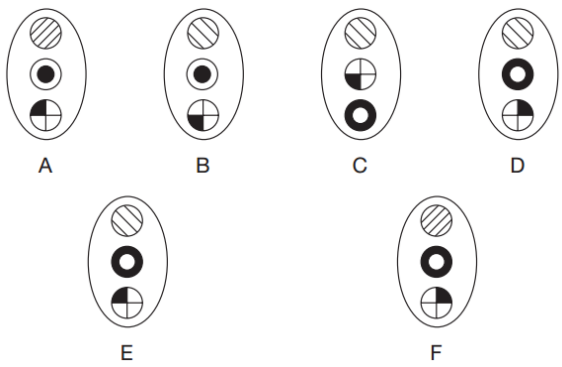
Giải thích: Quy luật chung là hình tam giác bên trái đứng nguyên, tam giác bên phải dịch chuyển sang trái tương ứng mỗi nhịp nửa cạnh đáy. Phần giao nhau của 2 tam giác được chuyển thành màu đen

Dựa vào quy tắc này ta thấy Hình C hoàn toàn thỏa mãn là hình tiếp theo của chuỗi

Ví dụ 5.



Hình nào dưới đây phù hợp là hình tiếp theo của chuỗi hình trên



- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E F. Hình F

Đáp án: E. Hình E

Giải thích: Quy luật của các hình tròn nhỏ như sau:

Hàng trên: Kẻ sọc chéo lặp lại trái → phải → trái → phải ...

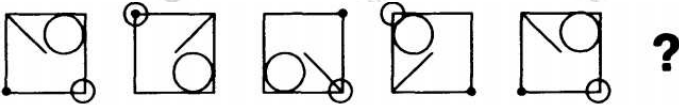
Hàng giữa: Hình tròn cách sau 2 elip sẽ lặp lại → tiếp theo sẽ là tròn Đen to bao tròn trắng nhỏ

Hàng dưới: một phần tư hình tròn có màu đen được di chuyển theo chiều kim đồng hồ

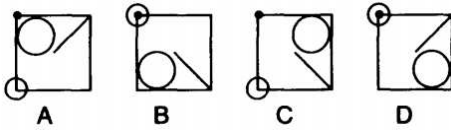
⇒ Như vậy dựa trên 3 hình tròn chúng ta được hình E phù hợp là hình kế tiếp của dãy

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

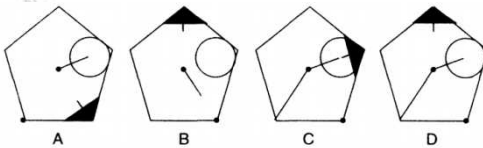
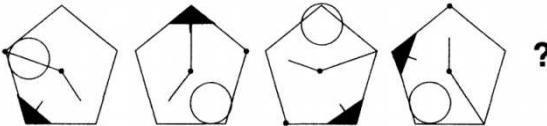
1.



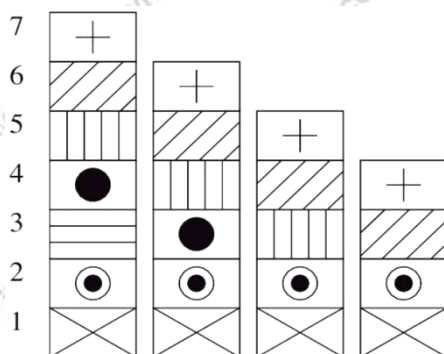
Hình nào sẽ là hình tiếp theo của chuỗi hình trên



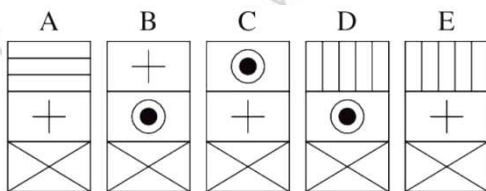
2. Hình nào bên dưới là hình tiếp theo của chuỗi hình sau đây



3.



Hình nào sau đây là phần kế tiếp của hình bên trên



A. Hình A

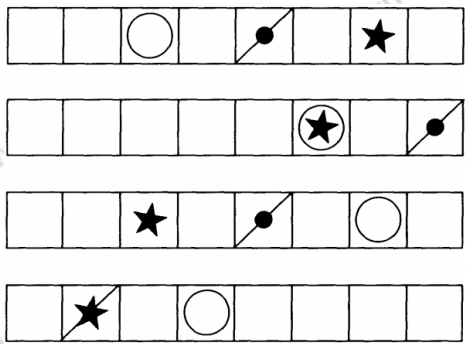
B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

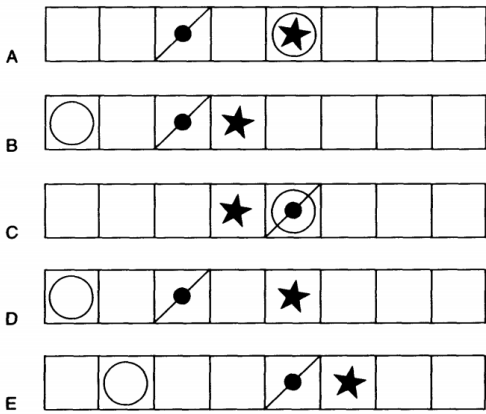
E. Hình E

4.

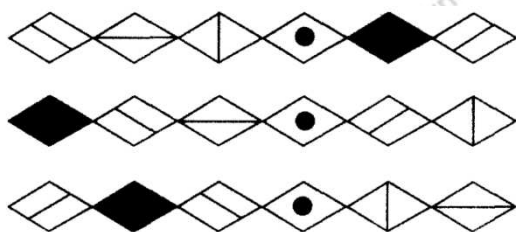


?

Chuỗi hình nào sau đây sẽ là chuỗi hình tiếp theo của hình bên trên



- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E



?

Chuỗi hình nào dưới đây là chuỗi hình tiếp theo bên trên



A. Hình A

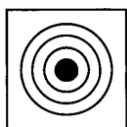
B. Hình B

C. Hình C

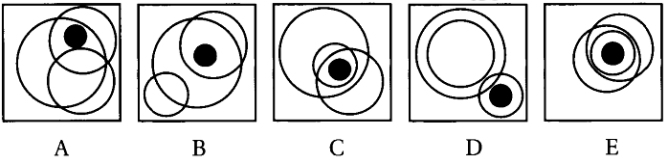
D. Hình D

E. Hình E

6.

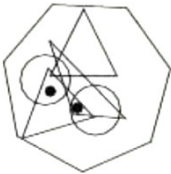


Hình nào dưới đây có tính chất gần giống nhất với hình trên

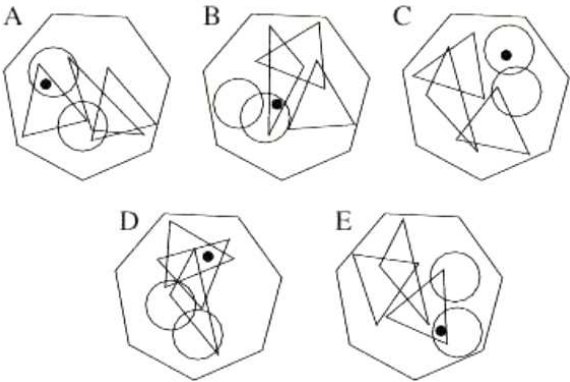


- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

7.



Hình nào dưới đây sau khi thêm chấm đen thứ 2 có tính chất gần giống nhất hình bên trên

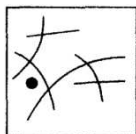


- A. Hình A B. Hình B C. Hình C

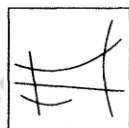
D. Hình D

E. Hình E

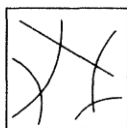
8.



Hình nào dưới đây sau khi thêm 1 chấm đen có tính chất gần giống nhất so với hình trên



A



B



C



D



E

A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

9. 9 Hình nào sau đây không thuộc logic của chuỗi



A



B



C



D



E



F



G

- A. Hình A

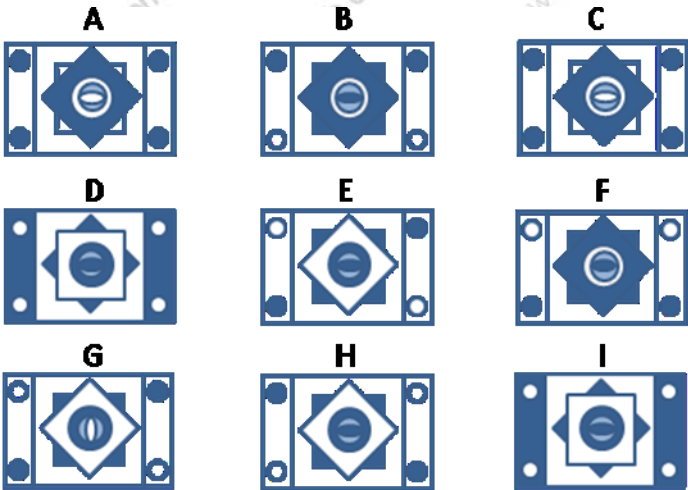
B. Hình B

C. Hình C
- D. Hình D

E. Hình E

F. Hình F
- G. Hình G

10. Hình nào không thuộc về chuỗi sau đây



- A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C
- D. Hình D

E. Hình E

F. Hình F
- G. Hình G

H. Hình H

I. Hình I

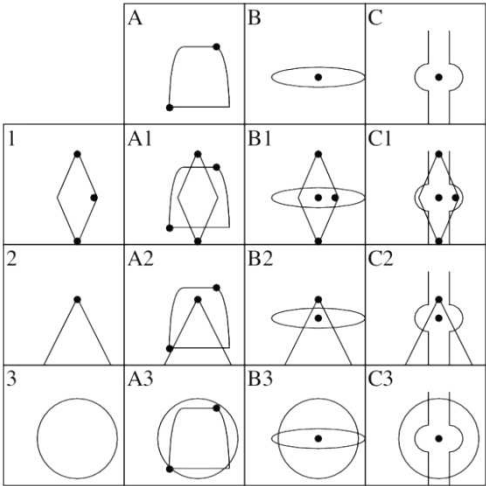
ĐÁP ÁN

1. D. Hình D
2. C. Hình C
3. B. Hình B
4. D. Hình D
5. D. Hình D
6. C. Hình C
7. A. Hình A
8. D. Hình D
9. C. Hình C
10. G. Hình G

7. Dạng bài ghép hình, thêm hình, tổ hợp hình

Đây là dạng bài khó, cần trí tưởng tượng vững chắc của bạn. Nguyên tắc cơ bản để làm dạng bài này là bạn phải tập trung cao, làm lần lượt từng chi tiết không nên ôm đồm nhiều chi tiết một lúc

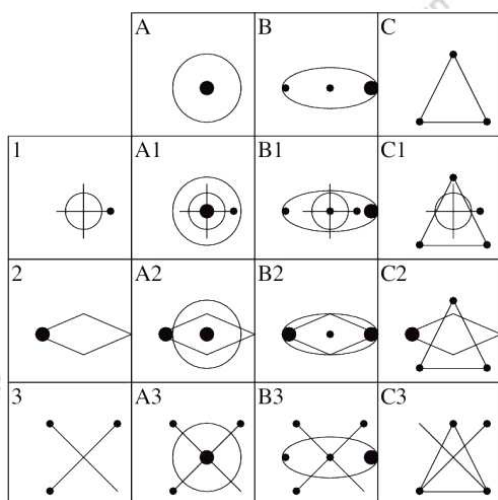
Ví dụ 1. Cho A, B, C, 1, 2, 3 lần lượt là các hình cơ sở để ghép thành các hình ở giữa. Trong số 9 hình được ghép thành có 1 hình không đúng, hãy tìm hình đó.



Đáp án: Hình A1

Giải thích: Khi ghép hình A và hình 1 được hình A1 đã thiếu dấu chấm đen trên đỉnh của hình thoi

Ví dụ 2. Cho A, B, C, 1, 2, 3 lần lượt là các hình cơ sở để ghép thành các hình ở giữa. Trong số 9 hình được ghép thành có 1 hình không đúng, hãy tìm hình đó.



Đáp án: Hình C3

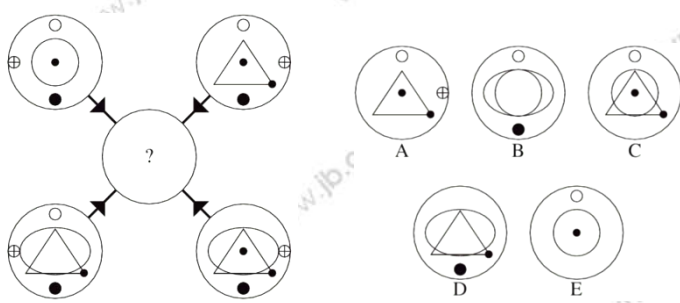
Giải thích: Ghi ghép hình C và hình 3 được hình C3 đã thiếu dấu chấm đen tại đầu que hình 3

Ví dụ 3. Cho 4 vòng trong nhỏ chuyển các biểu tượng đồng nhất vào vòng trong ở trung tâm. Các biểu tượng này có xuất hiện tại vòng trong trung tâm hay không phụ thuộc vào số lần chúng xuất hiện ở các vòng trong bên ngoài

- ✓ 1 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 2 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Có thể chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 3 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm

✓ 4 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Không chuyển vào vòng tròn trung tâm

Tìm hình xuất hiện tại vòng tròn trung tâm



- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. Hình E

Đáp án: C. Hình C

Giải thích: Các hình tròn đen phía dưới xuất hiện 4 lần nên sẽ biến mất, các hình trong trắng có dấu thập ở giữa xuất hiện 2 lần nên có thể sẽ xuất hiện, các chi tiết khác xuất hiện 1 hoặc 3 lần nên sẽ được chuyển vào vòng tròn trung tâm.

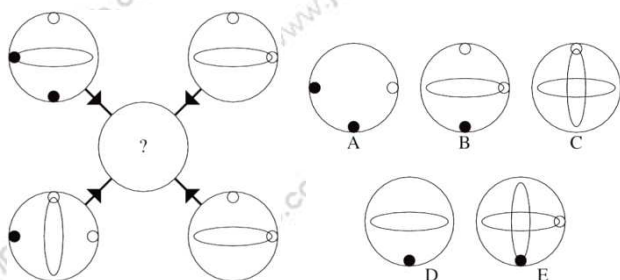
Ví dụ 4.

Cho 4 vòng trong nhỏ chuyển các biểu tượng đồng nhất vào vòng trong ở trung tâm. Các biểu tượng này có xuất hiện tại vòng trong trung tâm hay không phụ thuộc vào số lần chúng xuất hiện ở các vòng trong bên ngoài

✓ 1 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm

- ✓ 2 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Có thể được chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 3 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 4 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Không chuyển vào vòng tròn trung tâm

Tìm hình xuất hiện tại vòng tròn trung tâm



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

Đáp án: E. Hình E

Giải thích: các hình tròn nhỏ trắng phía trên xuất hiện 4 lần nên không chuyển giao, hình tròn đen bên trái xuất hiện 2 lần nên có thể sẽ chuyển giao, các hình elip ngang dọc, hình tròn trắng bên phải xuất hiện 1 hoặc 3 lần chắc chắn sẽ chuyển giao

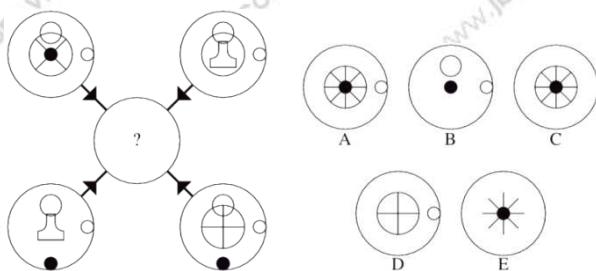
Xét các dữ kiện trên ta thấy hình E thỏa mãn

Ví dụ 5. Cho 4 vòng trong nhỏ chuyển các biểu tượng đồng nhất vào vòng trong ở trung tâm. Các biểu tượng này có xuất hiện tại vòng

trong trung tâm hay không phụ thuộc vào số lần chúng xuất hiện ở các vòng trong bên ngoài

- ✓ 1 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 2 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Có thể sẽ chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 3 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 4 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Không chuyển vào vòng tròn trung tâm

Tìm hình xuất hiện tại vòng tròn trung tâm



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

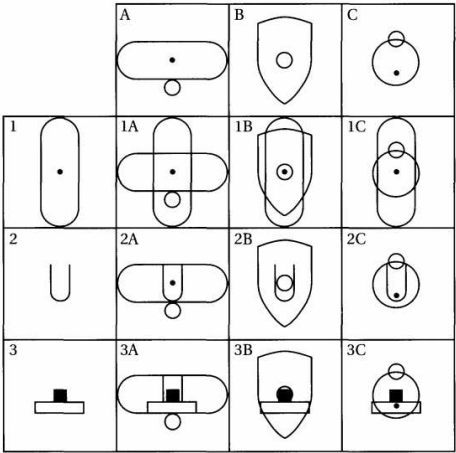
Đáp án: C. Hình C

Giải thích: Các hình tròn trắng phía trên, hình tròn trắng phía bên trái xuất hiện 4 lần sẽ không được chuyển giao, các hình tròn đen phía dưới, hình đặc biệt xuất hiện 2 lần có thể sẽ được chuyển giao, các biểu tượng còn lại xuất hiện 1 hoặc 3 lần nên chắc chắn sẽ được chuyển giao

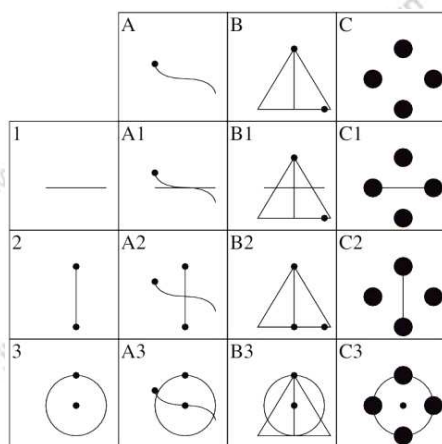
⇒ Hình C thỏa mãn

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

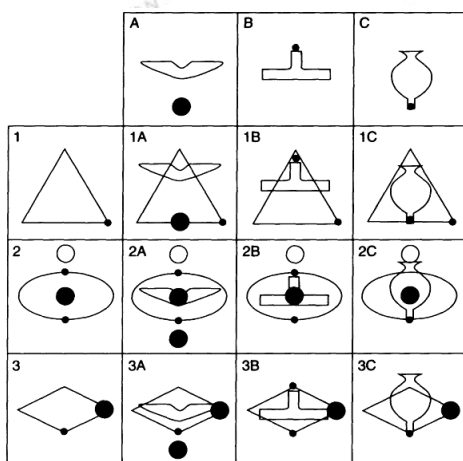
1. Cho A, B, C, 1, 2, 3 lần lượt là các hình cơ sở để ghép thành các hình ở giữa. Trong số 9 hình được ghép thành có 1 hình không đúng, hãy tìm hình đó.



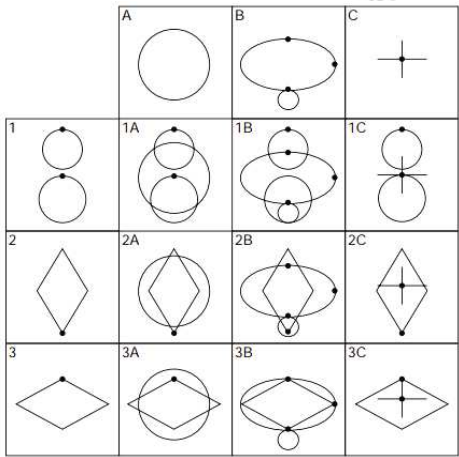
2. Cho A, B, C, 1, 2, 3 lần lượt là các hình cơ sở để ghép thành các hình ở giữa. Trong số 9 hình được ghép thành có 1 hình không đúng, hãy tìm hình đó.



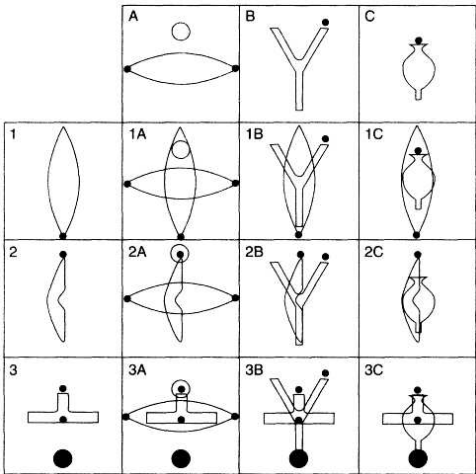
3. Cho A, B, C, 1, 2, 3 lần lượt là các hình cơ sở để ghép thành các hình ở giữa. Trong số 9 hình được ghép thành có 1 hình không đúng, hãy tìm hình đó.



4. Cho A, B, C, 1, 2, 3 lần lượt là các hình cơ sở để ghép thành các hình ở giữa. Trong số 9 hình được ghép thành có 1 hình không đúng, hãy tìm hình đó.



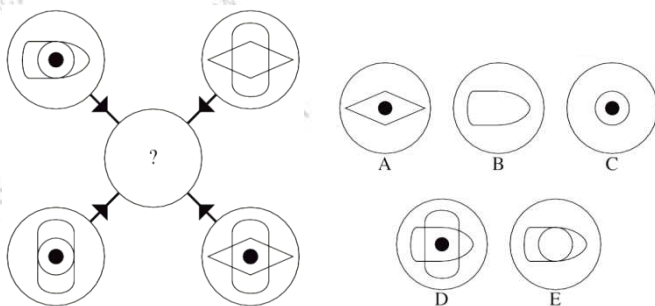
5. Cho A, B, C, 1, 2, 3 lần lượt là các hình cơ sở để ghép thành các hình ở giữa. Trong số 9 hình được ghép thành có 1 hình không đúng, hãy tìm hình đó.



6. Cho 4 vòng trong nhỏ chuyển các biểu tượng đồng nhất vào vòng trong ở trung tâm. Các biểu tượng này có xuất hiện tại vòng trong trung tâm hay không phụ thuộc vào số lần chúng xuất hiện ở các vòng trong bên ngoài

- ✓ 1 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 2 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Có thể được chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 3 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 4 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Không chuyển vào vòng tròn trung tâm

Tìm hình xuất hiện tại vòng tròn trung tâm

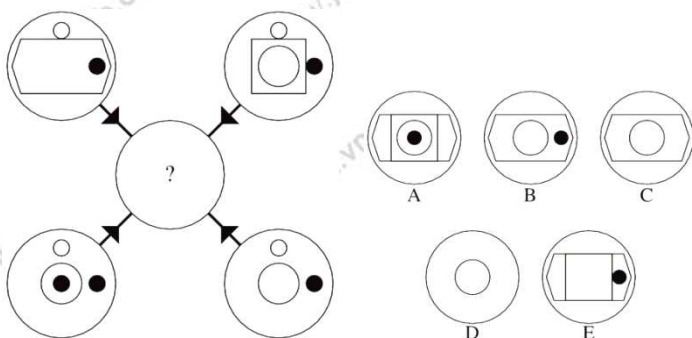


7. Cho 4 vòng trong nhỏ chuyển các biểu tượng đồng nhất vào vòng trong ở trung tâm. Các biểu tượng này có xuất hiện tại vòng trong trung tâm hay không phụ thuộc vào số lần chúng xuất hiện ở các vòng trong bên ngoài

- ✓ 1 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm

- ✓ 2 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Có thể được chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 3 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 4 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Không chuyển vào vòng tròn trung tâm

Tìm hình xuất hiện tại vòng tròn trung tâm

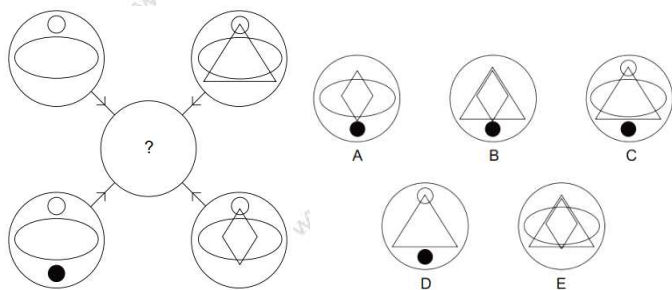


8. Cho 4 vòng trong nhỏ chuyển các biểu tượng đồng nhất vào vòng trong ở trung tâm. Các biểu tượng này có xuất hiện tại vòng trong trung tâm hay không phụ thuộc vào số lần chúng xuất hiện ở các vòng trong bên ngoài

- ✓ 1 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 2 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Có thể được chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 3 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm

- ✓ 4 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Không chuyển vào vòng tròn trung tâm

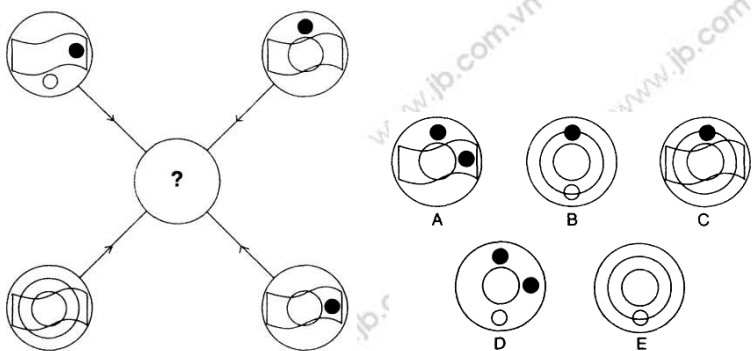
Tìm hình xuất hiện tại vòng tròn trung tâm



9. Cho 4 vòng trong nhỏ chuyển các biểu tượng đồng nhất vào vòng trong ở trung tâm. Các biểu tượng này có xuất hiện tại vòng trong trung tâm hay không phụ thuộc vào số lần chúng xuất hiện ở các vòng trong bên ngoài

- ✓ 1 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 2 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Có thể được chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 3 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 4 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Không chuyển vào vòng tròn trung tâm

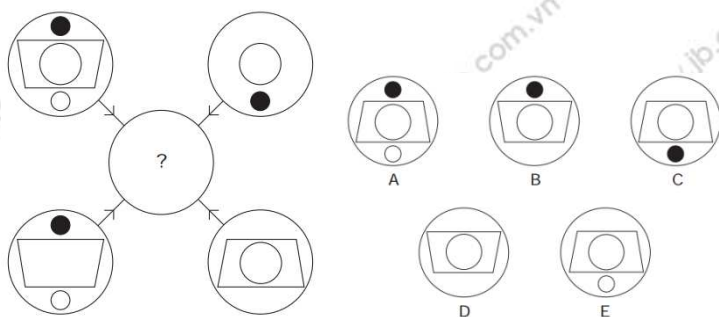
Tìm hình xuất hiện tại vòng tròn trung tâm



10. Cho 4 vòng trong nhỏ chuyển các biểu tượng đồng nhất vào vòng trong ở trung tâm. Các biểu tượng này có xuất hiện tại vòng trong trung tâm hay không phụ thuộc vào số lần chúng xuất hiện ở các vòng trong bên ngoài

- ✓ 1 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 2 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Có thể được chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 3 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 4 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Không chuyển vào vòng tròn trung tâm

Tìm hình xuất hiện tại vòng tròn trung tâm



ĐÁP ÁN

1. Hình 1C
2. Hình 3B
3. Hình 2C
4. Hình 1B
5. Hình 2C
6. Hình D
7. Hình A
8. Hình B
9. Hình B
10. Hình C

B. DẠNG BÀI TẬP VỀ SỐ HỌC, TÍNH TOÁN**1. Dạng bài tìm số tiếp theo của 1 dãy số cho trước, hoặc số còn thiếu trong 1 tổ hợp**

Đây là dạng bài tập tương đối dễ, các bạn cần tìm ra quy luật phù hợp với giữa các số đã cho trước sẽ tìm được đáp án

Ví dụ 1. Tìm số tiếp theo của dãy số sau: **346, 289, 134, 628, .?.**

A. 463

B. 913

C. 619

D. 234

Đáp án: B. 913

Giải thích: Mới nhìn thì nhiều người nghĩ đến số là tương đương với 1 bài toán nào đó, một dạng phải tính toán phức tạp, nhưng không phải thế. Bài toán này chỉ đơn giản là 1 phép lặp tuần hoàn số học.

Các số sẽ tạo thành dãy 3-4-6-2-8-9-1-3-4-6-2-8-9-1-3-.... →
Đáp án là 913

Ví dụ 2. Tìm số thích hợp tiếp theo cho chuỗi số sau:

$$6^{7/8}, 2^{9/16}, 5^{5/8}, 3^{3/16}, 4^{3/8}, ?$$

A. $7^{1/8}$ B. $3^{5/8}$ C. $5^{1/16}$ D. $6^{7/8}$

Đáp án: C. $5^{1/16}$

Giải thích: $5^{1/16}$

Các số thứ 1, 3, 5 của dãy ($6^{7/8}$, $5^{5/8}$, $4^{3/8}$) theo 1 quy luật và các số thứ 2, 4, 6 của dãy ($2^{9/16}$, $3^{3/16}$, ?) lại theo 1 quy luật khác.

⇒ Xét dãy các số thứ 2, 4, 6 gồm: $2^{9/16}$, $3^{3/16}$, ?

- Số mũ có quy luật: $9/16 = (3^2)/16$; $3/16 = (3^1)/16 \rightarrow$
Số mũ của ? sẽ là $(3^0)/16 = 1/16$
- Thừa số dưới mũ có quy luật: $2 + 1 = 3$; $3 + 2 = ? \rightarrow ?$
 $= 5$

Dấu ? là số $5^{1/16}$

Ví dụ 3. Nếu dãy số **7321** chuyển thành số **143**

Và dãy số **8642** chuyển thành số **3212**

Thì dãy số **5126** sẽ chuyển thành số nào?

A. 2156

B. 6466

C. 106

D. 13253

Đáp án: C. 106

Giải thích: Dựa vào 2 dãy trên ta thấy quy luật chuyển số là

$7321 \rightarrow (7 \times 2), (3 \times 1) \rightarrow 143$

$8642 \rightarrow (8 \times 4), (6 \times 2) \rightarrow 3212$

Do đó $5126 \rightarrow (5 \times 2), (1 \times 6) \rightarrow 106$

Ví dụ 4. Tìm số còn thiếu trong dấu ? sau đây

17	14	5	6
10			1
?			11
21	9	17	19

- A. 5 B. 16 C. 7
D. 27 E. 9 F. 38

Đáp án: C.7

Giải thích: Bắt đầu từ số 10: Ta có $10 + 1 \rightarrow 11$ (vị trí đối diện)

$17 + 2 \rightarrow 19$

$14 + 3 \rightarrow 17$

$5 + 4 \rightarrow 9$

$16 + 5 \rightarrow 21$

$1 + 6 \rightarrow 7$ (đáp án)

Ví dụ 5. Tìm số tiếp theo của dãy số sau:

4096	4913	5832	6859	?
------	------	------	------	---

A. 7825

B. 8000

C. 9135

D. 8530

Đáp án: B. 8000**Giải thích:** Đây là 1 dạng toán thường gặp theo 1 quy luật toán học nhất định

Quy luật toán học của dãy số trên là: $16^3, 17^3, 18^3, 19^3, 20^3 \rightarrow$
Đáp án là $20^3 = 8000$

Ví dụ 6. Tìm số tiếp theo của dãy số sau:

1.5	4.5	13.5	16.5	?
-----	-----	------	------	---

A. 25.5

B. 31.5

C. 49.5

D. 55.5

Đáp án: C. 49.5**Giải thích:** đây là một bài toán với quy luật thông thường, ta nhận thấy các số có đuôi đều là .5 vì vậy đây là dạng toán liên quan đến phép nhân hoặc phép + trước dấu thập phân

Quy luật: số đầu tiên +3, sau đó $\times 3$, tiếp theo + 3, sau đó $\times 3$ (+3, $\times 3$ tiên tiếp cách nhau)

$$\Rightarrow 16.5 \times 3 = 49.5$$

Ví dụ 7. Tìm số tiếp theo của dãy số sau:

16	21	$16\frac{7}{8}$	$20\frac{1}{4}$	$17\frac{3}{4}$	$19\frac{1}{2}$	?
----	----	-----------------	-----------------	-----------------	-----------------	---

A. $18\frac{5}{8}$

B. $15\frac{3}{8}$

C. 21

D. $23\frac{1}{4}$

Đáp án: A. $18\frac{5}{8}$

Giải thích: Chú ý trường hợp này có 2 dãy số cách đều nhau

Dãy thứ nhất: 16; $16\frac{7}{8}$; $17\frac{3}{4}$; số sau lệch số trước $+\frac{7}{8} \rightarrow$ số tiếp

theo là $17\frac{3}{4} + \frac{7}{8} \rightarrow 18\frac{5}{8}$

Dãy thứ 2: 21; $20\frac{1}{4}$; $19\frac{1}{2}$ số sau lệch số trước $-\frac{3}{4}$

Ví dụ 8. Tìm số tiếp theo của dãy sau:

72	81	97	122	158	?
----	----	----	-----	-----	---

A. 198

B. 207

C. 256

D. 321

Đáp án: B. 207

Giải thích: Đây là bài toán cơ bản vì ta dễ dàng nhận thấy các số lớn dần, do đó quy luật sẽ liên quan đến 1 dạng phép tính cộng nào đó

Quy luật:

72	$72 + 9$	$81 + 16$	$97 + 25$	$122 + 36$	?
----	----------	-----------	-----------	------------	---

Với các số 9, 16, 25, 36 ta dễ dàng nhận thấy dạng bình phương $3^2, 4^2, 5^2, 6^2$ tiếp theo sẽ là 7^2

Như vậy ? sẽ là: $158 + 7^2 \rightarrow 207$

Ví dụ 8. Tìm số tiếp theo của dãy số sau:

2	4	6	9	12	15	19	?
---	---	---	---	----	----	----	---

A. 21

B. 23

C. 25

D. 27

Đáp án: 23

Giải thích: Đây là quy luật cộng dồn

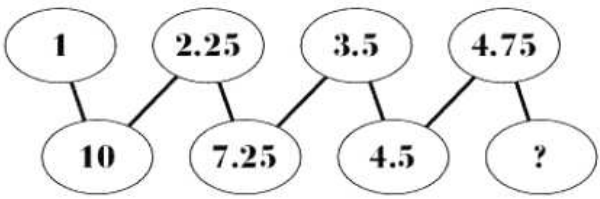
2 số đầu tiên +2

3 số tiếp theo +3

4 số tiếp theo +4

$\Rightarrow$ Dấu ? sẽ là: $19 + 4 \rightarrow 23$

Ví dụ 9. Tìm số tiếp theo của dãy số sau



- A. 3.25 B. 2.5
C. 1.25 D. 1.75

Đáp án: D. 1.75

Giải thích: đây là dạng bài 2 dãy số riêng biệt

Dãy 1: các số phía trên, giá trị lệch nhau + 1.25

Dãy 2: các số phía dưới, giá trị lệch nhau – 2.75

⇒ Dấu ? sẽ là: $4.5 - 2.75 \rightarrow 1.75$

Ví dụ 10. Tìm số X, Y trong dãy số sau:

74286	28674	67428	X	86742	Y
-------	-------	-------	---	-------	---

- A. X: 28674 và Y: 67428
B. C. X: 42867 và Y: 74286
C. X: 28674 và Y: 74286
D. D. X. 42867 và Y: 28674

Đáp án: C. X: 42867 và Y: 74286

Giải thích: Các số đều có dạng 5 chữ số và chúng đều giống nhau

Do đó đây là dạng bài chỉ đảo các chữ số, không cần sử dụng các phép tính toán học

Quy luật: số phía dưới là số phía trên đảo ngược 3 chữ số cuối lên đầu

⇒ Số thứ 4 là đảo ngược 3 chữ số cuối lên đầu của số thứ 3: 67428 → 42867

⇒ Số thứ 6 là đảo ngược 3 chữ số cuối lên đầu của số thứ 5: 86742 → 74286

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

1. Số nào là số tiếp theo của dãy sau

0, 1, 2, 4, 6, 9, 12, 16, ?

- A. 18 B. 20
C. 25 D. 32

2. Cho dãy số:

10, 30, 32, 96, 98, 294, 296, ?, ?

Hãy điền vào chỗ hai dấu hỏi chấm (?) hai số tiếp theo?

- A. 332 và 334 B. 460 và 462
C. 888 và 890 D. 940 và 942

3. Tìm số thích hợp điền vào dấu (?) trong dãy sau đây

17, 4, 29, 13, 41, 22, 53, 31, (?)

- A. 45 B. 55
C. 65 D. 75

4. Tìm số tiếp theo của dãy số

0, 4, 2, 6, 3, 7, 3.5, ?

- A. 7.5 B. 2.5

C. 1.75

D. 5.75

5. Cho dãy số sau đây:

1, 101, 15, 4, 29, -93, 43, -190, ?

Số nào sau đây là số tiếp theo của dãy

A. - 213

B. - 321

C. 49

D. 57

6. Cho dãy số sau

15, 5, 8, 24, 21, 7, 10, 30, ?, ?, ?, 36, 33

Hãy chọn các bộ số sau để điền lần lượt vào các dấu ? ở trên

A. 25, 12, 18

B. 27, 9, 12

C. 33, 11, 14

D. 90, 30, 33

7. Cho dãy số sau đây

0, 1, 2, 4, 6, 9, 12, 16, ?, ?

Hãy tìm 2 số tiếp theo của dãy trên

A. 20 và 25

B. 24 và 28

C. 28 và 30

D. 30 và 35

8. Hãy tìm số tiếp theo của dãy

212, 223, 242, 526, 272, 829, 302, 1132, ?

A. 2234

B. 344

C. 2451

D. 332

9. Cho dãy số sau đây

4, 25, 100, 289, ...

Số nào sau đây là số tiếp theo của dãy trên

A. 525

B. 625

C. 676

D. 784

10. Cho dãy số sau đây

1, 2, 6, 24, 120, ?

Trong những số sau, số nào phù hợp làm số tiếp theo trong dãy

A. 200

B. 440

C. 660

D. 720

ĐÁP ÁN

1. B. 20

2. C. 888 và 890

3. C. 65

4. A. 7.5

5. D. 57

6. B. 27, 9, 12

7. A. 20 và 25

8. D. 332

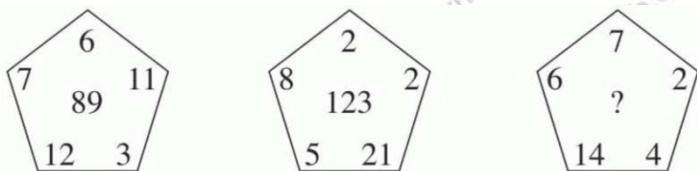
9. C. 676

10. D. 720

2. Dạng bài tìm số còn thiếu của 1 tổ hợp

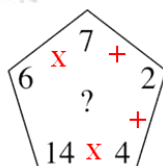
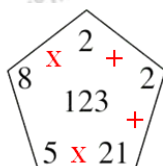
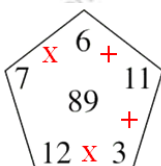
Đây là dạng bài có sẵn một tổ hợp với cấu trúc và quy luật toán học, Chúng ta cần phải tìm ra con số còn thiếu dựa trên cấu trúc hoặc quy luật cho trước đó

Ví dụ 1. Tìm số còn thiếu tại dấu hỏi chấm (?)



Đáp án: 100

Giải thích:



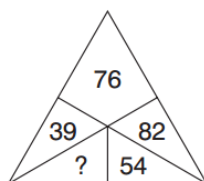
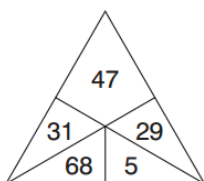
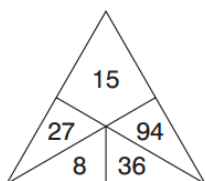
Quy luật:

$$7 \times 6 + 12 \times 3 + 11 = 89$$

$$8 \times 2 + 5 \times 21 + 2 = 123$$

$$\Rightarrow 6 \times 7 + 14 \times 4 + 2 = 100$$

Ví dụ 2: Tìm số còn thiếu tại dấu ?



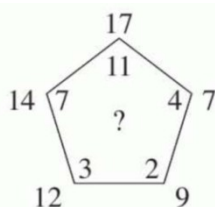
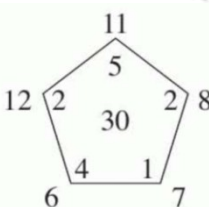
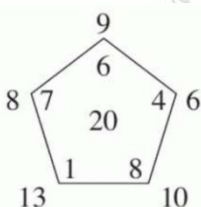
Đáp án: 1

Giải thích: Đây chỉ là bài tập tìm chữ số còn thiếu, hoàn toàn không phải phụ thuộc tính toán

Mỗi hình tam giác đều có đầy đủ 9 chữ số tự nhiên: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9

Do đó số còn thiếu tại dấu ? là 1

Ví dụ 3: Tìm số còn thiếu tại dấu ?



Đáp án: 32

Giải thích: Tổng các số bên ngoài đỉnh ngũ giác trừ tổng các số bên trong đỉnh ngũ giác sẽ được số nằm chính giữa

$$(9 + 6 + 10 + 13 + 8) - (6 + 4 + 8 + 1 + 7) = 20$$

$$(11 + 8 + 7 + 6 + 12) - (5 + 2 + 1 + 4 + 2) = 30$$

$$\Rightarrow (17 + 7 + 9 + 12 + 14) - (11 + 4 + 2 + 3 + 7) = 32$$

Ví dụ 4. Tìm số còn thiếu trong dấu ?

8					
1	7				
3	1	?			
1	2	3	2		
2	2	1	1	2	
2	1	1	2	1	1

Đáp án: 4

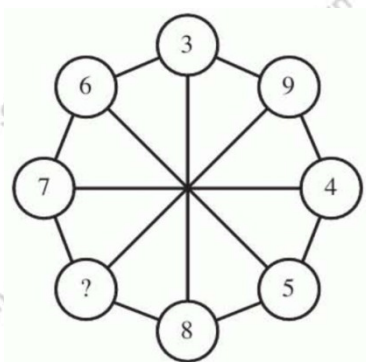
Giải thích: mặc dù nhìn cấu tạo của hình đồ rất rắc rối nhưng quy luật thực ra rất đơn giản

Quy luật: tổng tất cả các hàng ngang đều bằng 8

Do đó: $3 + 1 + ? = 8 \rightarrow ? = 4$

$\Rightarrow$ Đôi lúc cái đơn giản nhất mới là cái đúng

Ví dụ 5. Tìm số còn thiếu trong dấu ?



Đáp án: 2

Giải thích: Quá đơn giản khi quy luật là tổng 2 số đối diện = 11

Ví dụ 6. Tìm số còn thiếu trong dấu ?

$$\begin{array}{ccccccc}
 & 26 & & 14 & & 21 & & 17 \\
 31 & \text{elip} & 9 & 12 & \text{elip} & 5 & 11 & \text{elip} & 2 & 9 & \text{elip} & 1 \\
 & 10 & & 7 & & 9 & & 10
 \end{array}$$

Đáp án: 15

Giải thích: Số ở giữa là Tổng của 2 số (là hiệu 2 số đối diện hình elip)

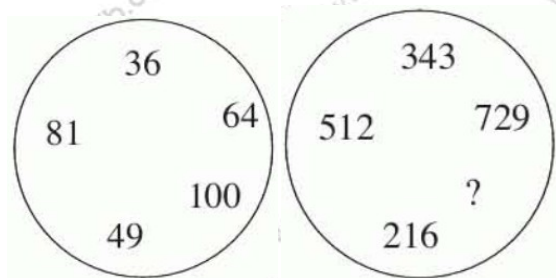
$$(26 - 10) + (31 - 9) = 38$$

$$(14 - 7) + (12 - 5) = 14$$

$$(21 - 9) + (11 - 2) = 21$$

$$\Rightarrow (17 - 10) + (9 - 1) = 15$$

Ví dụ 7. Tìm số còn thiếu tại dấu ?



Đáp án: 1000

Giải thích: Vòng tròn trái các số: 36, 49, 64, 91, 100 lần lượt là 6^2 , 7^2 , 8^2 , 9^2 , 10^2

Vòng tròn phải là các số: 216, 343, 512, 729 lần lượt là 6^3 , 7^3 , 8^3 , 9^3

⇒ Dấu ? sẽ là $10^3 = 1000$

Ví dụ 8. Tìm số còn thiếu tại dấu ?

2	7	7	8	5	1
1	6	5	?	4	2

Đáp án: 8

Giải thích:

Quy luật của bài toán liên quan đến cả 3 hình vuông

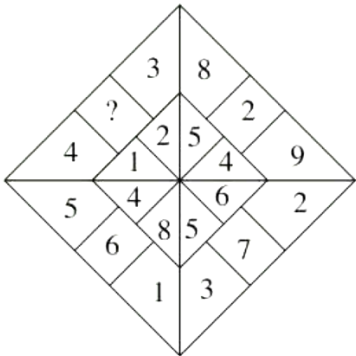
Tổng 2 số tương ứng tại vị trí mỗi góc hình vuông bên trái và hình vuông bên phải sẽ = số tương ứng vị trí tại mỗi góc hình vuông giữa (Mỗi màu tương ứng dưới đây)

2	7
1	6

7	8
5	?

5	1
4	2

Ví dụ 9. Tìm số còn thiếu tại dấu ?



Đáp án: 10

Giải thích: Hình vuông chia đều thành 4 phần, Mỗi phần đều có quy luật giống nhau về hình dạng

Quy luật: Số ở vị trí giữa x2 cộng tổng các số xung quanh = 30

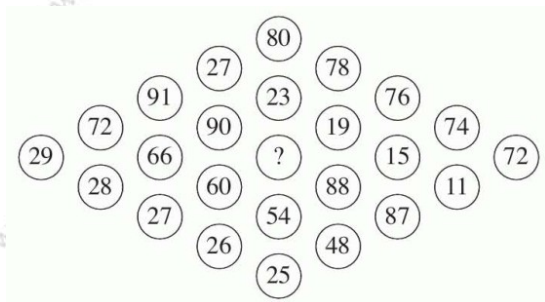
$$2 \times 2 + 8 + 5 + 4 + 9 = 30$$

$$7 \times 2 + 3 + 5 + 6 + 2 = 30$$

$$6 \times 2 + 5 + 4 + 8 + 1 = 30$$

$$? \times 2 + 4 + 1 + 2 + 3 = 30 \rightarrow ? = 10$$

Ví dụ 10. Tìm số còn thiếu tại dấu ?



Đáp án: 89

Giải thích: Đây là bài toán tương đối đơn giản nếu như chúng ta không bị loạn bởi quá nhiều con số.

Quy luật: theo mỗi đường chéo từ trái qua phải giảm dần, giá trị giảm của mỗi đường chéo tùy thuộc vào 2 số đầu tiên

Hàng thứ 3 giá trị thay đổi -1 từ trái qua phải

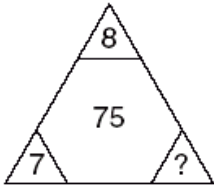
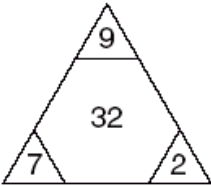
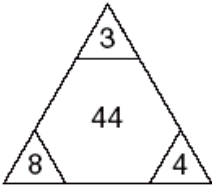
⇒ Giá trị ? là 89

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

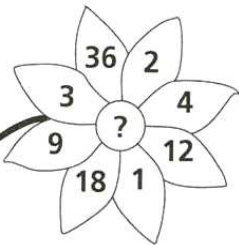
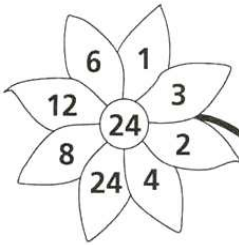
1. Tìm số còn thiếu tại dấu ? trong tổ hợp dưới đây

8	5	21
35	32	12
32	28	31
4	?	28

2. Tìm số còn thiếu tại dấu hỏi

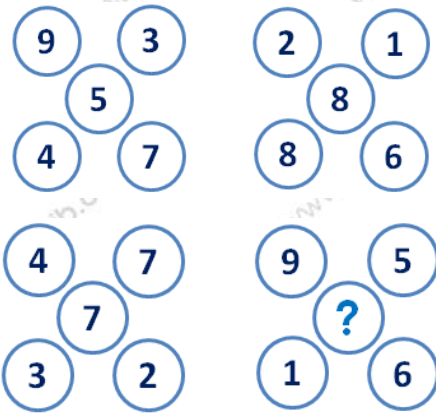


3. Hãy tìm số còn thiếu trong bông hoa dưới đây

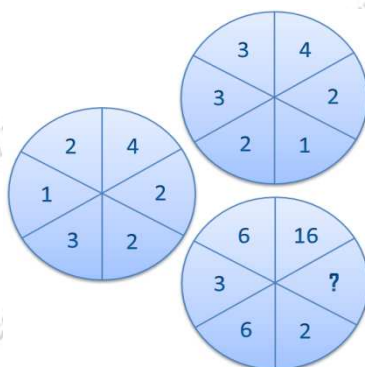


526	=	112
359	=	195
791	=	639
914	=	?
478	=	336
932	=	276

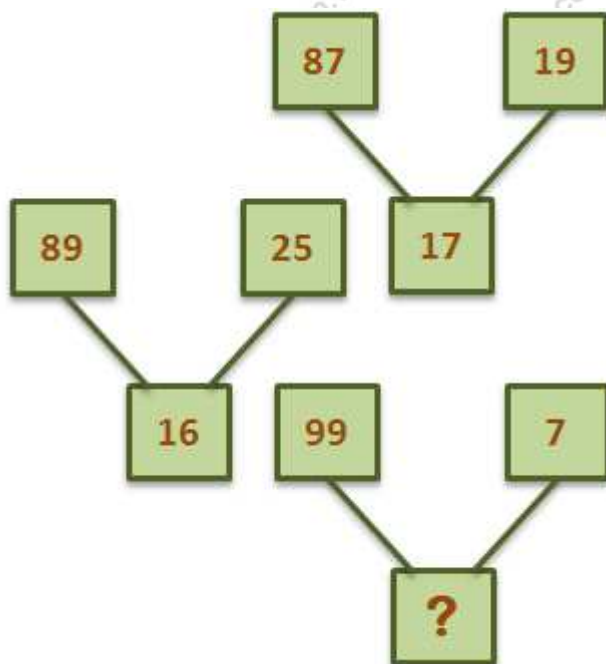
7. Tìm số phù hợp với logic để thay thế dấu ? trong hình dưới đây



8. Số nào phù hợp để thay thế dấu ? trong hình dưới đây



9. Tìm số hợp logic để thay thế phần dấu ?



10. Tìm số phù hợp để lấp đầy khoảng trống trong hình sau đây



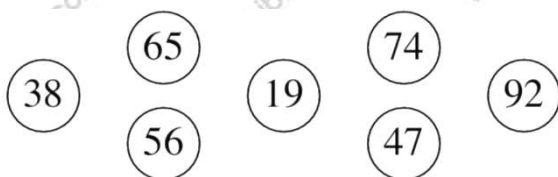
ĐÁP ÁN

1. -6
2. 5
3. 36
4. 5
5. 14
6. 94
7. 3
8. 4
9. 23
10. 17

3. Dạng bài tìm số khác loại, số bị sai hoặc số thừa

Đây cũng là 1 dạng bài về tìm quy luật nhưng khó hơn ở chỗ chúng ta chưa biết trong những số cho sẵn có số nào sai và sai ở đâu. Do đó nguyên tắc đầu tiên khi làm dạng bài này là bạn phải có cái nhìn tổng thể, khi không nhìn thấy quy luật của dãy số này thì bạn lựa chọn bỏ 1 trong số chúng lại là giải pháp hay

Ví dụ 1: Tìm số khác biệt so với những số còn lại

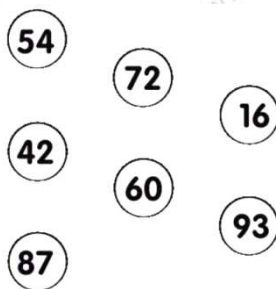


Đáp án: 19

Giải thích: tổng 2 chữ số của 1 số bất kỳ đều có giá trị là 11

Riêng 19 có tổng 2 chữ số là 10

Ví dụ 2: Tìm số có tính chất khác loại trong dãy số sau:

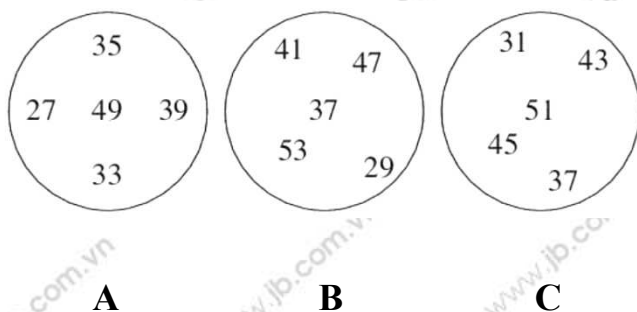


Đáp án: 16

Giải thích: Các số tuân theo quy luật số hàng chục lớn hơn số hàng đơn vị

Chỉ có số 16 đi ngược lại quy tắc trên nên nó có tính chất khác nhất

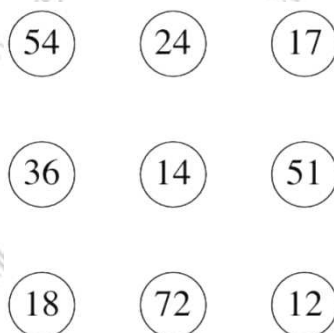
Ví dụ 3: Tìm tổ hợp số khác loại



Đáp án: Tổ hợp A

Tổng các số trong tổ hợp B và C đều bằng 207, tổ hợp A khác loại

Ví dụ 4: Số nào không thuộc về tổ hợp sau đây



Đáp án: 14

Giải thích: mỗi số trong tổ hợp đều hợp với 1 số khác để tạo thành tỉ lệ 1:3

(18:54); (24:72); (17:51); (12:36) chỉ có 14 là lẻ cặp, không thuộc về tổ hợp số này

Ví dụ 5: Tìm số không cùng tính chất trong dãy sau

4789 3568 1458 2479 2548 4679 2378

Đáp án: 2548

Giải thích: Các số đều có dạng chữ số tăng dần từ hàng nghìn → hàng trăm → hàng chục → hàng đơn vị. Riêng 2548 không có tính chất này

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

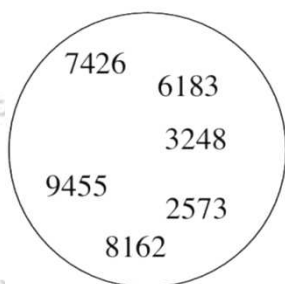
1. Số nào trong dãy số sau đây khác tính chất so với những số còn lại

9678	4572	5133	3527	6895	7768	5261
-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------

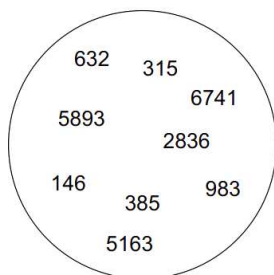
2. Số nào sau đây khác tính chất so với những số còn lại

84129	32418	47632	36119	67626	72927
--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------

3. Tìm số khác loại tính chất trong tổ hợp sau



4. Tìm số khác loại trong tổ hợp số sau



5. Cho 2 tổ hợp chứa các số sau



Hãy tìm ra cặp số không hợp logic với những cặp số còn lại

6. Trong các số sau, hãy tìm 1 số có tính chất khác so với những số còn lại

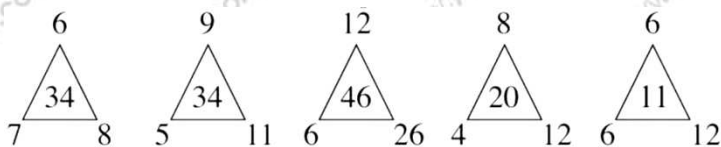
2, 11, 17, 26, 31, 43, 47

7. Trong tổ hợp số sau, hãy tìm 1 số không phù hợp với logic của phần còn lại

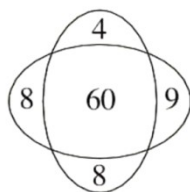
a b c d

A	17	18	16	31
B	23	60	25	37
C	39	44	36	40
D	47	28	49	43
E	81	32	64	47

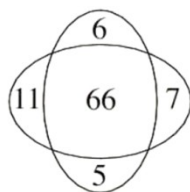
8. Trong số các tổ hợp sau, có 1 tổ hợp chứa thành phần không phù hợp với quy luật các tổ hợp khác, hãy tìm ra nhân tố sai



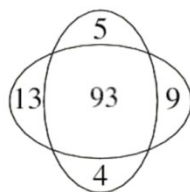
9. Trong 3 tổ hợp sau, có 1 số là tác nhân chứa thành phần không phù hợp với logic, hãy tìm tác nhân đó



A

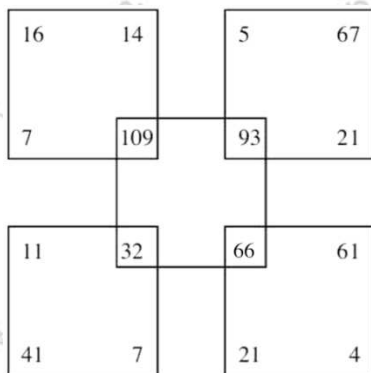


B



C

10. Hãy tìm số không phù hợp với logic trong tổ hợp sau



ĐÁP ÁN

1. 3527
2. 47632
3. 2573
4. 983
5. Cặp số 753/357
6. 26
7. Số 40 (vị trí Cd)
8. Số 11 tổ hợp E
9. Số 93 tổ hợp C
10. 66

C. DẠNG BÀI HỖN HỢP

1. Dạng bài tập suy luận, giải toán số học

Đây là dạng bài tập suy luận logic, tương đối phức tạp nên các bạn cần tập trung, đôi khi phải sử dụng cả các phép tính để tìm ra đáp án.

Ví dụ 1.

Tôi là một người con trưởng trong gia đình, nếu tôi có thêm 1 em gái thì số em gái sẽ nhiều gấp đôi số em trai, nếu tôi có thêm 1 người em trai thì số lượng em gái và em trai bằng nhau. Các bạn có biết hiện tại tôi có bao nhiêu người em gái và em trai không?

A. 2 em gái, 3 em trai

B. 3 em gái, 2 em trai

C. 1 em gái, 3 em trai

D. 4 em gái, 1 em trai

Đáp án: 3 em gái, 2 em trai

Giải thích: Vì thêm 1 người em trai thì số lượng em trai và em gái bằng nhau, như thế số lượng em gái sẽ hơn em trai 1 người $\rightarrow$ Em gái $- 1 =$ Em trai (*)

Nếu thêm 1 em gái thì số em gái gấp đôi số em trai $\rightarrow$ Em gái $+ 1 = 2 \times$ Em trai (**)

Từ (*) và (**) ta dễ dàng tìm ra được Em gái = 3, Em trai = 2

Ví dụ 2.

Người ta nhặt từng quả bóng trong thùng ra theo màu của các quả bóng đó với thứ tự Xanh, Đỏ, Tím, Vàng. Hỏi quả thứ 2015 là quả bóng màu gì?

A. Đỏ

B. Vàng

C. Tím

D. Xanh

Đáp án: C. Tím

Giải thích:

Gọi Xanh ứng với số 1, Đỏ số 2, Tím số 3, Vàng số 4.

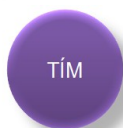
2015 chia cho 4 được 503 dư 3 ($2015 = 2012 + 3$; và 2012 chia hết cho 4)



2013



2014



2015



Vậy quả bóng thứ 2015 sẽ có màu Tím → Đáp án C

Ví dụ 3.

Gia đình Smith mua vé xem phim cho hai người lớn và hai trẻ em là 12,6 đô la. Giá vé người lớn gấp đôi trẻ em. Vậy giá vé của người lớn là bao nhiêu?

A. 6,2 đô la

B. 4,2 đô la

C. 6,6 đô la

D. 6,8 đô la

Đáp án: B. 4,2 đô la

Cách giải 1: Ta nhìn thấy ngay: Giá vé người lớn gấp đôi trẻ em, trong khi đó nhà Smith đi xem phim gồm 2 người lớn và 2 trẻ em. Vậy 2 trẻ em này tương đương 1 người lớn nữa.

(Tức 3 người lớn hết 12,6 đô la)

Nhẩm nhanh ra ngay Vé người lớn = $12,6 / 3 = 4,2 \rightarrow$ Đáp án B

Cách giải 2: "Trâu bò thuần túy"

Gọi giá vé người lớn là X, giá vé trẻ em là Y. Ta có ngay hệ 2 phương trình 2 ẩn như sau:

$$X = 2Y (*)$$

$$2X + 2Y = 12,6 (**)$$

Thế (*) vào (**) ta được:

$$6Y = 12,6 \rightarrow Y = 2,1 \rightarrow X = 4,2$$

Ví dụ 4.

10 người có thể sơn được 60 ngôi nhà trong vòng 120 ngày. Vậy 5 người có thể sơn 30 ngôi nhà trong vòng bao nhiêu ngày?

A. 15 ngày

B. 30 ngày

C. 60 ngày

D. 120 ngày

Đáp án: D. 120 ngày

Giải thích: Trước hết ta quy về cùng số ngôi nhà:

10 người sơn 60 ngôi nhà trong 120 ngày

→ 10 người sơn 30 ngôi nhà trong: $\frac{120}{2} = 60$ ngày (cùng số người, khối lượng công việc giảm 1 nửa thì thời gian cũng giảm 1 nửa)

→ 5 người sơn 30 ngôi nhà trong: $60 \times 2 = 120$ ngày (cùng khối lượng công việc, số người giảm một nửa thì thời gian phải tăng gấp đôi)

Chọn đáp án (d)

Ví dụ 5.

Bạn muốn trồng cây làm hàng rào xung quanh khu vườn hình chữ nhật của mình. Bạn dự định trồng mỗi cây cách nhau 3m. Chiều dài của khu vườn là 18m còn chiều rộng là 9m. Vậy bạn phải trồng bao nhiêu cây?

A. 12 cây

B. 16 cây

C. 18 cây

D. 20 cây

Đáp án: C. 18 cây

Cách tính đơn giản như sau:

Cách 1: Tính chu vi của khu vườn hình chữ nhật

Chu vi HCN = (Dài + Rộng) x 2 = $(18 + 9) \times 2 = 54$ (m)

Nên số cây sẽ là $= 54/3 = 18$ (cây) $\rightarrow$ Đáp án C.

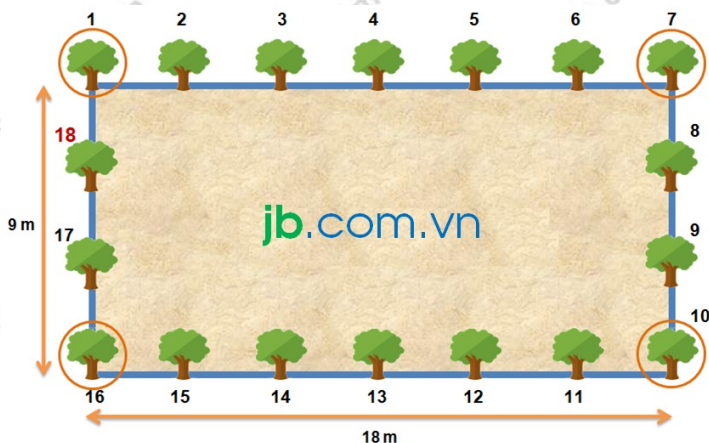
Cách 2:

Ta biết rằng, cứ 1 khoảng trống sẽ trồng được 2 cây.

Vậy với chiều rộng 9m (3 khoảng trống 3m) sẽ trồng được 4 cây; Chiều dài 18 m (6 khoảng trống 3m) sẽ trồng được 7 cây.

Có 2 Chiều rộng, 2 Chiều dài nên Tổng số cây sẽ là $(4 + 7) \times 2 = 22$ (cây)

Tuy nhiên ta để ý rằng, 4 cây ở 4 góc bị tính trùng 2 lần. Do đó, số cây trồng được sẽ là: $22 - 4 = 18$ (cây) $\rightarrow$ Đáp án C.



Hình minh họa cho câu hỏi trồng cây quanh hình chữ nhật 18x9

- A. 10 người B. 12 người
C. 14 người D. 16 người
5. Một lớp học có số học sinh nam bằng $\frac{1}{3}$ số học sinh nữ. Số học sinh nữ nhiều hơn số học sinh nam 20 người. Hỏi trong lớp có bao nhiêu học sinh nam?
- A. 8 nam B. 10 nam
C. 14 nam D. 16 nam
6. A và B có tất cả 18 chiếc kẹo, A đem số kẹo của mình chia làm 2 phần rồi lấy 1 phần đưa cho B. Lúc đó số kẹo của B gấp 5 lần số kẹo của A. Bạn có biết lúc đầu A có mấy chiếc kẹo không?
- A. 6 cái kẹo B. 8 cái kẹo
C. 12 cái kẹo D. 14 cái kẹo
7. 10 người có thể sơn được 60 ngôi nhà trong vòng 120 ngày. Vậy 5 người có thể sơn 30 ngôi nhà trong vòng bao nhiêu ngày?
- A. 60 ngày B. 80 ngày
C. 120 ngày D. 140 ngày
8. 2 người công nhân làm ra 2 sản phẩm trong vòng 2 phút. Hỏi cần bao nhiêu công nhân để làm ra 16 sản phẩm trong vòng 8 phút?
- A. 2 công nhân B. 8 công nhân
C. 4 công nhân D. 6 công nhân

9. Lớp 1A làm một công việc hết 4 ngày. Lớp 1B làm một công việc hết 6 ngày. Hỏi nếu hai lớp cùng làm một công việc trên thì hết bao nhiêu ngày?

A. 2,2 ngày

B. 3,2 ngày

C. 3,4 ngày

D. 2,4 ngày

10. Cho 4 vòi nước.

- Mở các vòi 1, 2, 3 thì chảy hết 12 phút
- Mở các vòi 2, 3, 4 thì chảy hết 15 phút
- Mở hai vòi 1 và 4 thì chảy hết 20 phút

Hỏi mở cả 4 vòi thì chảy hết bao nhiêu phút?

A. 5 phút

B. 10 phút

C. 15 phút

D. 20 phút

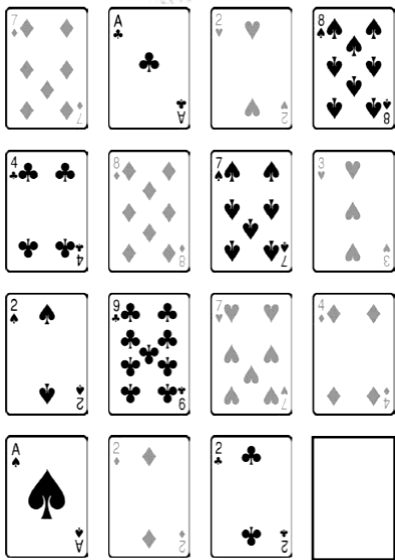
ĐÁP ÁN

1. C. 22%
2. D. 40
3. B. 15 người
4. A. 10 người
5. B. 10 nam
6. A. 6 cái kẹo
7. C. 120 ngày
8. C. 4 công nhân
9. D. 2,4 ngày
10. B. 10 phút

2. Dạng bài hỗn hợp

Đây là dạng tổng hợp các bài không thuộc những dạng cơ bản như các phần trước đã nêu, Những dạng bài này hết sức hiếm gặp, tuy nhiên để các bạn không bất ngờ khi gặp phải, chúng tôi sẽ giới thiệu một số ví dụ cơ bản để các bạn nhận biết.

Ví dụ 1. Quân bài loại nào sẽ phù hợp với vị trí của dấu ?

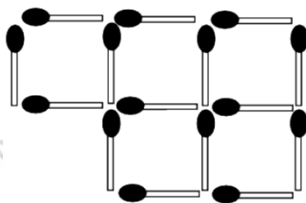


Đáp án: Át cơ

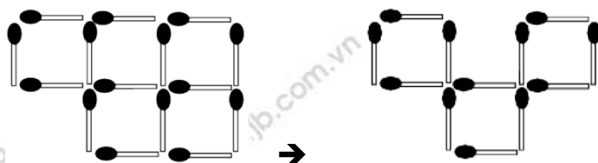
Giải thích: Có 2 quy luật cần quan tâm

- Mỗi hàng đều có tổng số điểm quân đen và quân đỏ bằng nhau
- Mỗi hàng đều có đầy đủ 4 loại quân: Cơ, rô, Bích, Tép

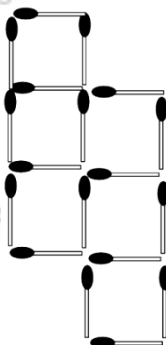
Ví dụ 2. Loại bỏ 3 que diêm sao cho phần còn lại chỉ tồn tại đúng 3 hình vuông



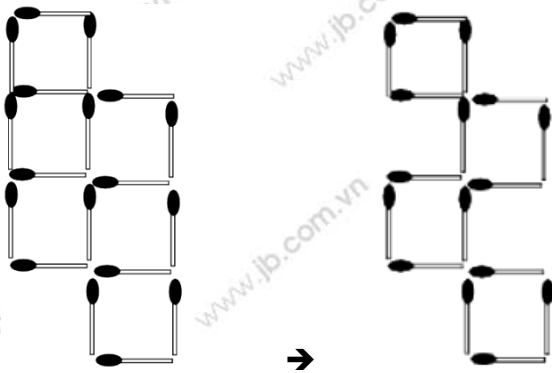
Đáp án:



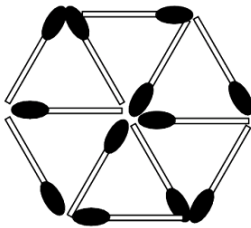
Ví dụ 3. Loại bỏ 2 que diêm sao cho phần còn lại chỉ còn 4 hình vuông



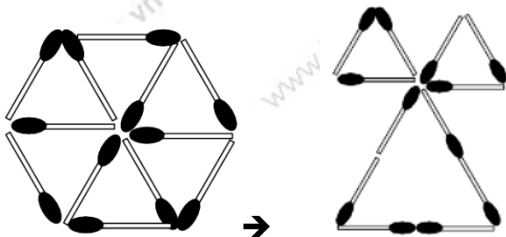
Đáp án:



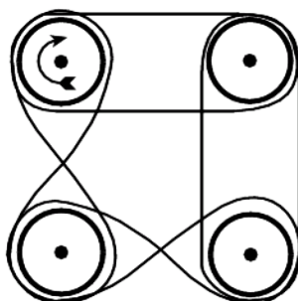
Ví dụ 4. Di chuyển 4 que diêm sao cho tổ hợp xuất hiện 3 hình tam giác đều



Đáp án:



Ví dụ 5. Cho một cơ cấu các trục quan được kết nối với nhau bằng dây curoa như sau



Nếu trục có hình mũi tên vận hành theo chiều kim đồng hồ thì phần còn lại của cơ cấu có thể vận hành hoàn toàn thuận lợi đúng hay sai?

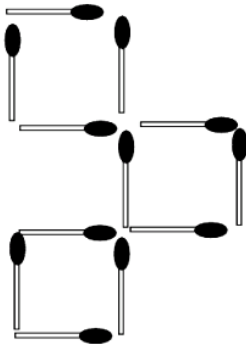
Đáp án: Đúng

Giải thích: Khi trục có mũi tên quay theo chiều kim đồng hồ → trục bên phải nó cũng quay theo chiều kim đồng hồ do dây curoa song song → trục bên dưới nối với nó cũng quay theo chiều kim đồng hồ vì dây curoa song song → trục bên trái sẽ quay ngược chiều kim đồng hồ do dây curoa vắt chéo → trục ban đầu sẽ quay theo chiều kim đồng hồ do dây curoa vắt chéo

Do đó cơ cấu hoàn toàn vận hành bình thường

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

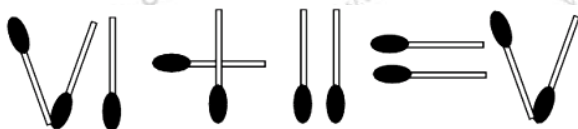
1. Hãy di chuyển 4 que diêm để hình sau thay đổi thành hình có 7 hình vuông



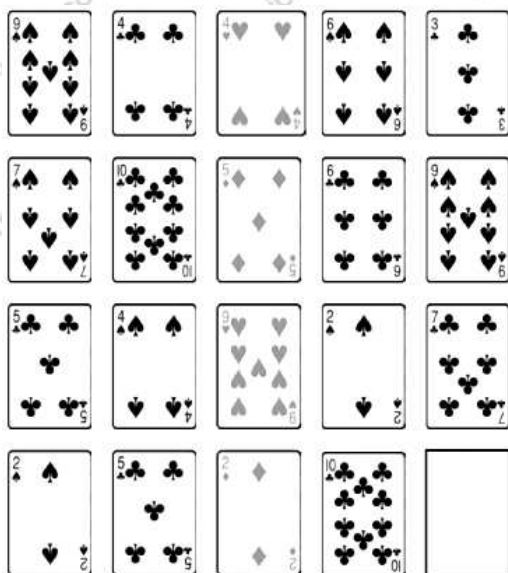
2. Di chuyển 1 que diêm để được phép tính đúng Quân bài nào còn thiếu trong tổ hợp sau



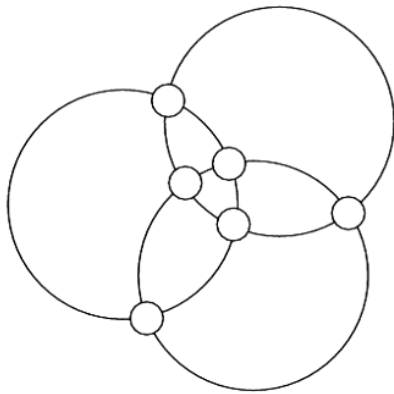
3. Di chuyển 1 que diêm để được phép tính đúng



4. Quân bài nào còn thiếu trong tổ hợp sau



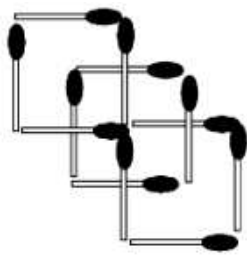
5. Cho các chữ số từ 0 đến 5 và 1 tổ hợp rỗng như sau



Hãy điền các số vào vòng trong nhỏ sao cho tổng các giá trị trên 1 vòng trong lớn đều bằng 10

ĐÁP ÁN

1. Di chuyển để được hình như sau

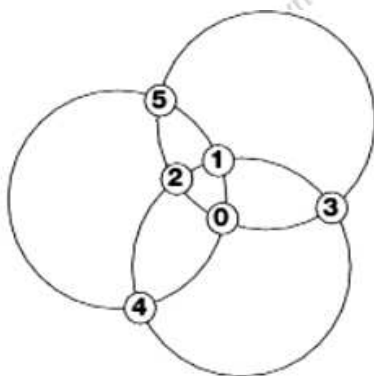


2. Quân bài 5 bích

3. Di chuyển 1 que để tạo thành phép tính đúng như sau



4. Quân bài 3 đen (bích hoặc tép)
5. Điền các số vào vòng tròn như hình sau



PHẦN 5. ĐỀ THI GSAT MẪU

ĐỀ MẪU 01

Câu 1. Hãy tìm phần còn thiếu trong tổ hợp dưới đây

50	51	49	52	48
46	47	45	48	44
49	50		51	
47		46		45
48		47	50	46

	49		47
49		48	
48			

A

	46		48
48		49	
49			

B

	49		48
48		49	
47			

C

	48		47
48		49	
49			

D

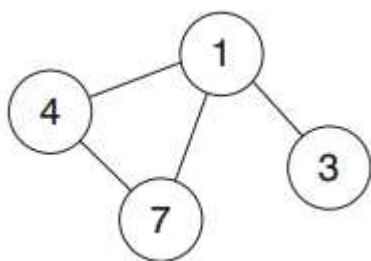
A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

Câu 2. Mỗi giá trị trong hình tròn nhỏ được tính bằng tổng các giá trị trong các hình tròn được nối với nó. Cho hình mẫu phía trên và các giá trị tương ứng của mỗi hình tròn trong hình phía dưới, bạn hãy hoàn thành các giá trị còn thiếu

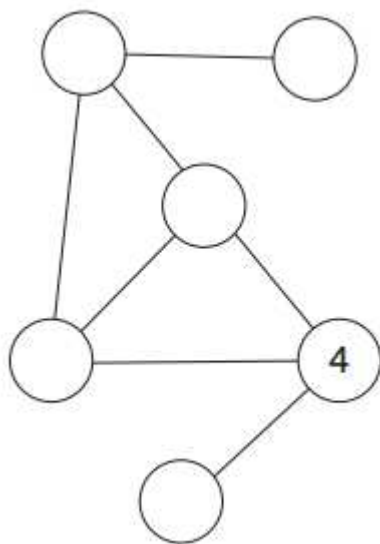


$$1 = 14 (4+7+3)$$

$$3 = 1$$

$$4 = 8 (7+1)$$

$$7 = (4+1)$$



$$1 = 12$$

$$2 = 4$$

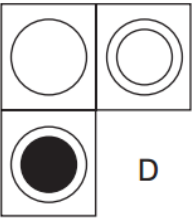
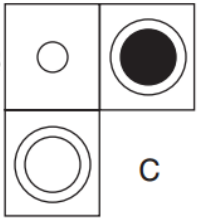
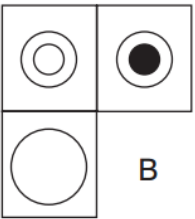
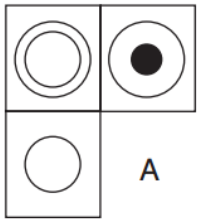
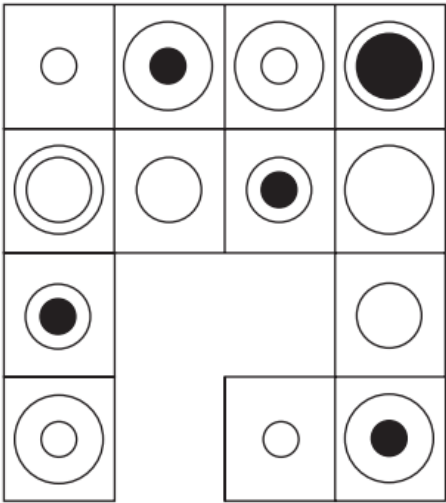
$$3 = 12$$

$$4 = 8$$

$$5 = 8$$

$$6 = 3$$

Câu 3. Hãy tìm phần còn thiếu trong tổ hợp sau



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

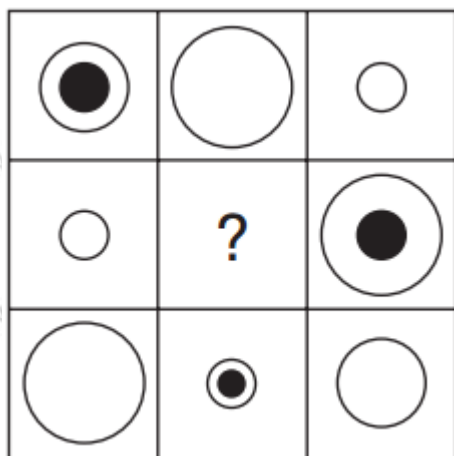
D. Hình D

Câu 4. Trong 2 dãy số sau đây, có 1 cặp số phải đổi chỗ cho nhau giữa 2 dãy để phù hợp với quy luật của mỗi dãy. Hãy tìm ra 2 số đó

Dãy A: 100, 89, 76, 63, 44, 25

Dãy B: 105, 93, 79, 61, 45, 25

Câu 5. Hãy vẽ thêm hình ở giữa để nó phù hợp với logic chung của cả tổ hợp



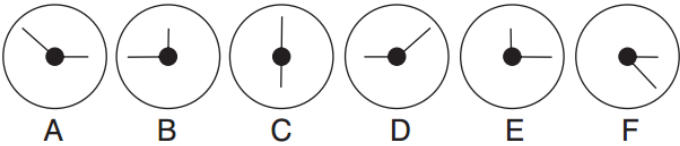
Câu 6. Tìm số còn thiếu trong tổ hợp số sau đây, sao cho nó phù hợp với logic chung.

348269, 284315, ***, 8438, 4811, 842, 86**

Câu 7. Tìm số phù hợp thay thế 2 dấu ? trong dãy số sau

4, 45, 11.3, 41.3, ?, ?, 25.9, 33.9

Câu 8. Hình nào không phù hợp với logic chung của dãy

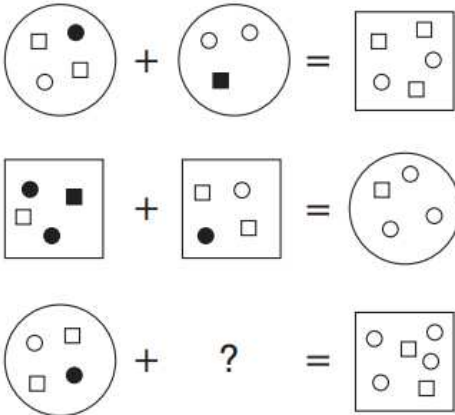


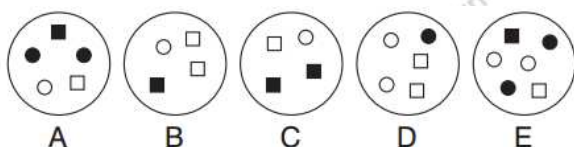
Câu 9. Tìm các ký tự còn thiếu trong dãy ký hiệu sau



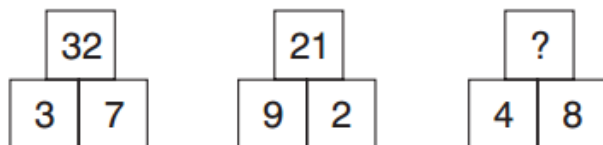
- A 
- B  D 
- C  E 

Câu 10. Hình nào còn thiếu trong dấu ?





Câu 11. Số nào còn thiếu trong dấu ? trong tổ hợp sau

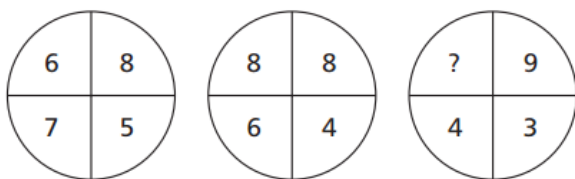


Câu 12. Trong 2 tổ hợp dưới đây, các số đều tuân theo 1 logic nhất định, hãy tìm số còn thiếu trong dấu ?

3	7	2
1	5	4
2	9	4

6	7	1
3	?	4
1	2	1

Câu 13. Tìm số còn thiếu trong dấu ? để nó phù hợp với logic



Câu 14: Số nào còn thiếu trong dãy số sau

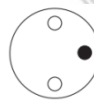
25, 32, 27, 36, ?

Câu 15.

Nếu tổ hợp



chuyển thành



Thì tổ hợp



chuyển thành hình nào?



A



B



C



D



E

Câu 16. Một ô tô đi từ A đến B với vận tốc 40 km/h. Sau đó lại đi từ B đến A với vận tốc 60 km/h. Tính vận tốc trung bình của cả chuyến đi.

A. 46 km/h

B. 50 km/h

C. 48 km/h

D. 52 km/h

Câu 17.

Nếu hình



chuyển thành hình



Thì hình



chuyển thành hình nào dưới đây



A



B



C



D



E



F

Câu 18. Trong hình vuông dưới đây có 1 tổ hợp số bất kỳ, tuy nhiên chỉ cần thay đổi vị trí của 4 số trong tổ hợp sẽ tạo thành 1 hình có tổng

các số hàng ngang, cột dọc đường chéo đều bằng 34. Hãy tìm và thay đổi vị trí 4 số đó

4	14	8	1
9	16	6	12
5	11	10	15
7	2	3	13

Câu 19. Số nào còn thiếu trong phần dấu ?

$$926 : 24$$

$$799 : 72$$

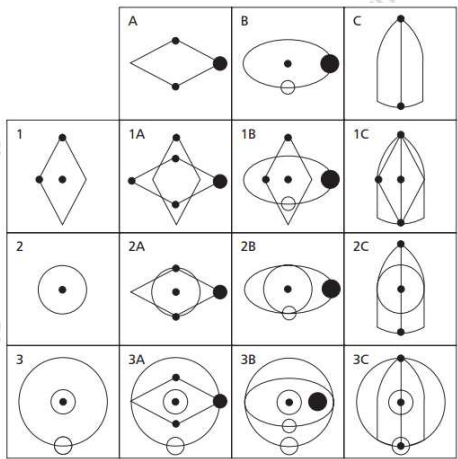
$$956 : ?$$

Câu 20. Số nào còn thiếu trong phần dấu ?

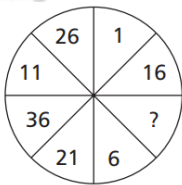
7	10	9	6
5	1	3	7
2	3	2	1
4	12	8	?

Câu 21. Tìm giá trị x: $64 - 12 \times 2 + 6 \div 3 = x$

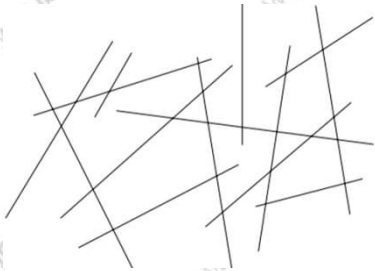
Câu 22. Cho A, B, C, 1, 2, 3 lần lượt là các hình cơ sở để ghép thành các hình ở giữa. Trong số 9 hình được ghép thành có 1 hình không đúng, hãy tìm hình đó.



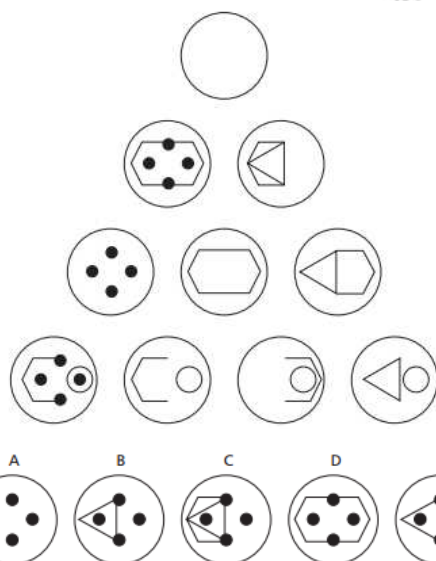
Câu 23. Tìm số còn thiếu trong phần dấu ?



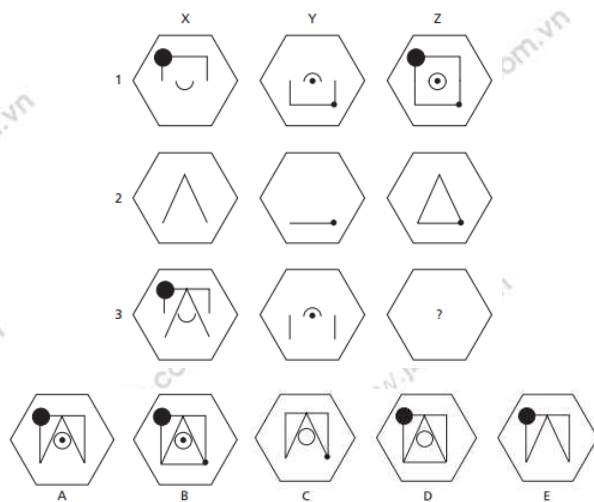
Câu 24. Có bao nhiêu đoạn thẳng xuất hiện trong hình bên dưới



Câu 25. Hình nào bên dưới là hình còn thiếu trong tổ hợp sau



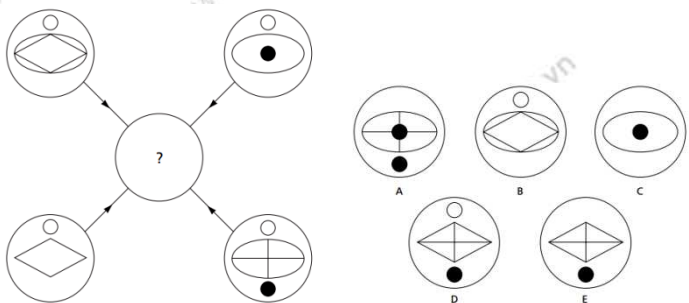
Câu 26. Tìm hình phù hợp còn thiếu tại dấu ?



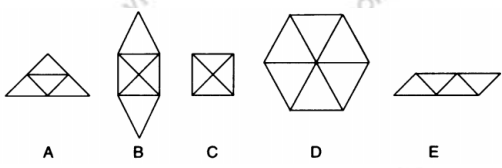
Câu 27. Cho 4 vòng trong nhỏ chuyển các biểu tượng đồng nhất vào vòng trong ở trung tâm. Các biểu tượng này có xuất hiện tại vòng trong trung tâm hay không phụ thuộc vào số lần chúng xuất hiện ở các vòng trong bên ngoài

- ✓ 1 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 2 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Có thể được chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 3 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 4 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Không chuyển vào vòng tròn trung tâm

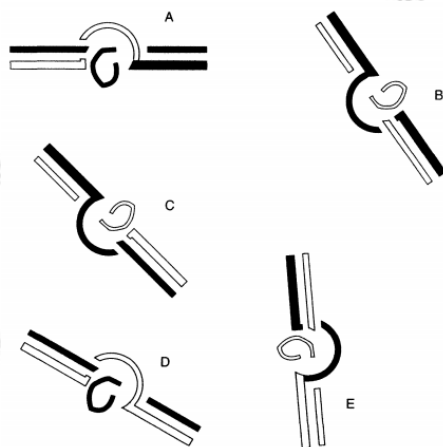
Tìm hình xuất hiện tại vòng tròn trung tâm



Câu 28. Tìm hình khác loại với những hình còn lại

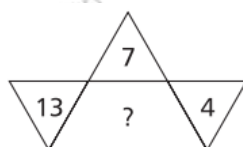
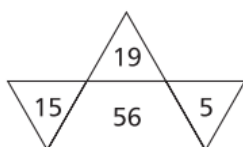
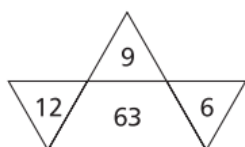


Câu 29. Tìm hình khác loại so với những hình còn lại



Câu 30. Đọc báo buổi sáng, bạn nhận thấy rằng bốn trang bị thiếu. Một trong những trang bị mất là trang 8. Trang sau cùng của tờ báo là 28. Vậy ba trang còn thiếu là gì?

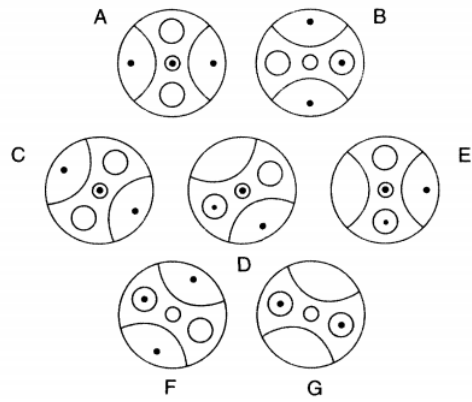
Câu 31. Tìm số còn thiếu trong phần dấu ?



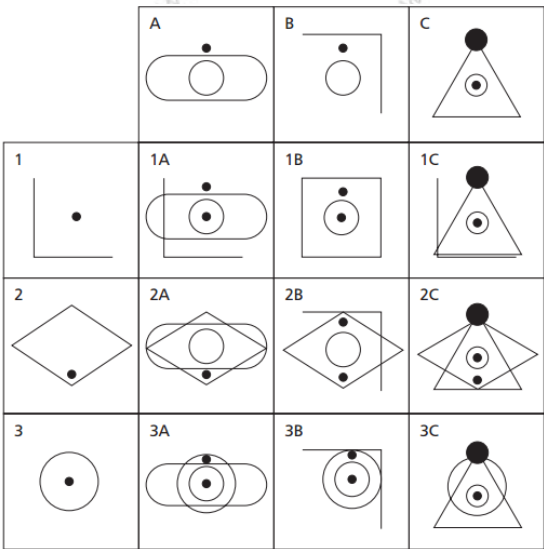
Câu 32. Tìm giá trị x

$$\frac{5}{11} \div \frac{15}{44} = x$$

Câu 33. Tìm hình khác loại so với hình còn lại



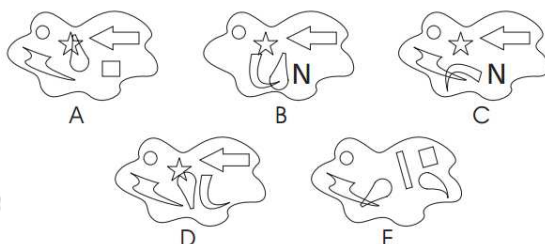
Câu 34. Cho A, B, C, 1, 2, 3 lần lượt là các hình cơ sở để ghép thành các hình ở giữa. Trong số 9 hình được ghép thành có 1 hình không đúng, hãy tìm hình đó.



Câu 35. Cho dãy hình sau



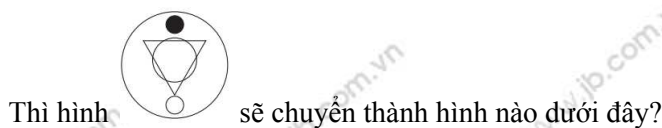
Hình nào sau đây nối tiếp dãy hình trên



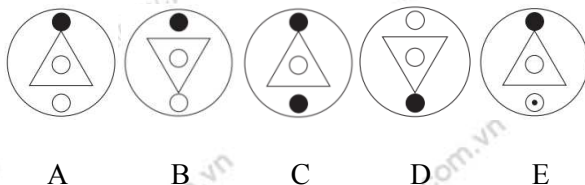
Câu 36.



Nếu hình chuyển thành hình



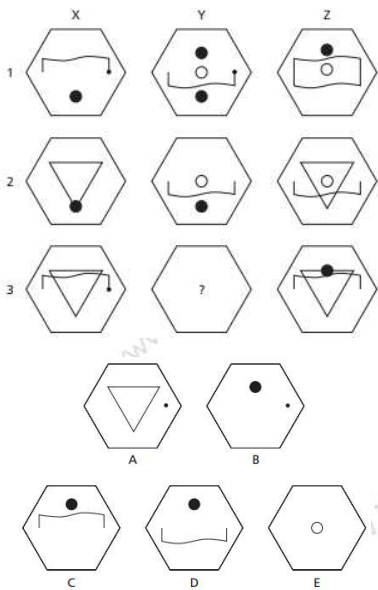
Thì hình sẽ chuyển thành hình nào dưới đây?



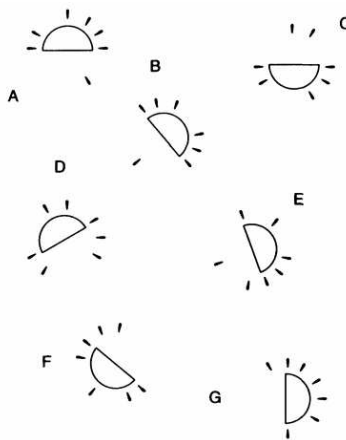
Câu 37. Tìm giá trị của x trong phép tính sau

$$-8 + 6 \times 8 - 2 \times 5 = x$$

Câu 38. Tìm hình còn thiếu trong dấu ? của tổ hợp sau đây



Câu 39. Tìm hình khác loại so với những hình còn lại

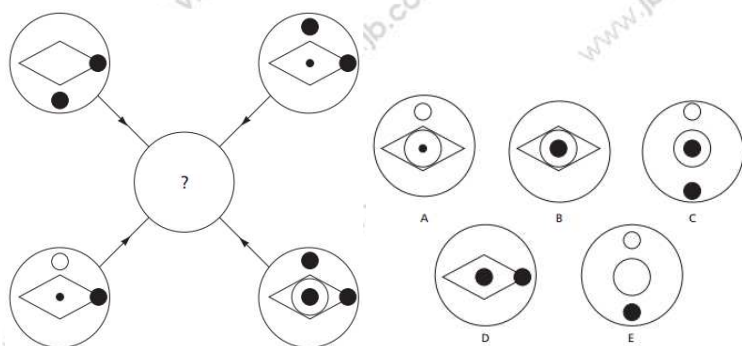


Câu 40. Cho 4 vòng trong nhỏ chuyển các biểu tượng đồng nhất vào vòng trong ở trung tâm. Các biểu tượng này có xuất hiện tại vòng

trong trung tâm hay không phụ thuộc vào số lần chúng xuất hiện ở các vòng trong bên ngoài

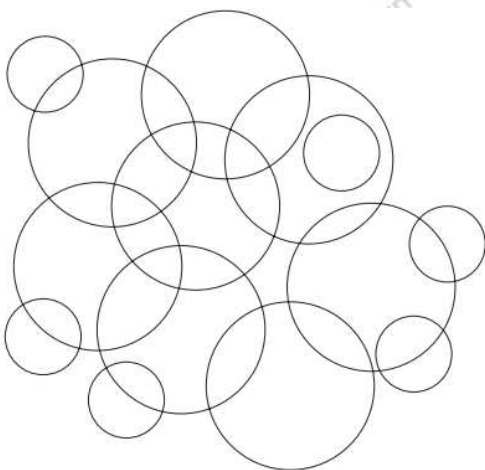
- ✓ 1 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 2 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Có thể được chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 3 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 4 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Không chuyển vào vòng tròn trung tâm

Tìm hình xuất hiện tại vòng tròn trung tâm



Câu 41. Trong một chuyến đi từ thành phố A đến thành phố B, Xe đạp đi nửa đoạn đường với vận tốc 10 km/h. Nửa đoạn đường sau xe đạp phải đi với vận tốc bao nhiêu để vận tốc trung bình cả đoạn đường từ A đến B đạt 20 km/h

Câu 42. Có bao nhiêu đường tròn trong hình dưới đây



Câu 43. Tìm thời gian chính xác hiện tại nếu biết bây giờ là hơn 12 giờ trưa và 22 phút trước số phút sau 11h sáng gấp 3 lần số phút sau 12h trưa.

Câu 44. Hưng có số tài liệu bằng 75% số tài liệu của Giang, và tương tự Giang cũng chỉ có 75% số tài liệu của Đông. Tổng họ có 185 tài liệu, tìm số lượng tài liệu của mỗi người

Câu 45. Trong túi có 10 quả táo, ba trong số chúng bị sâu. Có bao nhiêu cơ hội để lấy ra 2 quả táo cùng bị sâu.

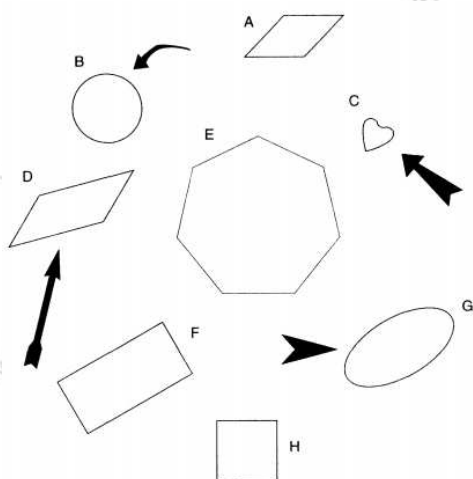
Câu 46. Hiện nay tuổi tôi đang gấp 4 lần tuổi con trai tôi. Nhưng sau 20 năm nữa tuổi tôi chỉ gấp đôi tuổi con trai.

Vậy hiện tại tôi và con tôi bao nhiêu tuổi

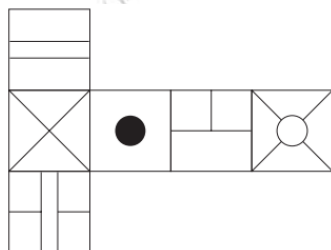
Câu 47. Số nào sẽ tiếp tục chuỗi số logic sau

06; 39; 85; 177; 361 ; ?

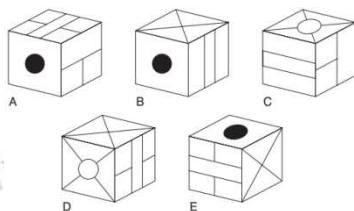
Câu 48. Tìm hình khác loại so với hình còn lại



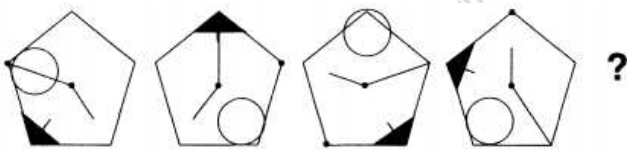
Câu 49. Cho tổ hợp sau



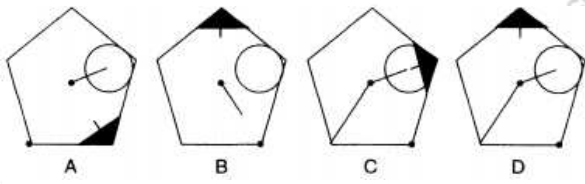
Tìm hình hộp duy nhất mà tổ hợp trên ghép thành



Câu 50. Cho dãy hình sau



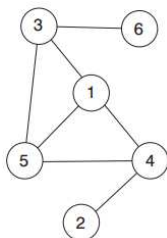
Hãy tìm hình kế tiếp tại vị trí dấu ? phù hợp với logic của dãy



ĐÁP ÁN 01

Câu 1. D

Câu 2.



Câu 3. D

Câu 4. 63 và 61

Câu 5.



Câu 6. 34826:

Câu 7. 18.6, 37.6

Câu 8. B:

Câu 9. A

Câu 10. B

Câu 11. 18

Câu 12. 13

Câu 13. 6

Câu 14. 27

Câu 15. E

Câu 16. 48 km/h

Câu 17. A

Câu 18. Thay đổi theo hình dưới đây

4	14	15	1
9	7	6	12
5	11	10	8
16	2	3	13

Câu 19. 51

Câu 20. 0

Câu 21. 42

Câu 22. Hình 1A

Câu 23. 31

Câu 24. 14

Câu 25. E

Câu 26. A

Câu 27. Hình A

Câu 28. A

Câu 29. C

Câu 30. 3 trang còn thiếu: 7, 21, 22

Câu 31. 45

Câu 32. $\frac{4}{3}$

Câu 33. G

Câu 34. A

Câu 35. D

Câu 36. E

Câu 37. $X = 30$

Câu 38. E

Câu 39. F

Câu 40. C

Câu 41. Không thể

Câu 42. 14

Câu 43. Hiện tại là 12h19.

Câu 44. Số tài liệu: Hưng 45, Giang 60 và Đông 80

Câu 45. $\frac{1}{18}$ cơ hội

Câu 46. Bố 40 tuổi, con 10 tuổi

Câu 47. 729

Câu 48. D

Câu 49. D

Câu 50. C

	7	
9	2	8

	2	
7	8	4

	5	
6	?	9

A

Diagram B shows a 3D perspective drawing of a triangular prism. The light ray enters from the left, passes through the prism, and exits on the right. The internal structure of the prism is shown, including the rectangular cross-section and the path of the light ray.

D

A 😊

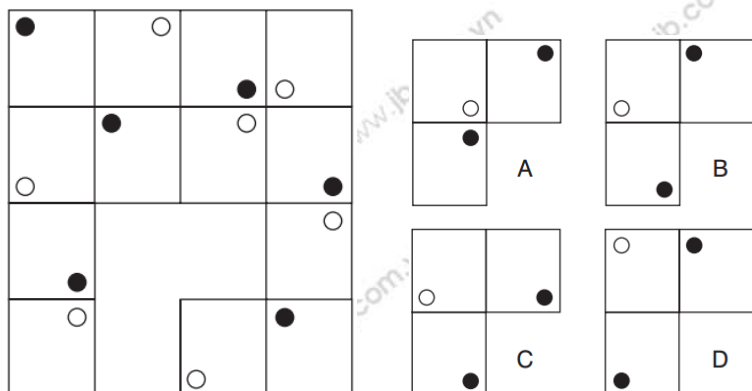
B C 

D. 1

Câu 4. Tìm số có giá trị lớn nhất

$$\frac{3}{7} \quad \frac{13}{28} \quad \frac{5}{14}$$

Câu 5. Tìm phần còn thiếu trong tổ hợp sau



Câu 6. Cho 2 dãy số bên dưới, Mỗi dãy có một quy luật logic nhất định. Tuy nhiên có sự nhầm lẫn của 1 cặp số giữa 2 dãy bị đổi chỗ cho nhau, hãy tìm chúng.

Dãy A: 2, 5, 11, 15, 47

Dãy B: 3, 7, 23, 31, 63

Câu 7. Hãy tìm số phút từ hiện tại tới 12h trưa nếu trước đó 1h 39 phút nó gấp 2 lần số phút tính từ 8h sáng

Câu 8. Tìm số còn thiếu trong dấu ? trong dãy sau đây

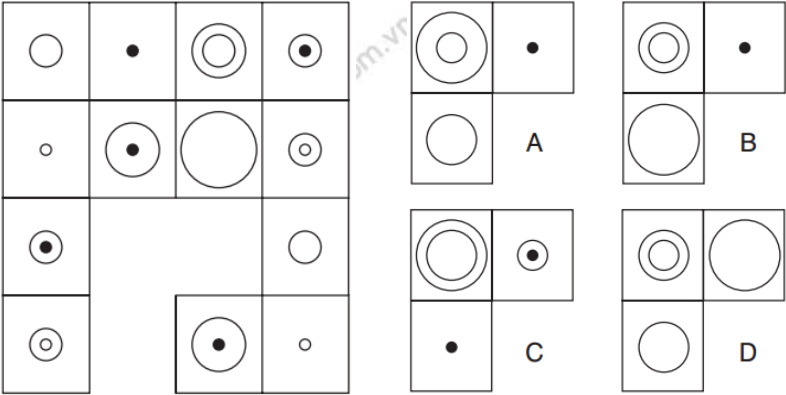
24, 30, ?, 60, 84, 114

Câu 9. Giai thừa của 6 ($6! = ?$) là gì?

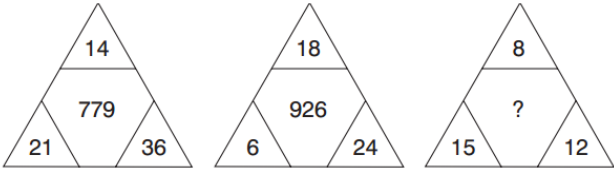
Câu 10. Hãy tìm tổ hợp khác tính chất nhất so với phần còn lại

- A ♣ « £ ¢ μ ¶ ▶ *
- B ¶ μ ¶ £ ▶ Ω ⚙ 🎵
- C Ω & ¶ ⚙ 🎵 fl μ ¶
- D * ▶ ¶ μ ¢ £ « ♣
- E ¶ μ fl 🎵 ⚙ ¶ & Ω

Câu 11. Hãy tìm phần còn thiếu trong tổ hợp sau



Câu 12. Hãy tìm số còn thiếu trong phần dấu ?



Câu 13.

Nếu hình



chuyển thành hình



Thì hình



chuyển thành hình nào dưới đây



A



B



C



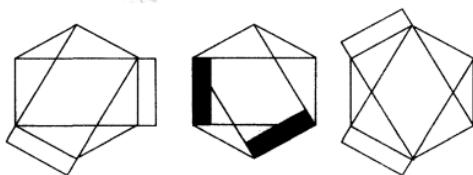
D



E

Câu 14. Số lượng bút A có hơn B là 0.125 và B có hơn C là $\frac{3}{4}$. Tổng số bút của họ là 151 cái. Tính số bút mỗi người có.

Câu 15.



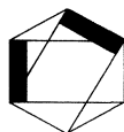
Hình nào dưới đây là hình tiếp theo của dãy hình trên?



A



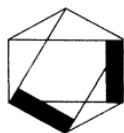
B



C



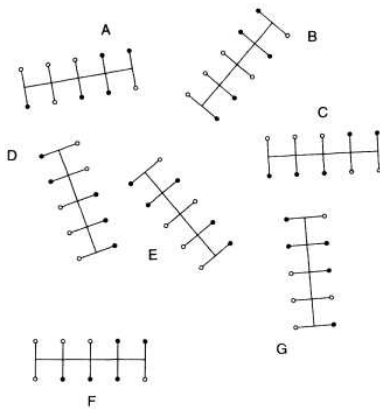
D



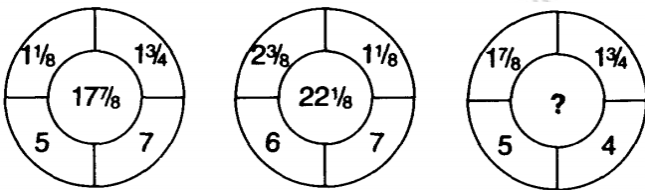
E

Câu 16. Tìm 3 số tiếp theo trong phần dấu ? phù hợp với dãy
146, 32, 256, 31, 248, 24, ?, ?, ?

Câu 17. Tìm hình khác tính chất nhất so với những hình khác



Câu 18. Hãy tìm số còn thiếu trong dấu ?

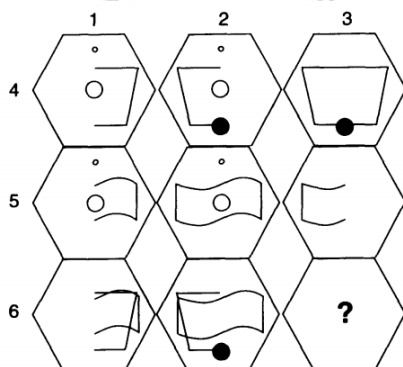


Câu 19. Cho 2 dãy số dưới đây, mỗi dãy đều có một quy luật logic riêng. Tuy nhiên có 2 số bị đảo lộn giữa 2 dãy, hãy tìm 2 số đó

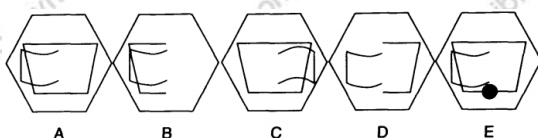
Dãy A: 10, 20, 60, 180, 360, 720

Dãy B: 10, 30, 60, 120, 360, 1080

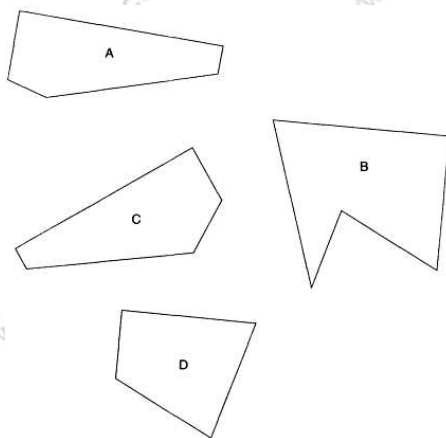
Câu 20.



Hãy tìm hình dưới đây phù hợp để thay thế dấu ? bên trên



Câu 21. Trong số các hình dưới đây, các hình nào sẽ ghép với nhau tạo thành một hình vuông hoàn chỉnh



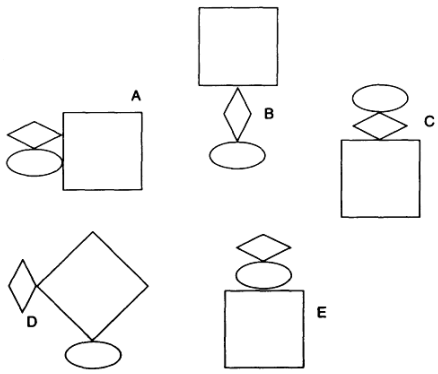
Câu 22. Tìm số thích hợp thay thế dấu ? trong tổ hợp sau

3	6	3	9	4	?	6
7	4	2	5	4	8	1

Câu 23.

Nếu hình  chuyển thành hình 

Thì hình  sẽ chuyển thành hình nào sau đây

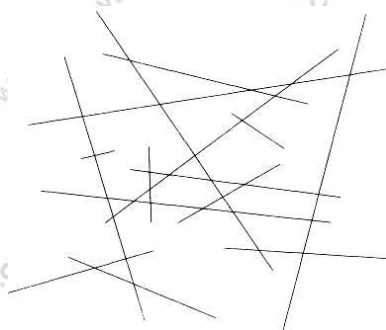


Câu 24. Trong một hội nghị có 384 khách dự, $\frac{1}{4}$ số người uống café chỉ thêm đường, $\frac{5}{8}$ thêm cả sữa và đường, $\frac{1}{16}$ khác chỉ thêm sữa và số khác còn lại uống café đen (ko đường, ko sữa). Vậy có bao nhiêu khác uống café đen?

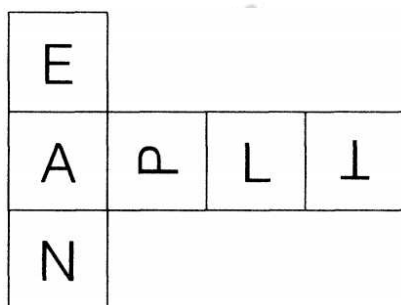
Câu 25: Hãy tìm từ khác loại

INTEGRAL, ALTERING, TRIANGLE, REALIGNS, ALERTING

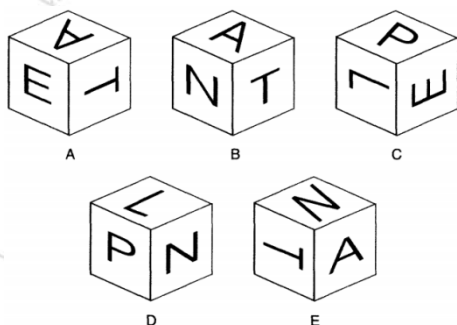
Câu 26. Có bao nhiêu đoạn thẳng trong hình dưới đây



Câu 27. Cho tổ hợp sau



Tổ hợp trên sẽ lắp thành một hình lập phương nào bên dưới



Câu 28. Phép tính nào dưới đây không bằng 100

A $47\frac{9}{16} + 52\frac{7}{16}$

B $12^2 - 70 + (2 \times 13)$

C $3^2 + 4^2 + 5^2 + 6^2 + 64 - 56$

D $100 \times \frac{13}{17} \div \frac{26}{34}$

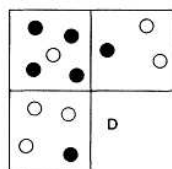
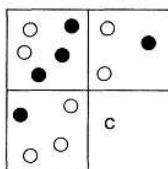
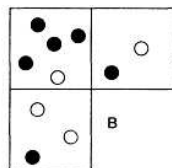
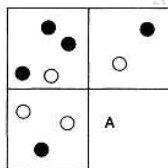
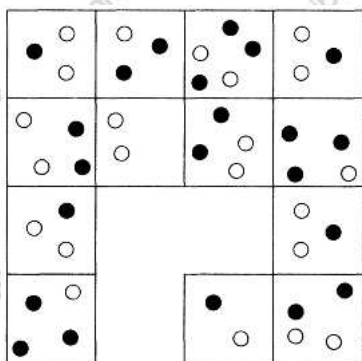
Câu 29. Tại 1 cửa hàng bán hoa quả

6 quả dưa và 8 quả xoài giá 200k

5 quả dưa và 10 quả xoài giá 190k

Hỏi giá mỗi quả dưa và mỗi quả xoài

Câu 30. Hãy tìm hình còn thiếu trong tổ hợp sau



Câu 31. Có 5 nghi phạm đang được thẩm vấn. Trong 5 báo cáo của họ chỉ có 3 người nói sự thật, hãy tìm xem ai là hung thủ

A nói: “D là kẻ ăn trộm”

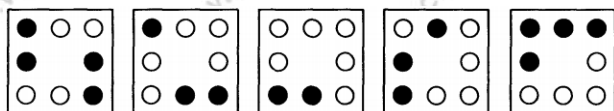
B nói: “Tôi vô tội”

C nói: “Đó không phải là E”

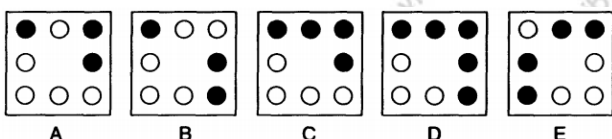
D nói: “A đang nói dối”

E nói: “B nói thật”

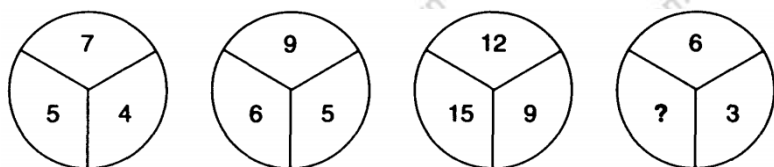
Câu 32.



Hình nào dưới đây phù hợp là hình tiếp theo của dãy



Câu 33. Hãy tìm số còn thiếu rong phần dấu ?



Câu 34. Có 2 túi, mỗi túi chứa 6 quả bóng. Túi đầu tiên chứa bóng đánh số từ 1-6, túi thứ 2 đánh số từ 7-12

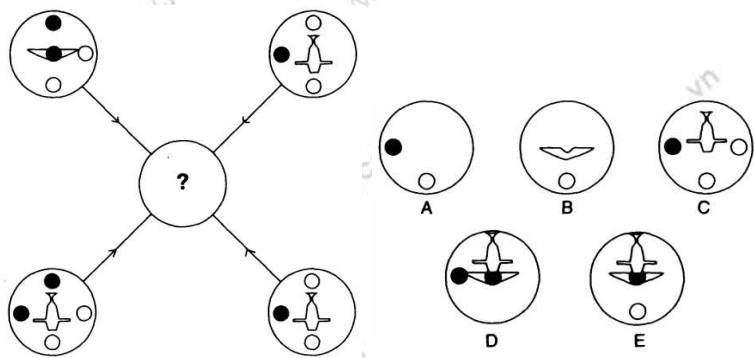
Bạn lấy ngẫu nhiên ở túi thứ nhất 1 quả bóng và tương tự lấy 1 quả ở túi thứ 2. Tìm xác suất để lấy được ít nhất 1 quả bóng đánh số lẻ từ 2 lần lấy trên.

Câu 35. Cho 4 vòng trong nhỏ chuyển các biểu tượng đồng nhất vào vòng trong ở trung tâm. Các biểu tượng này có xuất hiện tại vòng trong trung tâm hay không phụ thuộc vào số lần chúng xuất hiện ở các vòng trong bên ngoài

- ✓ 1 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm

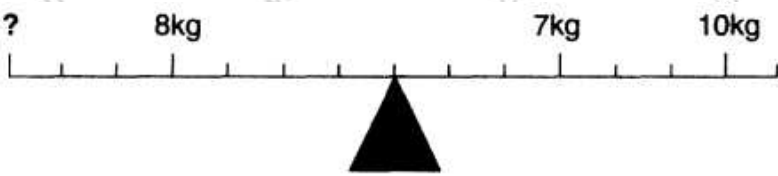
- ✓ 2 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Có thể được chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 3 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 4 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Không chuyển vào vòng tròn trung tâm

Tìm hình xuất hiện tại vòng tròn trung tâm



Câu 36. Trong bể có 25 con cá sọc vằn. Mỗi con Cá đực có 15 sọc vằn, cá cái có 45 sọc vằn. Nếu lấy $\frac{2}{3}$ cá cái ra khỏi bể thì trong bể còn bao nhiêu sọc vằn

Câu 37. Hãy tìm khối lượng cần thiết tại dấu ? để cân sau đây đạt cân bằng

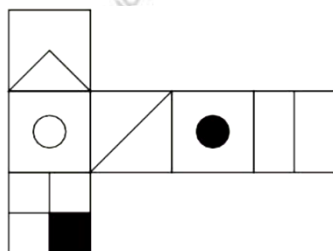


Câu 38. Cho bảng chữ cái như sau

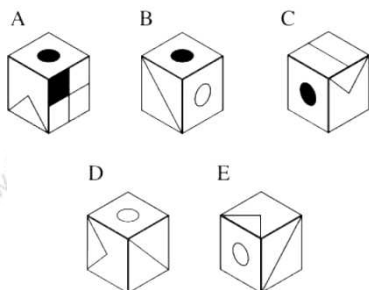
A	B	C	D	E	
F	G	H	I	J	
K	L	M	N	O	
P	Q	R	S	T	
U	V	W	X	Y	Z

Hãy tìm chữ cái mà bên phải nó 3 ô là chữ cái bên dưới 2 ô của chữ cái bên phải chữ H 2 ô

Câu 39. Cho tổ hợp sau



Tổ hợp trên ghép lại thành 1 hình lập phương nào sau đây



Câu 40. Một gia đình có 3 người

Tổng số tuổi của A và B là 121

Tổng số tuổi của A và C là 112

Tổng số tuổi của B và C là 57

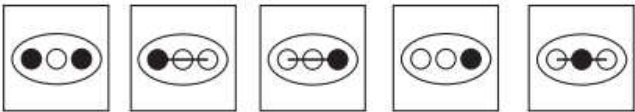
Hãy tính tuổi mỗi người

Câu 41. Một đoàn tàu có chiều dài $\frac{1}{8}$ km, đang chạy với vận tốc 45 km/h chuẩn bị chạy qua 1 đường hầm dài 2.5 km. Hỏi mất khoảng thời gian bao lâu từ lúc đầu bắt đầu vào đường hầm đến lúc hoàn toàn ra khỏi đường hầm.

Câu 42. Cho tổ hợp sau



Đâu là hình còn thiếu trong dấu ? ở trên



A

B

C

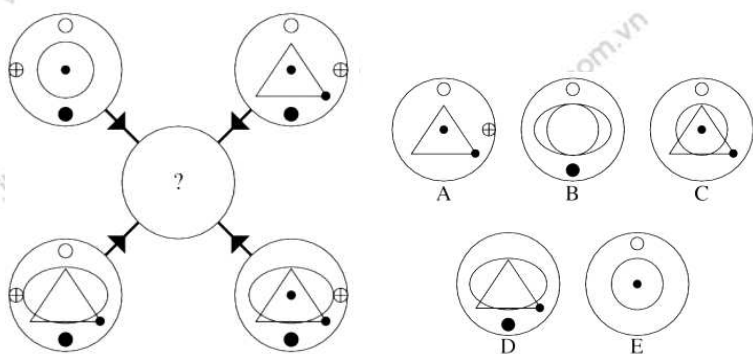
D

E

Câu 43. Cho 4 vòng trong nhỏ chuyển các biểu tượng đồng nhất vào vòng trong ở trung tâm. Các biểu tượng này có xuất hiện tại vòng trong trung tâm hay không phụ thuộc vào số lần chúng xuất hiện ở các vòng trong bên ngoài

- ✓ 1 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 2 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Có thể được chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 3 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Chuyển vào vòng tròn trung tâm
- ✓ 4 lần xuất hiện ở các vòng trong ngoài → Không chuyển vào vòng tròn trung tâm

Tìm hình xuất hiện tại vòng tròn trung tâm



Câu 44. Hoàng và Hà chia nhau số tiền vừa kiếm được theo tỉ lệ là 4:5. Sau khi chia số tiền của Hà nhận được là 120k

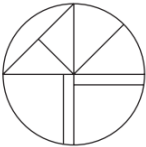
Hỏi tổng số tiền họ kiếm được là bao nhiêu?

Câu 45. Cho bảng chữ cái

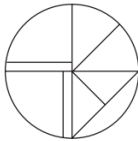
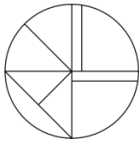
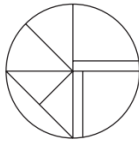
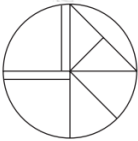
A	B	C	D	E	
F	G	H	I	J	
K	L	M	N	O	
P	Q	R	S	T	
U	V	W	X	Y	Z

Hãy tìm chữ cái mà bên dưới nó 2 ô là một chữ cái mà ngay bên phải nó là cái khác có chữ cái ngay phía dưới nó, chữ cái này cách 2 ô phía bên phải là chữ X

Câu 46. Cho hình sau đây

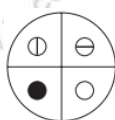
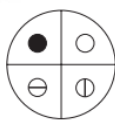


Hình nào bên dưới có tính chất giống hình bên trên nhất



Câu 47.

Nếu hình chuyển thành hình



Thì hình sẽ chuyển thành hình nào dưới đây



A



B



C

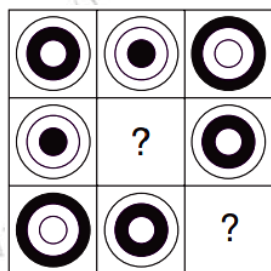


D



E

Câu 48. Cho tổ hợp sau



Hai dấu hỏi còn thiếu tương đương với hình nào dưới đây



A



B



C



D

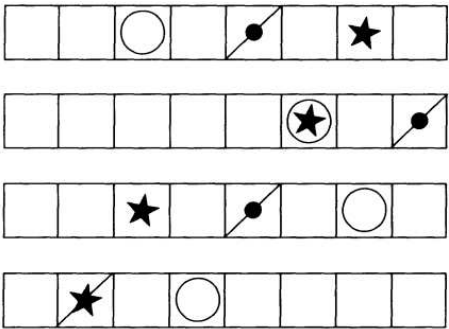


E



Câu 49. Trung bình 3 số là 29, trung bình 2 số là 38. Hãy tìm số thứ 3?

Câu 50. Cho dãy hình sau



Hình nào dưới đây phù hợp để thay thế dấu ? bên trên

- A
- B
- C
- D
- E

ĐÁP ÁN 02

Câu 1. 4

Câu 2. Hình C

Câu 3. D

Câu 4. 13/28

Câu 5. B

Câu 6. 15 và 23

Câu 7. 47 minutes

Câu 8. 42

Câu 9. 720

Câu 10. B

Câu 11. B

Câu 12. 453

Câu 13. B

Câu 14. A có 63 bút, B có 56 bút, C có 32 bút

Câu 15. C

Câu 16. 192, 87, 696

Câu 17. D

Câu 18. $16\frac{3}{8}$

Câu 19. 180 và 120

Câu 20. E

Câu 21. 3 hình ABD

Câu 22. 9

Câu 23. C;

Câu 24. 24

Câu 25. REALIGNS

Câu 26. 15 đoạn thẳng

Câu 27. C

Câu 28. C

Câu 29. Dừa giá 24k/quả, Xoài giá 7k/quả

Câu 30. D

Câu 31. E là hung thủ

Câu 32. A

Câu 33. 3

Câu 34. $\frac{3}{4}$ (75%)

Câu 35. D

Câu 36. 375 sọc vằn

Câu 37. 7 kg

Câu 38. Chữ Q

Câu 39. E

Câu 40. A 88 tuổi, B 33 tuổi, C 24 tuổi

Câu 41. 3,5 phút

Câu 42. C

Câu 43. C

Câu 44. 216k

Câu 45. Chữ F

Câu 46. B

Câu 47. B

Câu 48. B:

Câu 49. 11

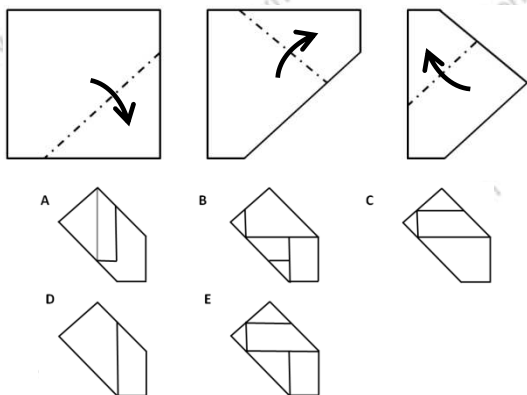
Câu 50. D

PHỤ LỤC

1. Dạng bài gấp giấy

Đây là một dạng bài có nhiều câu hỏi trong bài thi Gsat, các bài thường tìm kiếm hình dạng của 1 sản phẩm sau khi đã qua 3 hoặc 4 lần gấp từ một tờ giấy ban đầu. Một dạng bài tương đối khó nếu bạn không kiểm soát được trí tưởng tượng và đi theo các ngã rẽ khác của đề bài.

Ví dụ 1. Tìm hình thu được sau khi đã gấp giấy theo từng bước dưới đây (theo chiều mũi tên)



A. Hình A

B. Hình B

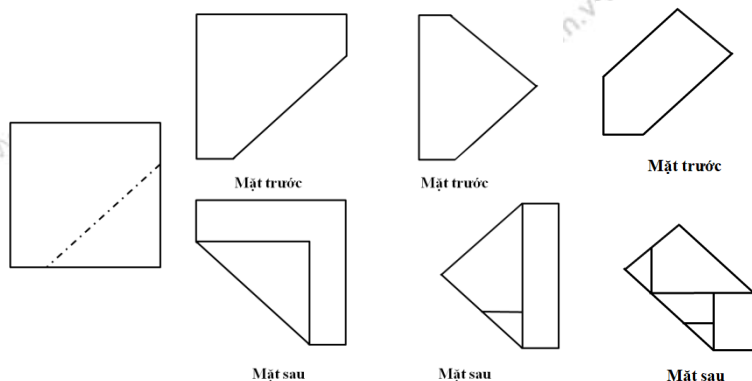
C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

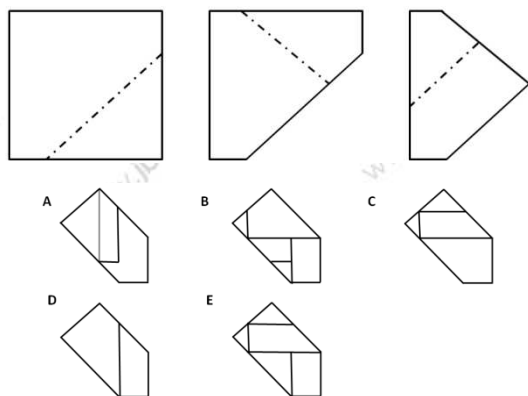
Đáp án: B. Hình B

Giải thích: Dựa vào hình mũi tên thì ta sẽ lần lượt gấp các tờ giấy dọc theo đường đứt quãng, chiều từ phía trước ra phía sau. Chúng ta sẽ có các sản phẩm thu được có 2 mặt lần lượt như sau:



Như vậy sản phẩm cuối cùng có cấu trúc giống hình B của đáp án, đây chính là câu trả lời cuối cùng.

Ví dụ 2. Đây là sản phẩm không thể thu được sau khi gấp giấy theo đường đứt quãng được miêu tả trong hình phía dưới.



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

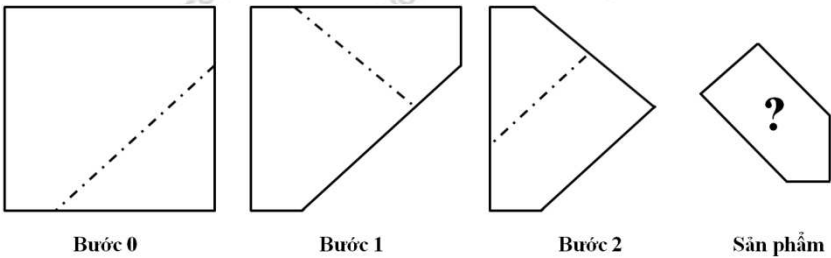
E. Hình E

Đáp án: E. Hình E

Giải thích: Đây là 1 phần hình và đáp án lựa chọn giống hệt như ví dụ 1, điều đó làm cho nhiều hiểu lầm và đưa ra sự lựa chọn sai lầm.

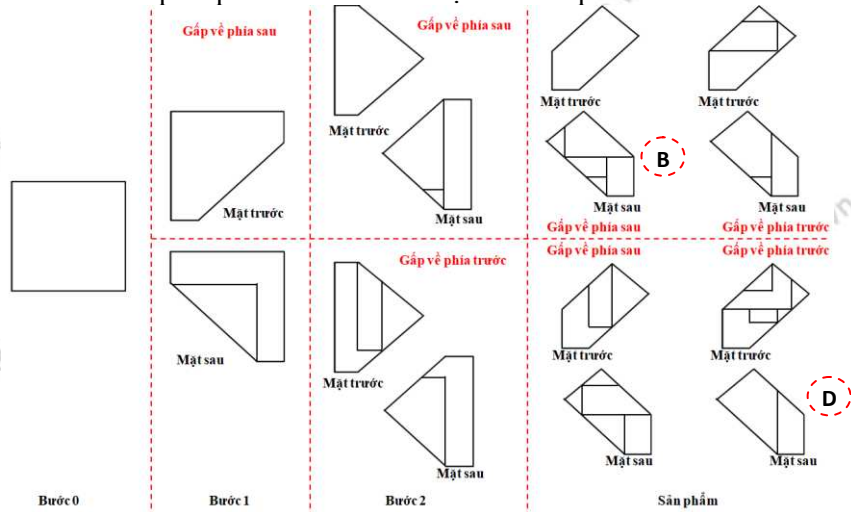
Các bạn chú ý là ví dụ 2 đề bài hoàn toàn không cho mũi tên chỉ dẫn hướng gấp giấy của mỗi bước, do đó các bạn cần phải gấp theo cả 2 hướng trong mỗi trường hợp, kết quả sản phẩm cuối cùng không chỉ làm 1 mà sẽ nhiều hơn, tùy thuộc vào số lần gấp.

Chúng ta thống nhất các bước như sau để dễ dàng giải thích kết quả

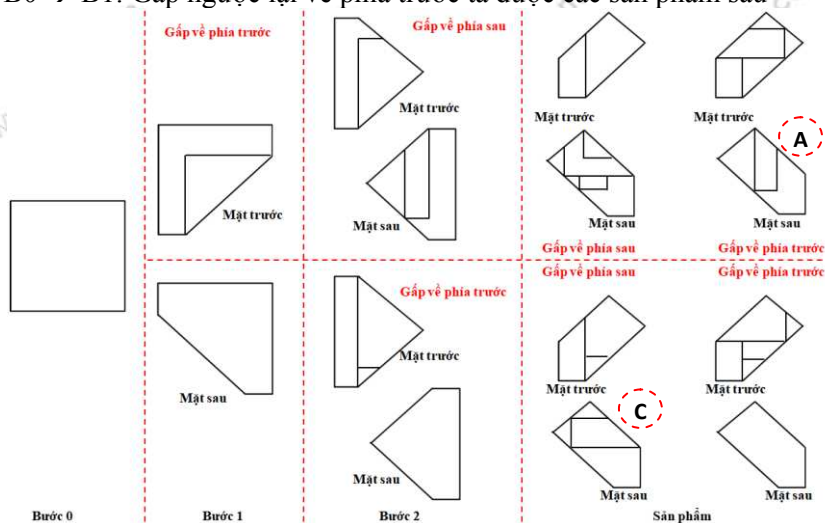


Ta sẽ đi lần lượt từng bước để các bạn dễ hình dung và làm bài

B0 → B1: Gấp về phía sau trước ta được các sản phẩm như sau

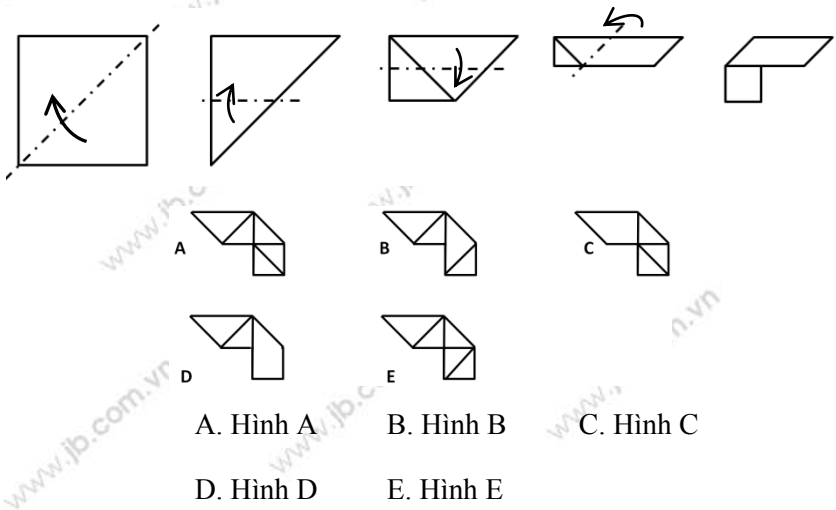


B0 → B1: Gấp ngược lại về phía trước ta được các sản phẩm sau



So với các sản phẩm đề bài cung cấp ta có hình A, B, C, D đều xuất hiện, chỉ có hình E không xuất hiện dù gấp ra phía trước hay phía sau.

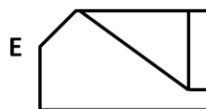
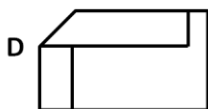
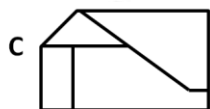
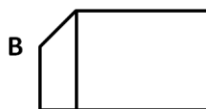
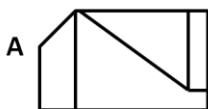
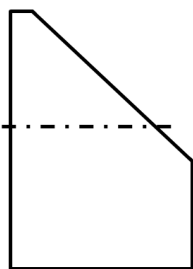
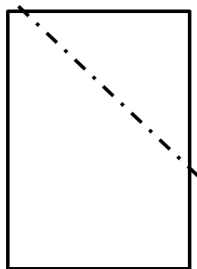
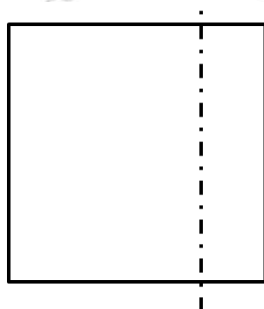
Ví dụ 3. Tìm hình thu được sau khi đã gấp giấy theo (đường kẻ đứt quãng) từng bước dưới đây



Đáp án: B. Hình B

Giải thích: Các bạn chú ý bài này có chiều mũi tên và các nét liền biểu diễn hướng gấp và kết quả nên dễ dàng suy ra kết quả sản phẩm cuối cùng là gì

Ví dụ 4. Đây là sản phẩm không thể thu được sau khi gấp giấy theo đường đứt quãng được miêu tả trong hình phía dưới.



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

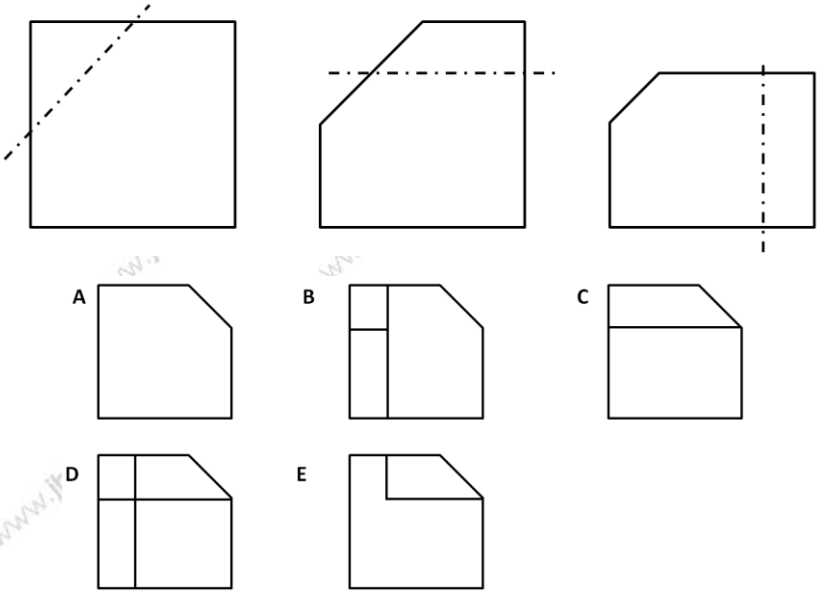
D. Hình D

E. Hình E

Đáp án: A. Hình A

Giải thích: Các bạn chú ý đây cũng giống Ví dụ 2 nhé, các bạn phải xét lần lượt gấp trái hay phải (trước hay sau) sau mỗi lần gấp.

Ví dụ 5. Đây là sản phẩm không thể thu được sau khi gấp giấy theo đường đứt quãng được miêu tả trong hình phía dưới.

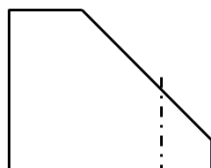
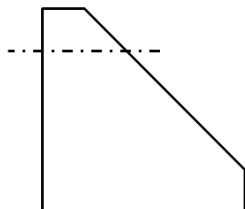
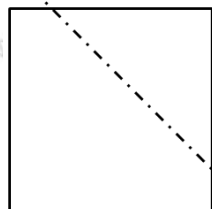


- A. Hình A
- B. Hình B
- C. Hình C
- D. Hình D
- E. Hình E

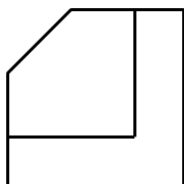
Đáp án: C. Hình C

Giải thích: Các bạn chú ý đây cũng giống Ví dụ 2 nhé, các bạn phải xét lần lượt gấp trái hay phải (trước hay sau) sau mỗi lần gấp.

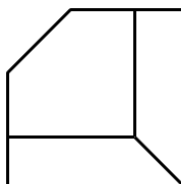
Ví dụ 6. Đây là sản phẩm không thể thu được sau khi gấp giấy theo đường đứt quãng được miêu tả trong hình phía dưới.



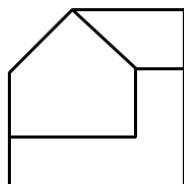
A



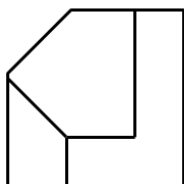
B



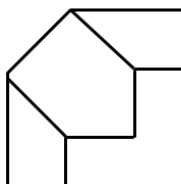
C



D



E



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

Đáp án: B. Hình B

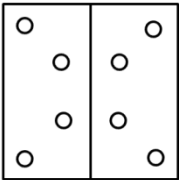
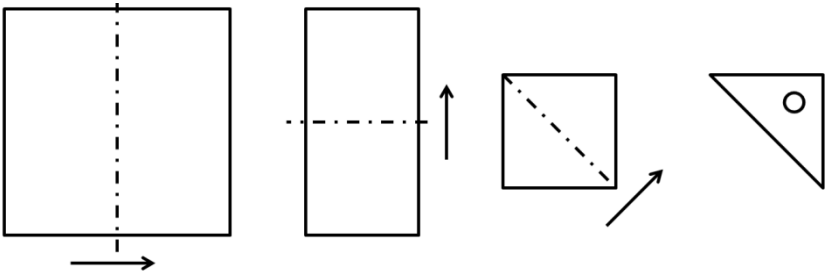
Giải thích: Các bạn chú ý đây cũng giống Ví dụ 2 nhé, các bạn phải xét lần lượt gấp trái hay phải (trước hay sau) sau mỗi lần gấp.

2. Dạng bài đục lỗ hoặc cắt giấy

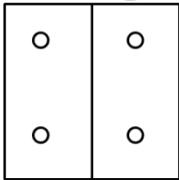
Đây là một dạng bài khó hơn dạng gấp giấy 1 chút vì dạng đục lỗ này chỉ thực hiện sau khi đã gấp 1 tờ giấy thành công, do đó ngoài trí tưởng tượng tốt khi gấp giấy bạn còn phải có tư duy cao về vị trí các khu vực giấy xếp chồng lên nhau có thể chứa lỗ vừa đục.

Tuy nhiên dạng bài này có 1 điểm khá dễ dàng là bạn làm ngược từ dưới lên trên thì có thể từng bước suy luận ra đáp án, cách này tuy hơi mất thời gian nhưng lại đảm bảo sự chắc chắn

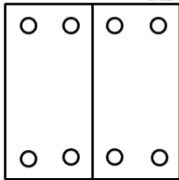
Ví dụ 1. Đây là sản phẩm thu được sau khi đục lỗ theo các bước sau



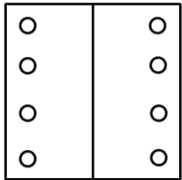
A



B



C



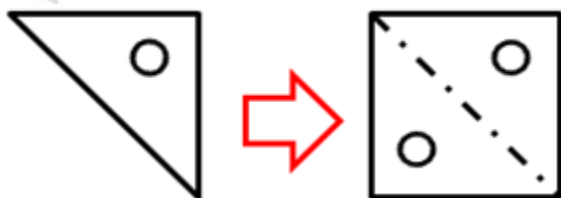
D

- A. Hình A B. Hình B C. Hình C
D. Hình D E. không có hình nào

Đáp án: A. Hình A

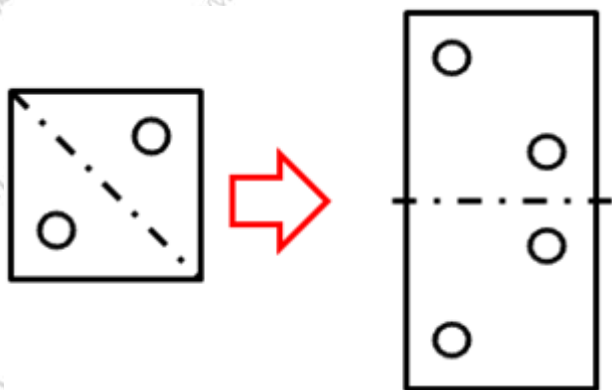
Giải thích: Ta làm bài này theo cách đơn giản nhất để các bạn dễ hiểu, đi từ cuối ngược lại phía đầu

Từ Tam giác được gấp lại từ rất nhiều phần sau đó đục lỗ ở góc trên, sau khi lật ngược tờ giấy ra ta được hình như sau



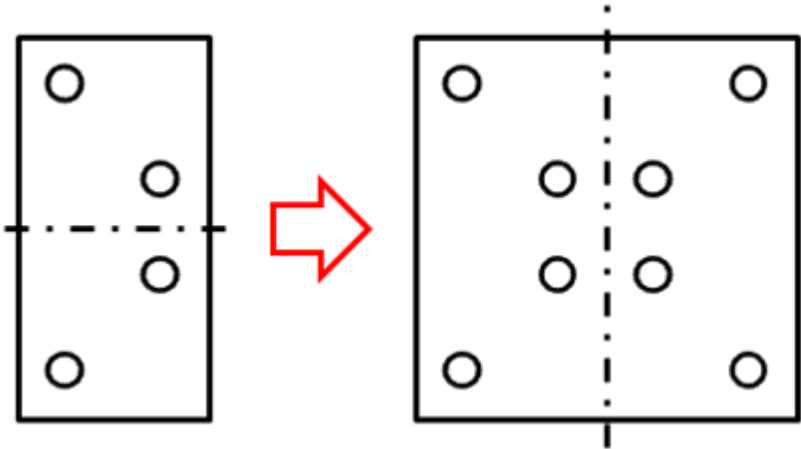
Các bạn chú ý là hình tròn phải được đối xứng với hình tròn ban đầu qua đường nét đứt (đường gấp giấy).

Sau đó tiếp tục lật ngược hình vuông thành hình chữ nhật ta được hình như sau



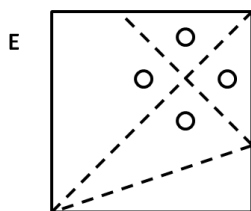
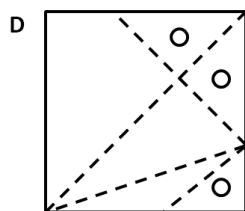
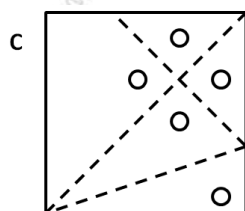
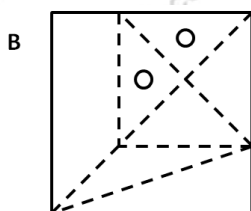
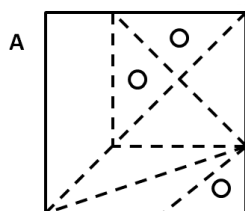
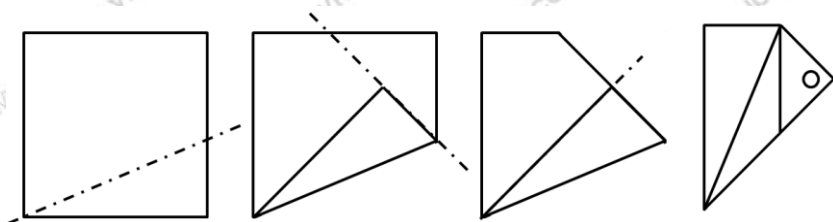
Các bạn luôn phải chú ý các đường tròn phải được đối xứng nhau qua đường gấp khúc và phần giấy được lật ngược có chứa đường tròn đã được đục lỗ hay không

Bước cuối cùng ta mở từ hình chữ nhật ra hình vuông sẽ được hình như sau:



Từ hình cuối cùng sau khi mở ra, ta thấy đáp án A chính là hình đề bài yêu cầu.

Ví dụ 2. Đây là sản phẩm thu được sau khi đục lỗ theo các bước sau



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

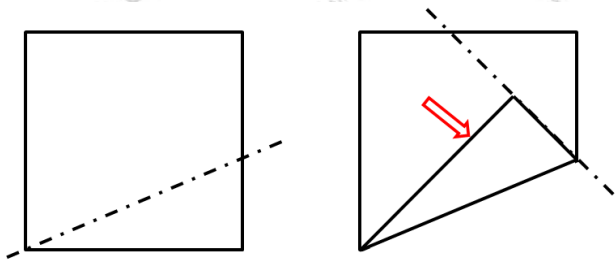
E. Hình E

Đáp án: C. Hình C

Giải thích: Đây là bài đục lỗ nhưng chỉ gấp 1 góc nên rất nhiều bạn sẽ bị nhầm lẫn. Thậm chí là nhầm lẫn ngay từ cách gấp giấy của đề bài trước khi tiến hành đục lỗ các bạn đã hiểu sai. Do đó chúng ta sẽ hướng dẫn lần lượt để các bạn hiểu rõ hơn.

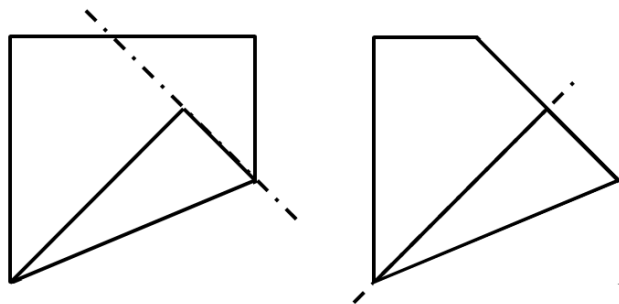
Đầu tiên ta đi từ phần gấp giấy trước để mọi người hiểu vị trí của mỗi tờ giấy được gấp như thế nào

Từ Bước 0 → Bước 1

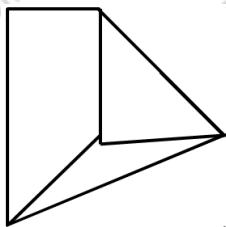


Từ thấy rõ ràng đây là gấp ngược tờ giấy về phía mặt trước do có đường màu đen ở bước 2 (phần mũi tên đỏ chỉ)

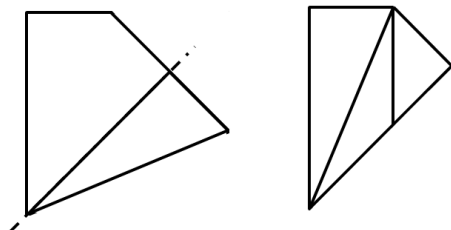
Từ Bước 1 sang Bước 2 ta được hình:



Đây là bước gấp xuôi tờ giấy về phía sau vì nếu gấp ngược về phía trước sẽ xuất hiện đường thẳng màu đen như hình sau



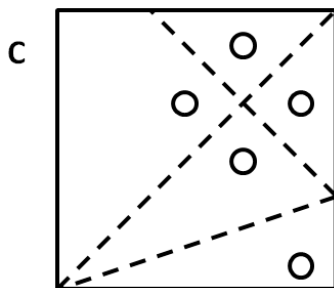
Từ bước 2 sang bước 3 ta được hình:



Bước này chắc chắn là gấp ngược ra phía trước rồi vì nếu gấp xuôi ra phía sau ta sẽ thu được 1 hình trắng tinh, không có bất cứ đường kẻ đen nào ở giữa.

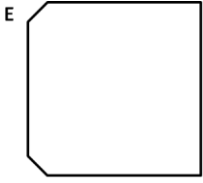
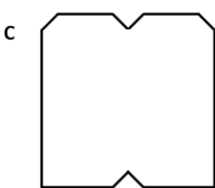
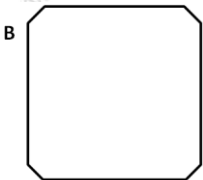
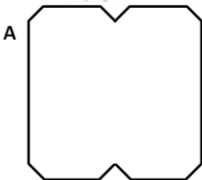
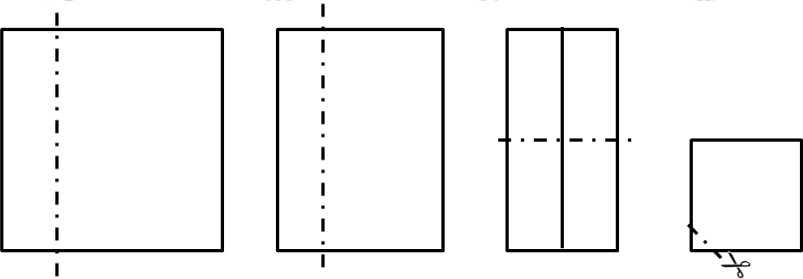
Đó là toàn bộ quy trình gấp giấy, nếu các bạn hiểu sai cách gấp thì cũng dẫn đến đục lỗ sẽ bị sai.

Làm tương tự ví dụ 1, suy ngược từ hình cuối cùng đến hình ban đầu ta thu được kết quả là



Đáp án: C. Hình C

Ví dụ 2. Đây là sản phẩm thu được sau khi cắt giấy theo các bước sau



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

E. Hình E

Đáp án: D. Hình D

Giải thích: Bài này các bạn chỉ cần chú ý là hình vuông ban đầu được gấp thành từng phần nhỏ để ra đượ chỉnh chữ nhật ở bước 2 chứ không phải gấp 1 lần chia nửa để đượ chỉnh chữ nhật này.



Mọi thắc mắc xin liên hệ tác giả

Mr Đinh Khánh Toàn - ĐT: **0982.556.835**

Facebook: fb.com/khanhtoan.dinh.3

+1 Add Friend

Mr Nguyễn Lê Giang - ĐT: **0888.888.713 - 098.939.0127**

Facebook: fb.com/legiang127

+1 Add Friend

- Website: www.jb.com.vn
- Fanpage: fb.com/dethivaonganhang
- Group: fb.com/groups/4banker

Ngoài sách thi vào Samsung, chúng tôi cũng là tổ chức duy nhất cung cấp nhiều **án phẩm bản quyền** ôn thi vào các ngân hàng, công ty lớn trong nước như **Vietcombank, Vietinbank, BIDV, Agribank, MB, HDBank ...** Chi tiết theo danh sách sau:

DANH SÁCH CÁC ẢN PHẨM



Cẩm nang Thanh toán quốc tế



Dành cho Giao dịch viên ngân hàng



**Dành cho
Tín dụng - Quan hệ khách hàng - Hỗ trợ tín dụng**



Tuyển tập câu hỏi phỏng vấn song ngữ
(Sách song ngữ ĐẦU TIÊN về Phỏng vấn ngân hàng)

Cẩm nang dành cho Tín dụng - Quan hệ khách hàng

Sách ôn phỏng vấn vào ngân hàng



Tổng hợp Đề thi về Tín dụng - Giao dịch viên - Kế toán - Thanh toán quốc tế



**Dành cho
Thi tuyển MB**



**Dành cho
Thi tuyển Vietinbank**



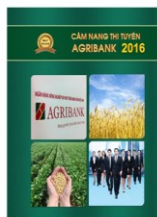
**Dành cho
Thi tuyển Vietcombank**

Tuyển tập đề thi vào các ngân hàng (Tín dụng - Giao dịch viên - Kế toán - Thanh toán quốc tế)

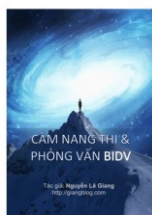
Sách ôn thi MB - Ngân hàng Quân Đội

Sách ôn thi phỏng vấn Vietinbank - Ngân hàng Công thương Việt Nam

Sách ôn thi Vietcombank - Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam



Dành cho
Thi tuyển Agribank



Dành cho
Thi tuyển BIDV



Dành cho
Thi tuyển HDBank



Dành cho
Thi tuyển Sacombank

**Sách ôn thi
phòng vấn
Agribank - Ngân
hàng nông nghiệp
và phát triển nông
thôn**

**Sách ôn thi
phòng vấn BIDV -
Ngân hàng Đầu tư
và Phát triển**

**Sách ôn thi
HDBank - Ngân
hàng Phát triển nhà
TP.Hồ Chí Minh**

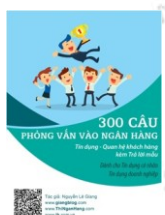
**Sách ôn thi
Sacombank -
Ngân hàng Sài
Gòn Thương Tín**



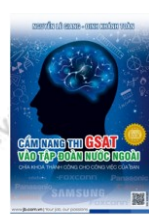
Dành cho
Thi tuyển Viettel



Dành cho
Thi Anh Văn vào ngân hàng



Phòng vấn + Trả lời mẫu
Tin dụng - QHKH



Ôn đề thi GSAT
vào Samsung, Canon,
Panasonic, Foxconn

**Sách ôn thi
Viettel - Tập đoàn
viễn thông quân
đội**

**Tuyển tập câu hỏi
Anh Văn thi ngân
hàng**

**300 câu phỏng
vấn Tin dụng -
QHKH và Trả lời
mẫu**

**Cẩm nang thi
GSAT Samsung**

CẨM NANG THI GSAT SAMSUNG 2018



100 câu hỏi thi
Giao dịch viên - Kế
toán - Ngân quỹ
(2015-2016) (Có
Đáp án)



60 Lý do nghi việc
để thuyết phục nhà
tuyển dụng (Có Trả
lời mẫu)



Đáp án 80 câu trắc
nghiệm Tín dụng -
Thi ngân hàng
2017



Bộ câu hỏi phỏng
vấn Giao dịch viên
và trả lời mẫu (90
câu)



25 bài dịch tiếng
Anh ngân hàng +
02 bài dịch PV
vietinbank



Giải Đề thi nghiệp
vụ Giao dịch viên
ACB (NH Á Châu)
(35 câu)



Đề thi tín dụng
Loan CSR vào ACB
(Full) (kèm Đáp án
chi tiết)

XEM THÊM

[Và còn rất
nhiều Sách -
Tài liệu khác]

CÁCH THỨC MUA & THANH TOÁN - [XEM TẠI ĐÂY](#)